

Chú Bé Rắc Rối

Tác giả: Nguyễn Nhật Ánh

Thể loại: Tuổi Học Trò

Website: <http://motsach.info>

Date: 18-October-2012

Chương 1

Không biết các bạn thế nào, chứ tôi thì tôi chưa từng lo cho ai bao giờ. Tôi lo cho chính tôi còn chưa xong nữa là. Thật đúng hệt như má tôi nhận xét:

- Thân mày, mày còn không biết lo, chẳng hiểu khi lớn lên mày làm được việc gì!

Đó là những lời má tôi than vãn trong lúc đang kỳ cọ tắm rửa cho tôi. Mà tôi thì nào có nhỏ nhít gì, mười ba tuổi rồi, học sinh lớp bảy đang hoàng đấy chứ. Nói cho đúng ra thì tôi thích tự mình tắm hơn, tha hồ vùng vẫy, nghịch nước bao lâu tùy thích, chẳng ai cấm cản. Nhưng tôi thích là một chuyện, còn má tôi có thích hay không lại là một chuyện hoàn toàn khác. Mỗi lần tôi từ nhà tắm bước ra, đầu cổ còn ướt mem, chưa kịp lĩnh ra sân chơi là má tôi đã chộp ngay lấy tay tôi, kéo lại gần:

- Lại đây má coi nào!

Thế là tôi đành phải bấm bụng đứng lại và cố tâm ưỡn ngực ra, bởi vì đó là chỗ tôi kỳ cọ kỹ lưỡng nhất. Nhưng vốn biêt thừa âm mưu của tôi, má tôi chỉ nhìn lướt qua ngực tôi một cái rồi lập tức xoay người tôi lại.

- Trời ơi, con tắm hay là con nhúng nước vậy hả con? Coi cái cùi tay mày kia, đất bám một lớp đen sì sì trông phát gớm! Rồi sau mép tai nữa, rồi hai cái đầu gối... Mày để dành đất cát nhà hả con?

Rờ tới đâu, má tôi la trời tới đó. Cuối cùng, bao giờ má tôi cũng hạ lệnh:

- Thôi, vô đây tôi tắm lại cho ông tướng!

Má tôi dang hai tay lừa tôi vô nhà tắm như lừa một con heo sổng chuồng, khiến tôi không tài nào chạy trốn. Tôi vừa đi thụt lùi vừa nhăn mặt. Làm ông tướng trong trường hợp này chẳng khoái chút nào. Mặc cho tôi la oai oái, má tôi cứ cặm cụi kỳ cọ cho đến chừng nào da tôi đỏ ửng lên mới thôi.

Nhỏ Ái, em gái tôi, cũng chẳng anh hùng gì hơn tôi. Mỗi lần má tôi tắm cho nó, nó đều la toáng lên như cháy nhà. Miệng nó nhỏ xíu mà nó la nghe muốn bể trời. Vậy mà đến phiên tôi la, nó nấp ngoài cửa cười khọt khẹt y như khỉ đột, thiệt dễ tức!

Thiệt ra tôi chẳng phải là đứa lười biếng. Bằng chứng là tôi học hành rất đang hoàng. Tôi là học sinh tiên tiến mấy năm liền. Nhờ vậy mà mỗi lần tôi làm hỏng việc gì, bà tôi thường bênh tôi:

- Thôi, rầy nó làm chi! Có tài phải có tật chớ! Dòng họ nhà mình đâu có được mấy đứa thông minh sáng láng như nó.

Tôi chẳng biết tôi thông minh sáng láng ở chỗ nào nhưng nghe bà tôi bốt tôi lên mây, tôi sướng rơn bụng. Nhưng ba tôi làm tôi cụt hứng:

- Tài gì nó! Lớn tồng ngồng rồi mà rửa ba cái ly cũng đập bể!

Bà tôi tiếp tục bào chữa cho tôi, mặc dù giọng đã bớt hăng hái:

- Thì đầu óc nó để hết vô sách vô vở, còn đâu lo chuyện khác!

Má tôi đứng về phía ba tôi:

- Má cứ nói vậy cho nó hư! Ngay ở trường nó, người ta cũng dạy học tập đi đôi với lao động, chớ có ai học suông mà không biết làm đâu!

Tới đây thì bà tôi xuôi xị:

- Tao nói là nói vậy...

Ở chiến trường, khi đầu hàng thì người ta giương cờ trắng, còn bà tôi khi đầu hàng thì "tao nói là nói vậy". Mỗi lần nghe câu đó, tôi tuyệt vọng hiểu rằng chẳng còn trông mong gì vào sự che chở của bà nữa.

Kết luận về tôi, ba tôi nói:

- Cái thằng tính hời hợt.

Má tôi thì bảo:

- Cái đồ bộp chộp!

Còn bà tôi trước sau như một:

- Ít thấy đứa nào thông minh sáng láng như nó.

Nhưng bà tôi lại thuộc về phe thiếu số. Phải chi ông còn sống, ắt ông sẽ ủng hộ bà tôi! Lúc nào làm gì sai quấy, tôi thường ao ước như thế.

Trong những cuộc tranh luận về tính cách, phẩm chất của tôi, nhỏ Ái bao giờ cũng đứng ngoài cuộc. Nó nhỏ hơn tôi có một tuổi mà nó khôn hết biết. Tôi biết chắc chắn hễ nó mở miệng ắt nó sẽ chê tôi tối mày tối mặt. Nó rất là "ăn rơ" với má tôi. Nó giống hệt má tôi từ cử chỉ, dáng điệu, đến giọng nói, tính tình. Ai cũng bảo vậy. Nhưng khi nghe mọi người bình phẩm về tôi, nó ngồi im re. Nó sợ phát biểu linh tinh, tôi sẽ trả thù nó bằng cách cốc nó sái trán khi kèm nó học.

Trước nay, không bao giờ tôi chỉ nó học được tới mười lăm phút. Kể ra thì lúc mới ngồi vô bàn, tôi cũng còn "anh anh em em" với nó được một hồi, nhưng hễ giảng tới giảng lui hai, ba lượt mà nó chưa hiểu là tôi đâm nổi sùng. Thế là kèm theo mỗi lời giảng là một cái cốc. Thoạt đầu còn cốc nhẹ, dần dần về sau tôi nện thẳng cánh. Tôi "giảng" tận tình đến nỗi nhỏ Ái chịu hết xiết phải khóc thét lên. Âm thanh khủng khiếp của nó khiến cả nhà náo loạn như có giặc. Bà tôi từ trên gác phóng xuống, ba tôi từ phòng làm việc chạy sang, còn má tôi thì vút bàn chải vào thau quần áo, đâm bỏ từ nhà tắm ra, vội vàng đến nỗi suýt va đầu vào cạnh tủ kê sát lối đi. Còn tôi thì chui tọt xuống gầm bàn, bất chấp tư cách "thầy giáo" của mình.

Nấp chung với tôi dưới gầm bàn là con Mi-nô. Thoạt nghe nhỏ Ái la trời, nó sợ hãi cụp đuôi lại. Đến khi thấy tôi còn hốt hoảng hơn nó, nó khoái chí vẫy đuôi lia lịa.

Nhưng người ta làm ra bàn ghế là để ngồi chứ không phải để chơi trò trốn tìm nên lần nào tôi

cũng bị phát hiện nhanh chóng. Và sau đó, tất nhiên là tôi bị ba má tôi xát cho một trận nên thân về cái tính cộc. Còn bà tôi thì bao giờ cũng bắt đầu bằng câu:

- Thôi, rầy nó làm chi!

Và kết thúc bằng câu:

- Tao nói là nói vậy!

o O o

Tính tôi như vậy, ai dè năm nay cô Nga, giáo viên chủ nhiệm lớp tôi, kêu tôi giúp đỡ cho thằng An học tập. Thiệt là chuyện tếu ngoe. Thực bụng tôi chẳng muốn chút nào nhưng cả lớp ai cũng vậy, cứ một đứa khá "lãnh" một đứa kém, nên tôi không thoái thác vào đâu được.

An lớn hơn tôi hai tuổi và cao hơn tôi cả nửa cái đầu. Năm ngoái, nó ngồi ở bàn chót dãy bên kia. Chẳng hiểu sao đầu năm nay, nó lại lọt qua dãy bên này và ngồi ngay sát nách tôi. Nó là con nhà khá giả, lúc nào tiền bạc cũng rủng rỉnh. Cứ đến giờ ra chơi là thấy nó ngồi ngay ở canteen, mồm chóp chép hết món này đến món khác. Tiêu xài thì vậy, nhưng học tập thì nó chẳng ra sao cả. Ở lớp, nó học hành rất lơ là thiếu điều các môn. Năm vừa rồi nó phải thi lại, may mà không bị lưu ban. Đã vậy, khi giáo viên dạy phụ đạo thêm, nó lại trốn biệt. Thầy Sơn, giáo viên chủ nhiệm năm lớp sáu, gửi sổ liên lạc về nhà nhắn má nó lên để bàn việc học của nó, má nó cũng phớt lờ. Thầy Sơn đến tận nhà tìm, má nó "lặn" mất. Thầy vẫn không nản, tới nhà nó cả chục lần. Và cuối cùng, thầy cũng gặp được má nó.

Không kịp nghe thầy trình bày hết chuyện, má nó chắp hai tay trước ngực, than vãn:

- Trăm sự nhờ các thầy cô dạy bảo cho cháu. Đã gửi cháu đến trường là chúng tôi hoàn toàn trông cậy vào các thầy các cô. Cháu có hư hỏng, nghịch phá gì thì các thầy các cô cứ la cứ đánh. Chứ chúng tôi suốt ngày lo làm ăn buôn bán, chạy cơm chạy gạo, chẳng còn thì giờ đâu mà dạy dỗ cháu được. Thôi, thầy cô thông cảm, chúng tôi đã giao phó cháu cho nhà trường thì nhà trường có trách nhiệm với cháu. Chúng tôi rất biết ơn. Bây giờ xin lỗi thầy, tôi phải chạy ra chợ ngay, mong thầy bỏ qua...

Nói xong, má nó xách giỏ đi mất. Thầy Sơn chỉ còn biết ngó theo, lắc đầu.

Bữa đó, cùng đi với thầy là nhỏ Tuyết Vân, lớp phó học tập. Hôm sau vô lớp, nó thuật y lại khiến ai nấy cười ầm. Nếu tôi là thằng An thì tôi đã gây sự với nhỏ Tuyết Vân, hoặc ít ra tôi cũng mắc cỡ đỏ bừng mặt. Nhưng thằng An cứ tỉnh khô, thậm chí nó còn nhe răng cười khi khi.

Do "tiểu sử" thằng An như vậy nên khi cô Nga nêu tên nó lên, không đứa nào dám nhận "đỡ đầu". Cô Nga phải bàn bạc với ban chỉ huy chi đội và ban cán sự lớp, và rốt cuộc chỉ định tôi. Lý do là tôi ở gần nhà An và trong lớp hai đứa cũng ngồi cạnh nhau.

Khi nghe cô Nga tuyên bố như vậy, tôi bủn rủn cả người. Thoạt đầu tôi định đứng dậy từ chối nhưng rồi suy đi tính lại tôi biết có từ chối cũng không được, vả lại An ngồi ngay cạnh tôi, dù sao trước nay hai đứa cũng đã chuyện trò qua lại, bây giờ tôi mở miệng chê nó thì kỳ. Vì vậy nên tôi ngồi im, chỉ có nét mặt là lộ vẻ khó chịu.

Thằng An không thèm để ý đến chuyện đó, nó day qua tôi:

- Bây giờ mày là thầy tao hén?

Tôi cau mặt:

- Thầy bà quái gì!

Rồi nhận ra sự bực dọc vô lý của mình, tôi dịu giọng:

- Chỉ là bạn bè giúp đỡ nhau học tập thôi!

An khịt mũi, bình luận:

- Giúp đỡ học tập thì có khác chi làm thầy!

Thấy nó cứ khăng khăng phong tôi làm thầy, tôi vừa bực mình lại vừa thỉnh thích. Kệ nó, cái thằng đàn này, cãi nhau với nó làm chi cho mệt xác! Tự nhiên nó lại thành "cục nợ" của mình, chán ơi là chán! Tôi cứ loay hoay với ý nghĩ phiền muộn đó đến tận giờ ra chơi.

Trống vừa đánh "thùng, thùng" là lớp học nhốn nháo hẳn lên. Đợi cho cô giáo vừa bước ra khỏi cửa, mấy đứa ngồi bàn đầu đã nhanh chân tót ra ngoài.

Tôi vừa đứng lên thì thằng Phước ngồi bàn trên đã khom mình moi trái bóng trong gầm bàn ra và quay lại nháy mắt với tôi. Tôi hí hửng gật đầu. Nhưng chưa kịp đi theo Phước thì An đã kéo tay tôi:

- Đi ăn xôi với tao!

Từ trước đến nay, An cũng rủ tôi đi ăn quà hai, ba lần (tất nhiên là nó đái tôi) nhưng lần này tôi cảm thấy ngại ngại làm sao, mặc dù vừa nghe tới chữ "xôi" bụng tôi đã réo lên ầm ầm. Vừa nhận lời "đỡ đầu" cho nó, bây giờ lại đi ăn xôi của nó, tôi thấy kỳ kỳ. Nghĩ vậy, tôi liền nuốt nước bọt đánh ực một cái và dững cảm lắc đầu:

- Thôi, tao không đi đâu!

- Đi với tao cho vui!

Bất chấp lời từ chối của tôi, An vừa nói vừa kéo tuột tôi ra cửa. Một phần vì nó khỏe hơn tôi, phần khác do tôi không quyết tâm trì lại cho lắm nên thoáng một cái hai đứa đã có mặt ở căng-tin.

Ăn xôi xong, An kêu thêm hai ly đá chanh. Lần này thì tôi mặc nó. Gói xôi đã làm tôi nhụt chí khí "đấu tranh". Vả lại, ăn xong thì phải uống, đó là lẽ tự nhiên! Tôi nhủ bụng như vậy và bung ly nước uống ngon lành.

Nhưng chẳng lẽ cứ ăn uống mà không nói với nó một tiếng về chuyện học tập. Tôi vừa nghĩ ngợi vừa liếc An. Nó ngồi quay mặt ra sân, miệng vừa uống nước vừa nhai đá rào rạo còn mắt thì nhìn tận đầu tận đuôi, dường như nó chẳng nhớ gì về chuyện "đôi bạn cùng tiến" hồi này.

Tôi chặc lưỡi:

- Vậy là bắt đầu từ tuần này tao và mày học chung với nhau hén?

An quay lại. Nó nheo mắt:

- Gì gấp vậy? Chùng nào học chẳng được!

Tôi ngại nhiên:

- Chùng nào là chùng nào?

Nó phun cục đá trong miệng ra:

- Thì tuần tới. Cũng có thể là tuần tới nữa.

- Sao lâu dữ vậy?

- Lâu gì mà lâu! Cũng phải có thì giờ cho tao chuẩn bị đầu óc chứ! "Rụp" một cái học liền đâu có được!

Trời ơi, cái thằng ngó vậy mà dễ thương hết biết! Nó "học" thì dở mà sao "chuẩn bị học" coi ngon lành quá xá! Nhờ vậy mà tôi có thể nấn ná thêm ít lâu nữa, chưa vội gì dính vô "cục nợ" cho mệt. Đúng rồi, chuyện học tập chứ đâu phải chuyện giỡn chơi, nhào vô "rụp" một cái là hỏng bét!

o O o

Kể từ hôm đó, tôi và An tự nhiên chơi thân với nhau mặc dù không đứa nào nhắc đề"n chuyện giúp đỡ nhau học tập. Trong khi các cặp khác lúc nào cũng túm tụm lại ở góc lớp hay ở các gốc cây trong sân trường để cùng giải bài tập hay truy bài lẫn nhau, thì hai đứa tôi cứ kè nhau đi đá bóng, tâng cầu hoặc ngồi đấu láo trong căng-tin.

Những hành vi của hai đứa tôi không lọt khỏi mắt của thằng Nhuận, phân đội trưởng kiêm tổ trưởng tổ hai, tức tổ học tập của chúng tôi. Nó lộ vẻ nghi ngờ:

- Tụi mày về nhà có học chung với nhau không đó?

Tôi nhanh nhẩu:

- Có chứ! Ngày nào lại chẳng học chung!

Nhuận trợn mắt:

- Cái gì! Ngày nào cũng học à?

Biết mình hổ, tôi cười xởi lởi:

- À không, tụi tao chỉ học với nhau vào chiều thứ năm và chiều thứ bảy thôi.

Nhuận vẫn chưa tha:

- Sao ở lớp chẳng bao giờ thấy tụi mày giở tập ôn bài hết vậy?

Tôi ưỡn ngực:

- Chỉ những đứa kém mới phải ôn bài tại lớp, còn tụi tao thuộc nhào ở nhà rồi!

Thấy điệu bộ oai phong lẫm liệt của tôi, Nhuận không truy nữa nhưng rõ ràng nó chưa tin tôi

lắm. Bằng có là trước khi bỏ đi, nó đe:

- Được rồi, hôm nào tao sẽ đến nhà tụi mày kiểm tra coi sao!

Nói chuyện với thằng Nhuận, tôi làm bộ "cứng" như vậy nhưng trong bụng đã thấy run. Nghe nó dọa, tôi càng chột dạ. Ngay hôm sau, tôi giục An:

- Phải học chung với nhau ngay tuần này, mày ạ! Thằng Nhuận mới hỏi thăm sức khỏe tụi mình đó!

Trước vẻ mặt hốt hải của tôi, An tỉnh khô:

- Từ từ đã!

Tôi nóng nảy:

- Từ từ gì nữa! Từ bữa đó đến nay hơn một tuần rồi!

An vẫn phớt lờ:

- Tao chưa kịp chuẩn bị.

Tính cù của cú cắt của An không còn làm tôi "cảm động" nữa. Tôi nhăn nhó:

- Thì chuẩn bị lẹ lẹ lên!

Nó nheo mắt nhìn tôi:

- Bộ mày sợ thằng Nhuận hả?

Tôi đỏ mặt:

- Sức mấy mà sợ!

Chỉ đợi có vậy, An vỗ vai tôi:

- Vậy thì để tới tuần sau hăng hay!

Tôi lo lo trong bụng nhưng lần này không dám giục. Giục nó, nó lại cho là tôi sợ thằng Nhuận. Thôi, vậy cũng được! - Tôi tự trấn an - Chứ nghĩa thì nó nằm đó chớ có chạy đi đâu mà lo!

Nhưng dường như để chơi khăm tôi, ngay sau khi ra chơi vào, An lãnh ngay một con hai môn lý. Cô Phương gọi lên kiểm tra bài cũ, nó không trả lời được lấy một câu.

Nhưng khổ nỗi, mấy đứa trong ban cán sự lớp không nhìn thằng An mà lại quay đầu dòm tôi làm như chính tôi vừa bị điểm hai vậy. Thằng Nhuận ngồi bàn trên ngoảnh cổ nguyệt tôi một cái dài cả cây số. Đồ con gái! Tôi rửa thắm trong bụng.

Đang bực mình nên khi thằng An lò dò xách tập lên vô chỗ ngồi, tôi huých nó một cái vào hông:

- Mày làm tao què mặt!

Nó nhún vai:

- Có gì đâu mà quê!

- Sao lại không! Chẳng lẽ xoi điểm hai mà mày không thấy mắc cỡ?

- Xi, khối đũa không thuộc bài chớ đâu phải mình tao! Tao chẳng thấy mắc cỡ gì hết! Tao quen bị điểm kém rồi!

Cái thằng nói ngang như cua làm tôi phát chán. Quen gì không quen lại quen bị điểm kém! Vậy mà nó cứ tỉnh rụi! Kiểu này thì tới "tết Công-gô" chưa chắc tôi giúp cho nó khá lên được.

Khi ra về, thằng Nhuận đi sát bên tôi, khịa:

- Ở nhà tụi mày thuộc nhão quá hén?

Tôi cau mặt lầm lì không đáp. Thằng An đang đi cạnh tôi, vọt miệng:

- Cũng phải có thì giờ cho tao chuẩn bị chớ! Học "rụp" liền một cái đâu có được!

Nghe luận điệu "cối xay cùn" của An, tôi đang làm mặt nghiêm cũng phải phì cười.

Nhưng Nhuận không cười, nó gật gù:

- Vậy thì đợi tuần sau coi sao!

Nói xong, nó quẹo sang lối khác. Nhuận có tướng đi ẻo lả, giọng nói lại eo éo, tụi bạn trong lớp thường chọc nó là "con gái". Vậy mà tính nết của nó thì ngược lại, cứng rắn, không hề biết nhượng bộ là gì, đánh võ tay và đánh võ miệng đều không thua ai. Năm ngoái, nó nổi tiếng học giỏi đồng thời cũng nổi tiếng đánh nhau. Đầu năm nay, từ khi được bầu vào ban chỉ huy trong đại hội chi đội, nó mới bắt đầu sinh hoạt gương mẫu và thôi trò đấm đá.

Tôi nhớ hồi mới vào lớp sáu, thấy điệu bộ yếu điệu của Nhuận, không biết tay nào phao tin nó là gái giả trai. Một lần, thừa lúc nó vào nhà vệ sinh, mấy tên nghịch tinh bèn rủ nhau rình xem khi đi tiểu nó đứng hay nó ngồi. Không dè nó biết được, vác gạch rượt mấy tên kia chạy vắt giò lên cổ.

Ai chớ nó đã nói là làm. Nó đã nói đến nhà thì đừng có hòng trốn. Thấy tôi tỏ vẻ rầu rĩ, An choàng tay qua vai, rủ:

- Lo làm quái gì! Đi uống xi-rô chanh với tao đi!

Nghe tới xi-rô chanh, bao nhiêu phiền muộn trong lòng tôi tan biến hết. Đang trưa nắng mà uống xi-rô chanh thì mát phải biết!

o O o

Thằng Nhuận nói "đợi tuần sau coi sao" thì ngay đầu tuần sau, thằng An cho nó coi liền. Trong giờ toán của cô Quỳnh Hoa, An xoi ngay một con hai nữa. Mà nào phải làm bài tập gì cho cam, đây chỉ là kiểm tra miệng thôi.

Nói cho công bằng thì không phải chỉ một mình nó bị hai, nhưng câu hỏi cô giáo đặt cho nó là những câu hỏi dễ nhất. Cô hỏi:

- Em cho cô biết góc là gì?

Chúng tôi đã được học: Góc là một hình tạo bởi hai nửa đường thẳng cùng phát xuất từ một điểm. Vậy mà nó không thuộc. Lóng ngóng một hồi, nó đáp cầu may:

- Góc là... một khoảng không gian nằm giữa hai cạnh.

Cô giáo nhăn mặt còn cả lớp thì mím môi nén cười. Cô hỏi tiếp:

- Thế nào là hai góc kề nhau?

An lại bí. Trong khi tôi nhấp nhòm như ngồi trên ổ kiến lửa thì nó nghênh cổ ngó lên trần nhà làm như câu trả lời nằm đâu trên đó.

Thấy nó "chuẩn bị" lâu quá, cô giáo nhắc:

- Thế nào, em trả lời được không?

Nó liếm môi, đáp:

- Dạ, được ạ!

Rồi nó lại đứng im. Đợi một hồi, cô lại giục:

- Sao lâu vậy?

Nó gãi đầu:

- Thưa cô em đang nghĩ ạ! Cô cho em nghĩ thêm chút xíu nữa!

Một vài đứa ngồi dưới đã bắt đầu cười hí hí khiến cô Quỳnh Hoa phải gõ thước xuống bàn ra hiệu im lặng. Cô Quỳnh Hoa năm ngoái không dạy lớp tôi nên cô chưa nắm "tây" thằng An, cô tưởng nó nghĩ ngợi thật. Trong khi đó, cả lớp đều biết nó chỉ làm bộ làm tịch như vậy thôi chứ trong đầu nó không có lấy một chữ.

Lần này cũng vậy, nghĩ đã rồi nó trả lời một câu ngang phè phè, y như muốn chọc tức cô giáo:

- Thưa cô, hai góc kề nhau là hai góc nằm sát rạt bên nhau ạ.

Cả lớp cười rần rần, kể cả thằng Nhuận. Chỉ có cô giáo là không cười. Cô lắc đầu và vẫy tay cho nó về chỗ. Hồi chưa "dính" vô thằng An, tôi cũng rất khoái xem nó giễu hề trên lớp nhưng từ khi nhận nhiệm vụ giúp nó "cùng tiến" với tôi, tôi đâm ra khó chịu với những màn chọc cười kiểu đó.

Tôi gắt An:

- Học không học, cứ làm hề!

Nó vuốt tóc:

- Thì từ từ đã!

- Thôi dẹp mày đi!

Tôi giận An, không thèm nói chuyện với nó suốt mấy tiết học còn lại.

Trưa hôm đó, lần đầu tiên tôi ra về bằng cổng sau. Đi cổng trước, tôi sợ phải đụng đầu với thằng Nhuận. Khổ ơi là khổ!

Chương 2

Tháng đó, tôi không được xét phong sao chiến công.

Số là ở trường tôi, kể từ năm ngoái, mỗi học sinh đều phải đeo bản sao chiến công trước ngực. Đó là một bản giấy nhỏ hình chữ nhật, màu đỏ, đũa nào trong ban chỉ huy đội thì có thêm đường viền vàng chung quanh. Hằng tháng, từng phân đội họp lại xét phong sao. Học sinh nào được tập thể công nhận đã làm tốt năm mặt đạo đức, học tập, trật tự, lao động và công tác đội thì được phong một sao. Thế là trên bản đỏ được xuất hiện một ngôi sao vàng thật óách! Cô Nga bảo đến cuối năm em nào đạt được từ tám tới chín sao sẽ được xét chọn cháu ngoan Bác Hồ.

Thằng An thì chẳng nói làm gì, kể từ năm lớp sáu, tụi bạn đã gọi nó là cháu hư Bác Hồ. Còn tôi, ngay từ đầu năm, tôi đã hứa trước phân đội là sẽ phấn đấu đạt danh hiệu cao quý đó. Vậy mà mới bước vào tháng thứ ba của năm học, tôi đã "rụng" một sao, thiệt đau hơn bị bò đá!

Trăm sự cũng tại thằng An mà ra. Các mặt khác, tụi bạn đều công nhận tôi làm tốt nhưng về khoản công tác Đội thì tôi không hoàn thành.

Khi xét đến tôi, nhỏ Dạ Lan "nổ" trước:

- Việc gì bạn Nghi cũng làm tốt, chỉ riêng việc giúp bạn An học tập là chưa làm đến nơi đến chốn.

Tôi chưa kịp mở miệng, thằng Quyền đã bồi tiếp:

- Từ khi được bạn Nghi phụ trách, bạn An chưa lần nào được điểm trên trung bình, lại nhận liền tù tì hai con 2.

Bị phang hai đòn, tôi đỏ mặt tía tai, ngoác miệng cãi:

- Thì cũng phải từ từ chớ làm sao đạt điểm cao ngay được!

Thường thường trong những buổi họp như vậy, người được đóng góp phải đợi cho mọi người phát biểu xong, khi nào chủ tọa kêu mới được nói. Nhưng đang con sùng, tôi quên phất mất luật lệ. Tệ hại hơn nữa là tôi đã vô tình dùng ngay những lý lẽ "dỏm" của thằng An để bào chữa cho mình. Và vì "dỏm" nên Dạ Lan quật lại ngay:

- Bạn nói vậy không đúng! Bạn An bị điểm 2 do không thuộc bài chớ đâu phải do làm bài tập không được. Học bài thì có gì đâu mà từ từ.

Tôi chưa biết đối đáp ra làm sao thì cái giọng éo éo của thằng Nhuận đã vang lên:

- Hôm trước cô Nga đã nói việc giúp các bạn học yếu nâng trình độ lên vừa là bổn phận của học sinh khá vừa là nhiệm vụ đội viên, bởi vì đó cũng là một mặt của công tác Đội trong nhà trường. Xét về mặt này thì bạn Nghi chưa hoàn thành tốt. Do đó tôi đề nghị tháng này bạn Nghi không được phong sao chiến công. Ai đồng ý với đề nghị này thì giơ tay lên.

Cả phân đội đều giơ tay, trừ tôi và An. Suốt cuộc thảo luận về khuyết điểm của tôi, An ngồi yên một cục, không bênh vực tôi lấy một tiếng. Mà thực ra, nếu muốn nó cũng chẳng biết bênh vực bằng cách nào.

Tôi nhìn những cánh tay giơ lên chưa kịp hạ xuống, cố vót vát:

- Nhưng thiếu gì đứa bị điểm 2.

Nhuận lạnh lùng:

- Thì những đứa chịu trách nhiệm về chúng cũng không được xét phong sao!

Thế là hết! Chẳng còn thanh minh thanh nga gì được! Từ giây phút đó đến lúc tan họp, tôi ngồi câm như hến, chỉ có cánh tay đưa lên rụt xuống biểu quyết như cái máy.

o O o

- Thấy chưa?

Sau vụ đó, tôi vạch thằng An.

- Thấy cái gì? - Nó ngơ ngác.

Vẻ mặt ngây thơ của nó khiến tôi phát điên:

- Thôi đừng giả bộ nữa! Tại mày mà tao không được phong sao đó!

Nó rụt cổ:

- Chớ tao cũng đâu có được sao nào?

- Nhưng mày khác! Mày làm thì mày chịu! Còn đảng này tao phải chịu lây với mày!

Thấy tôi nói gay gắt, An nhìn đi chỗ khác:

- Nếu mày thấy dính vào tao rắc rối quá thì thôi, đừng nhận lời với cô Nga nữa!

Nếu hôm đầu tiên nó nói với tôi cái giọng đó thì tôi nghỉ chơi với nó liền. Nhưng bây giờ thì quan hệ giữa tôi và nó đã thay đổi khá nhiều. Chơi thân với nó một thời gian, tôi nhận thấy nó hay nói năng từng từng, ưa chọc cười và mặc dù lơ là học tập nhưng chơi với bạn lại rất tốt. Nó là đứa sẵn sàng nhường nhịn và hy sinh vì bạn. Từ khi khám phá ra những điều đó, tôi càng mến An và biết rằng mình khó có thể nghỉ chơi nó ra được.

Vì vậy, thấy nó giận lẫy, tôi đâm hối hận. Tôi áp úng:

- Ai lại làm vậy! Ý tao muốn nói là từ nay mình phải tổ chức học tập cho đảng hoàng...

Tôi vừa nói vừa dòm An. Thấy nó ngồi im, không tỏ ý gì phản đối, tôi yên tâm nói tiếp:

- Học đảng hoàng tức là học ngay tuần này chớ không có "từ từ" hay "chuẩn bị" gì nữa! Mày đồng ý không?

- Được rồi! -An đáp và quay hẳn người lại - Tao sẽ học, vì mày tao sẽ học!

- Sao lại vì tao? Thằng này nói lạ! - Tôi kêu lên.

An lại tiếp tục nói một cách kỳ quặc:

- Vì mày thôi! Chứ tao thì tao cóc cần học!

- Trời ơi! - Tôi đưa hai tay lên trời - Học mà không cần chứ mày cần cái gì? Mày có điên không?

Nó tỉnh khô:

- Súc mầy mà điên! Má tao nói vậy đó!

Tôi trố mắt:

- Má mày nói?

- Ừ.

- Nói với mày?

- Không nói với tao nhưng nói với một dì bán hàng ngoài chợ, tao nghe lỏm.

Tôi không nén được tò mò:

- Má mày nói sao?

- Thì nói vậy đó.

- Vậy đó là sao?

- Thì đi học làm quái gì cho mệt óc! Má tao nói, như anh Vĩnh tao, ăn học cho cố, tốn cơm tốn gạo mà chẳng được tích sự gì. Thi đại học rớt bịch một cái, bây giờ đi thanh niên xung phong chẳng có một xu dính túi. Má tao so sánh anh Vĩnh với anh Dự...

- Anh Dự nào?

- Thì anh Dự chứ anh Dự nào! Anh Dự là anh hai tao, còn anh Vĩnh là anh ba. Anh Dự hồi trước cũng học dốt như tao. Ảnh học chưa hết cấp hai, liền bỏ ngang. Vậy mà bây giờ ảnh làm ra khối tiền.

Tôi khịt mũi:

- Mày là không chịu học chứ không phải học dốt! Mày mà chịu học thì đâu có thua ai!

An tặc lưỡi:

- Học làm quái gì! Như anh Dự tao vậy mà sướng!

- Anh Dự mày làm gì mà có nhiều tiền vậy?

- Tao cũng chẳng biết! Hồi trước có một thời gian ảnh làm trong xí nghiệp gì gì đó. Nhưng ảnh nghỉ lâu rồi. Bây giờ không biết ảnh làm gì, khi thì ảnh nói làm ở tổ hợp bao bì, lúc thì ảnh bảo làm ở tổ hợp nhựa, thôi thì lung tung!

Tới đây, hai đứa im lặng một hồi lâu.

Lát sau tôi hỏi:

- Chắc mày thích anh Dự hơn anh Vĩnh?

An khoát tay:

- Dĩ nhiên rồi! Anh Dự thường cho tiền tao, còn anh Vĩnh thì không bao giờ. Cả má tao, cả anh Dự cũng không ưa anh Vĩnh. Hồi anh Vĩnh đăng ký đi thanh niên xung phong, má tao can không được, đòi từ luôn. Còn anh Dự thì bảo: thằng đó khùng!

Tôi "hừ" một tiếng:

- Người ta đi thanh niên xung phong thiếu gì! Chẳng lẽ thiên hạ khùng hết ráo sao? Anh Tư con bác Sáu tao cũng đi thanh niên xung phong vậy!

An thở ra:

- Tao cũng chẳng biết nữa! Nhưng đi thanh niên xung phong thì không có tiền xài!

Tôi nhăn mặt:

- Mày thì lúc nào cũng tiền, tiền!

An nhìn thẳng vô mắt tôi:

- Bộ mày không khoái có tiền sao?

Cái thằng hỏi độc địa quá chừng! Tôi ngắc ngư một lúc rồi đáp:

- Kể ra có tiền thì cũng khoái! Nhưng ba tao bảo còn nhỏ mà nghĩ đến tiền thì lớn lên thế nào cũng hư hỏng.

Tôi đem ba tôi ra dọa mà coi bộ thằng An cũng không lay chuyển. Nó tỉnh bơ:

- Ba mày nói là nói vậy thôi! Có tiền vẫn khoái hơn!

Cãi qua cãi lại một hồi, tôi hết biết trời trăng gì ráo. Trong bụng, tôi biết chắc chắn những suy nghĩ của thằng An là sai nhưng tìm ra lý lẽ xác đáng để bác bỏ nó thì tôi chịu. Tôi đành nói lảng:

- Nhưng nếu mày không chịu học thì làm sao lên lớp được?

An nhún vai:

- Lo gì! Má tao sẽ xin với thầy hiệu trưởng! Như năm học vừa rồi đó!

Tôi hồi hộp:

- Má mày hối lộ hả?

- Bậy! - Nó cười khi - Má tao chỉ xin miệng thôi. Lúc đầu thầy hiệu trưởng không chịu, sau má tao nhờ ông chủ tịch hội cha mẹ học sinh xin giùm.

Tôi há hốc miệng:

- Bác ấy có xin không?

- Xin chớ! Bởi vì năm nào hội cha mẹ học sinh đi quyên góp tiền cho nhà trường má tao cũng đều đóng nhiều nhất.

- Nhưng mà trường có vớt cũng chỉ vớt một lần thôi chứ chẳng lẽ năm nào cũng vớt?

- Tao cũng chẳng biết! Nhưng nếu không vớt thì tao nghỉ học. Anh Dự tao hồi trước cũng đâu có học hành đến nơi đến chốn mà bây giờ sống ngon lành. Nghỉ học, tao sẽ theo anh Dự đi làm.

Mới chỉ là chuyện ví dụ thôi mà nghe nó nói tôi bỗng đâm hoảng:

- Thôi, thôi đừng nghĩ! Cứ đi học đi!

Thấy bộ dạng cuống cuồng của tôi, nó phì cười:

- Đi thi đi!

Tôi giữ vẻ nghiêm trang:

- Tao nói thiệt đó! Mình phải ráng học cho đảng hoàng!

- Học thì học!

Tôi gắt:

- Đừng có giở trò hề ra nữa! Bắt đầu từ thứ bảy tuần này hai đứa mình sẽ học chung, chịu không?

- Chịu.

- Chịu thì ngoéo tay đi!

An vừa ngoéo tay vừa nói thêm:

- Nhưng mà trước giờ tao ít coi bài coi vở, khi học chung rủ tao có chậm hiểu mày cũng đừng nghỉ chơi với tao nghen!

Tôi đâm vào vai nó:

- Thôi mà! Giận hoài!

o O o

Khi chia tay với thằng An, tôi vẫn cảm thấy lo lo. Miệng thì nó i là học, nhưng bụng nó thì không có vẻ quyết tâm lắm. Nếu nó cứ mơ mơ màng màng, suốt ngày cứ định bắt chước anh Dự, thì dù tôi có giúp cách gì cũng đừng hòng nó nhích tới được. Mặt khác, câu chuyện tiền bạc của nó làm tôi bối rối tợn, chẳng biết đúng sai thế nào.

Tối đó, chờ cho cả nhà ăn cơm xong, tôi kéo ba tôi ra chiếc ghế xích đu trước hiên, phỏng vấn:

- Ba nè, hồi nhỏ ba có đi học không?

- Có chứ con.
- Ba học tất cả các lớp chứ?
- Tất cả các lớp.

Tôi nghĩ ngợi một lát, lại hỏi tiếp:

- Hỏi nhỏ ba có tiền chứ?
- Làm gì mà có tiền! Ba đang còn là học trò kia mà!
- Vậy ba thích có tiền không?
- Tất nhiên là thích rồi! Con định cho tiền ba à?

Tôi vùng vằng:

- Ba cứ giỡn hoài! Con hỏi thiệt đó! Vậy ba thích có thật nhiều tiền không?
- Thích.
- Nhiều vô số chứ?

Ba tôi cười:

- Nhiều vừa vừa thôi! Đủ sống là được rồi!
- Nếu bây giờ con nghỉ học để đi làm kiếm tiền, ba có thích không?

Ba tôi trợn mắt:

- Con định như vậy à?
- Không đâu! Con chỉ giả dụ vậy thôi!

Ba tôi đưa tay xoa cằm, chậm rãi nói:

- Không nên con ạ! Nhiệm vụ của trẻ con là học hành, còn làm ra tiền là phần việc của người lớn. Khi nào trẻ con trở thành người lớn, lúc ấy hãy nghĩ đến tiền bạc. Vội gì!
- Nhưng cũng có những đứa trẻ đi làm, ba ạ!
- Thì có! Trước đây, thời đất nước bị nô lệ, việc đó là phổ biến. Bây giờ rải rác cũng còn, do hậu quả của chiến tranh. Nhưng chẳng ai muô"n như vậy, kể cả những đứa trẻ đó lẫn ba mẹ chúng, và cả xã hội nữa. Trẻ con thì phải được học hành, mọi thứ đã có người lớn chăm lo.
- Nhưng trẻ con mà có tiền vẫn thích hơn, ba ạ!

Thấy tôi bướng, ba tôi quay hẳn người lại, đối diện với tôi:

- Hôm nay sao con lạ vậy, lúc nào cũng nói đến tiền! Cái vốn quý nhất của con người là sự hiểu biết chứ không phải tiền bạc. Có một câu ngạn ngữ nói rằng tiền bạc là phương tiện của người khôn và là mục đích của người dại, con hiểu không?

Tôi lắc đầu, ngơ ngác. Ba tôi vỗ vai tôi:

- Thế này này! Con người ta ai cũng phải học để hiểu biết, để tích lũy kiến thức, đến khi trưởng thành mới có đủ năng lực mà đóng góp cho xã hội, gọi nôm na là đi làm, con hiểu chưa?

Tôi gật đầu.

- Và khi ta làm tốt ta sẽ được lãnh một số tiền tương xứng với kết quả công việc. Đó là những phần thưởng cho những đóng góp của ta. Như vậy thì con thấy đấy, tiền bạc bao giờ cũng đến sau, cái chính vẫn là công việc. Và ta chỉ làm việc tốt khi nào ta học hành đến nơi đến chốn. Ngay cả người nông dân trên đồng ruộng cũng phải học bởi vì họ làm việc có kỹ thuật thì mới đạt được năng suất cao.

Tôi chợt nhớ đến anh Vĩnh, liền hỏi:

- Còn những người đi thanh niên xung phong thì sao?

- Thì họ vừa làm vừa học. Thời buổi bây giờ có nhiều cách học, ai cũng có điều kiện để học: học bổ túc, học tại chức, học hàm thụ, học ghi danh... Mà sao hôm nay con lại hỏi ba những chuyện này?

Thế là tôi kể cho ba tôi nghe về thằng An. Nghe xong, ba tôi ngồi trầm ngâm một hồi lâu.

- Gay đấy! - Cuối cùng ba tôi nói - Con phải cố gắng giúp bạn, nói cho bạn hiểu, có thể nhờ các bạn có trách nhiệm trong lớp cùng thuyết phục. Thậm chí có thể báo cho cô chủ nhiệm biết để cô quan tâm đến bạn đó hơn hoặc là trao đổi với gia đình bạn đó.

Bỗng ba tôi tặc lưỡi:

- Nhưng mà thôi, khoan nói với ai vội. Tự con gần gũi giúp đỡ bạn đó một thời gian xem sao đã!

Nghe ba tôi giảng giải một hồi, lòng tôi dần dần thanh thản. Chuyện đơn giản như vậy mà mình không nghĩ ra, thiệt hết chỗ nói. Nhưng đêm đó, leo lên giường nằm rồi, tôi lại đâm lo. Lo là tuy ba tôi nói rõ ràng như vậy nhưng chẳng biết thằng An có chịu nghe hay không.

Chương 3

Đúng là thằng An nghe tôi thật. Hôm sau gặp nó, tôi hào hứng định mở miệng thuyết nó một trận về "trẻ con" với "người lớn", "công việc" với "tiền bạc" thì nó đã chặn ngang:

- Thôi, bây giờ không nói chuyện gì khác! Bàn vô chuyện học đi!

Lời tuyên bố hùng hồn của nó làm tôi ngẩn người ra. Phải một phút sau tôi mới hoàn hồn lại được:

- Mà nói thiệt đó chứ?

- Thiệt mà!

Tôi vẫn chưa tin:

- Thiệt thiệt hay thiệt giả?

- Thiệt thiệt.

Tôi giả bộ nhăn nhó:

- Từ từ đã! Để tao còn phải chuẩn bị! Học "rụp" một cái đâu có được!

Nó tỏ vẻ bực dọc:

- Đẹp cái trò chọc quê đi! Tao nói đàng hoàng đó! Chiều mai, thứ năm, tụi mình bắt đầu học.

- Ủa, hôm qua mình bàn tới thứ bảy mới bắt đầu kia mà?

- Không thứ bảy gì hết! Tao nói thứ năm là thứ năm!

- Nè, - Tôi kéo áo An - tao hỏi thiệt, sao tự dung hôm nay mà ngon quá vậy?

An im lặng một hồi rồi thở ra:

- Chiều hôm qua anh Vĩnh tao về phép.

Tôi không hiểu:

- Thì đâu có sao?

- Nét lửa chớ không sao!

- Ảnh đốt nhà hả?

- Đốt, có mày đốt đó! Hồi hôm khi kiểm tra tập của tao, ảnh "xạc" tao một trận nên thân.

Té ra là vậy.

- Chứ má mày và anh Dự không bao giờ "xạc" mày à?

- Hai người đó chẳng bao giờ rớt đến tập vở của tao. Thà vậy mà khỏe. Chớ như anh Vĩnh thì thiệt ngán. Lật một trang ảnh lại hỏi: tại sao lại có con 2 này? Lật một trang ảnh lại hỏi: con 2 này ở đâu ra? Cứ vậy suốt cả buổi tối. Tao ngồi tháo mồ hôi hột. May là cuối cùng má tao giải vây cho tao.

- Giải vây cách sao?

- Má tao kêu tao đi tắm rồi sau đó bắt tao đi ngủ.

- Anh Vĩnh mà không nói gì sao?

- Nói chớ. Không biết anh nói gì mà má tao rầy anh. Anh nói lại. Má tao rầy tiếp. Anh lại nói. Má tao la lên. Rồi anh Dự tao đi nhận xin về tiếp hơi cho má tao. Ba người nói qua nói lại, tao nằm nghe lộn xộn một hồi, ngủ khi nào không hay.

Tôi gật gù:

- Vì vậy mà mày tính học ngay lập tức?

An vò đầu:

- Ủ. Anh Vĩnh tao hăm hễ lần sau về còn thấy một con 2 trong tập là anh đưa tao đi cải tạo liền.

Tôi cười:

- Ảnh dọa vậy thôi.

- Ai biết được! Nhưng tao học còn vì tao đã ngoéo tay với mày.

Thấy vẻ mặt nghiêm trang của nó, tôi hơi mừng trong bụng. Chợt nhớ đến vấn đề quan trọng nhất, tôi hỏi:

- Nhưng tụi mình học chung ở đâu? Ở nhà tao hay ở nhà mày?

Nó phẩy tay:

- Ồi, nhà ai chẳng được. Thôi chuyện đó để sáng mai tính.

Tôi sốt ruột:

- Thôi tính bây giờ đi!

Nhưng tôi chưa kịp tính thì trống vào học đã vang lên.

Học sinh lục tục xếp hàng vào lớp.

Theo đúng như nề nếp trong tổ thì tôi đứng ở vị trí thứ ba, sau nhỏ Trâm Hương và thằng Hưng nhí, bởi vì tôi thuộc loại nhỏ con nhất lớp, còn thằng An thì đứng gần cuối. Nhưng vì lúc này hai đứa tôi không ngồi ôn bài đầu giờ theo nội quy nên bây giờ tôi tìm cách đứng phía sau. Đứng đằng trước, thằng Nhuận "chộp" được thì nguy.

Không dè tôi vừa chen vào, thằng Quyền đã xô ra:

- Đây đâu phải chỗ của mày!

Tôi gạt phắt tay nó:

- Tao muốn đứng đầu kệ tao!

Nó lại đẩy ra, la toáng lên:

- Chỗ của mày ở trên kia!

Tôi biết thằng Quyền ức tôi về chuyện hôm trước tôi méc thầy Việt là nó đọc truyện trong tiết tập nói. Thành ra vừa rồi nó "phang" tôi trong cuộc họp xét phong sao chiến công. Thực ra trong buổi họp đó, đưa phê tôi quyết liệt nhất là nhỏ Dạ Lan. Nhưng tính Dạ Lan bộc trực, đốp chát từ trước đến nay ai cũng biết. Còn thằng Quyền thì khác. Tôi nghi là nó cố tình trả đũa tôi. Tôi đã không thêm nói, vậy mà hôm nay nó tiếp tục "chơi" tôi.

Càng nghĩ càng tức, tôi quyết tâm lấn xả vào ăn thua đủ với nó. Nhưng Quyền to con hơn tôi nên nó hất tôi ra dễ dàng. Thằng An thấy vậy liền chồm lên trợ lực cho tôi nhưng nó chưa kịp ra tay thì ở trên, thằng Nhuận thấy động liền chạy xuống:

- Ai làm mất trật tự vậy?

Quyền chỉ tôi:

- Nó mọi bữa đứng trên kia, tự nhiên bây giờ chen ngang vô đây!

Nhuận dòm tôi:

- Sao vậy, ông tướng? Về chỗ cũ đi!

Rồi nó quay sang thằng An:

- Cả mày nữa! Hai đứa mày chẳng lúc nào chịu ngồi ôn bài đầu giờ. Đã vậy, lúc xếp hàng còn lộn xộn. Tao báo cô Nga cho coi!

Khi vào lớp, vừa mới ngồi xuống, Nhuận rút sổ thi đưa ra, tuyên bố:

- Trừ Nghi và An mỗi đứa 2 điểm trật tự!

Thằng An hoàn toàn thờ ơ trước câu nói đó. Còn tôi thì rửa thềm trong bụng "Trừ thì trừ, ông cóc ngán". Nói thì nói vậy chứ thực ra tôi cũng hơi ngán. Không khéo tháng này lại "rụng" thêm một sao chiến công nữa!

Tiếng lật tập sột soạt chung quanh làm tôi sực nhớ đến tiết ngữ pháp hôm nay. Tuần trước thầy Việt bảo hôm nay sẽ kêu từng đứa lên bảng để kiểm tra về các từ loại đã học. Kiểu này thì chết thằng An rồi. Hai đứa chưa kịp học chung với nhau một lần nào, nếu thầy kêu nó, chắc nó lại bị điểm kém nữa. Còn tôi thì tha hồ nghe những lời trách móc.

Tôi khẩn thềm trong bụng cho thầy Việt đừng kêu nó. Nhưng ngặt một cái, tên nó lại đứng đầu sổ. Khỉ thật, tên gì không đặt lại đặt tên An! Nếu là Than hay Van có phải đỡ hơn không!

- Tất cả các em gấp tập lại đi!

Tiếng thầy Việt vang lên.

Cả lớp lục tục gấp tập. Những đứa chưa thuộc bài cố tình chậm chạp để coi rảnh thêm vài chữ nhưng khi thầy Việt đưa mắt nhìn xuống thì chúng vội vàng nhét tập vô ngăn bàn.

Thằng An thì từ đầu chí cuối không hề mở tập lấy một lần. Nó ngồi nhìn băng quơ ra cửa sổ, chẳng biết nghĩ ngợi gì.

Thầy Việt chấm bút lên cuốn sổ gọi bài:

- Nguyễn Văn An.

Trong khi tôi giật thót người, thì An rời khỏi chỗ ngồi, từ từ lên bảng. Nó không hề tỏ vẻ lo lắng hay hồi hộp. Lên bảng, không trả lời được hoặc trả lời sai, nhận điểm 2 hoặc điểm 1 rồi trở về chỗ, từ trước đến nay nó đã quen như vậy rồi. Cả lớp cũng chẳng chờ đợi điều gì mới mẻ, mặc dù gần đây nó được "cùng tiến" với tôi.

Sau khi xem lướt qua cuốn tập của An, thầy Việt hỏi:

- Em có thuộc bài không?

An gãi cổ:

- Em không biết ạ.

- Sao lại không biết?

- Thưa thầy, có khi ở nhà em thuộc nhào như cháo, tới lớp lại quên sạch hết ạ.

Rõ ràng là nó nói dóc. Đứa nào trong lớp cũng thừa biết là nó chẳng bao giờ học bài. Trả lời kiểu này chắc là nó đang bắt đầu pha trò đây.

Nhưng thầy Việt trước nay vốn dễ tính, cởi mở với học trò. Trong những giờ học của thầy, lớp học thường vui vẻ, thoải mái, ít căng thẳng. Thầy sẵn sàng để cho học trò đùa giỡn, thậm chí pha trò như thằng An, miễn là đừng đi quá trớn, thiếu tôn trọng người khác và ảnh hưởng đến quá trình học tập.

Nghe An đáp, thầy gõ gõ tay xuống bàn:

- Thôi được, thầy sẽ kiểm tra xem em nhớ hay là quên. Em hãy cho biết "từ cảm" là gì?

Như thường lệ, An lại đứng im như cột nhà.

Thầy Việt liếc nó một cái, rồi cúi xuống cuốn tập. Biết thừa nó nên thầy không giục. Giục nó, ắt nó sẽ gãi đầu ra vẻ bối rối: "Thưa thầy, cho em nghĩ thêm một chút xíu ạ" và rốt cuộc nó chẳng nghĩ được một cái gì ra hồn.

Tôi theo dõi từng cử động của An, bụng nóng như lửa đốt. Nó gãi đầu, gãi cổ một hồi lại đưa tay nắn nót dây nịt, dường như để kiểm tra xem dây nịt có đứt chỗ nào không. Nó chẳng có vẻ gì định trả lời câu hỏi của thầy cả. Tôi đang có cảm giác là nó sẽ đứng hoai như vậy cho đến già thì bỗng nhiên nó mở miệng:

- Thưa thầy, em nhớ ra rồi ạ!

Thầy Việt quay lại:

- Em trả lời đi!

An uốn ngực đứng nghiêm:

- Thưa thầy, từ cảm là từ đứng một mình trong câu để biểu lộ cảm xúc ạ.

Cả lớp ồ lên một lượt. Lần đầu tiên trong đời chúng tôi nghe thằng An đáp đúng được một câu ngữ pháp. Mặc dù thay vì nói "đứng riêng rẽ" theo như bài học thì nó nói là "đứng một mình". Tôi chưa kịp thở phào thì thầy Việt hỏi tiếp:

- Khá lắm! Bây giờ em kể ra một vài từ cảm thường dùng xem nào!

Thằng An làm chuyện phi thường. Nó trả lời ngay, không cần "nghĩ chút xíu":

- Thưa thầy, A!

Thầy Việt gật đầu:

- Gì nữa?

- Á!

- Nói tiếp đi!

- À!

Ở dưới lớp bắt đầu có tiếng cười hí hí.

Thầy Việt khịt mũi:

- Thôi, em pha trò như vậy là đủ rồi! Bây giờ em tự kể tiếp đi!

An hắng giọng:

- Thưa thầy, còn một số từ cảm thường dùng nữa là: ôi! than ôi! chao ôi! trời ôi! cha ôi! mẹ ôi!...

Thằng An làm một tràng khiến nhiều đứa cười phá lên. Rõ ràng nó cố ý giấu hể, nhưng vì nó đáp đúng nên tôi không giận nó như mọi lần. Thầy Việt khoát tay:

- Thôi, đủ rồi! Em hãy đặt một câu với từ "than ôi"!

Nó quay mặt xuống lớp, hấp háy mắt, xuống vọng cổ:

- Than ôi! Không biết tại sao em học yếu quá... ư... chừng!

Lần này cả thằng Nhuận khó tính, cả thằng Vương lớp trưởng cũng cười. Cả thầy Việt cũng vậy. Thầy đưa cuốn tập cho An:

- Nếu em chịu khó học bài như bữa nay thì em không yếu đâu! Thầy cho em 9 điểm!

Tôi mừng rơn. Còn An thì xách tập về chỗ với vẻ hí hửng. Thật là một chuyện lạ! Mấy đứa trong ban chỉ huy đội và ban cán sự lớp nhìn theo nó với vẻ thiện cảm. Còn nhỏ Tuyết Vân, lớp phó

học tập và thằng Nhuận thì quay lại dòm tôi bằng ánh mắt đầy ý nghĩa, khiến tôi đỏ bừng mặt. Tụi nó tưởng tôi đã góp công sức trong biết cố phi thường này.

- Sao bỗng dung mà chơi nổi vậy? - Tôi tò mò hỏi An.

Nó nhún vai:

- Chơi nổi quái gì! Hôm nay tao trúng tủ. Hồi hôm anh Vĩnh "quần" tao bài này đến tháo mồ hôi.

Ra là vậy! Nó làm tôi thất vọng quá chừng. Tôi cứ đinh ninh nó "lột xác", nó tự giác học tập, ai dè nó thuộc bài là do anh nó "truy". Mà anh Vĩnh nó thì một năm về nhà chừng hai, ba lần, có khi về hôm trước hôm sau là đi ngay. Thế là nó lạ tiếp tục "than ôi! Không biết tại sao em học yếu quá chừng!" nữa cho mà coi!

Tôi thăm dò:

- Được điểm 9, mà khoái không?

An gật gù:

- Cũng khoái khoái!

Tôi bắt đầu tấn công:

- Vậy mà có muốn khoai khoái hoài không?

Nó nhìn tôi nghi ngờ:

- Mà tính dụ khị tao hả?

Tôi nổi sùng:

- Dụ khị cái con khỉ! Học là học cho mà chớ đâu phải học cho tao!

Thấy tôi giận, An làm hòa:

- Ai biểu mà dò tới dò lui hoài chi! Tao đã hứa chiều mai hai đứa học chung kia mà!

Nó làm tôi mát lòng mát dạ quá xá. Chẳng biết ngày mai nó làm ăn ra sao chứ hiện giờ mặt mày nó rất là đứng đắn, nghiêm trang. Thôi được, mọi chuyện rồi sẽ rõ!

o O o

Hôm sau, hai đứa đều thống nhất là sẽ học chung ở nhà An. Gọi là gần nhưng nhà tôi cách nhà nó khoảng gần ba trăm mét. Hai nhà lại ở trên hai con đường khác nhau. Muốn về nhà nó, tôi phải băng qua một miếng đất hoang, một ngã tư và một đoạn đường chạy dọc theo một bờ đất cao, cây cỏ um tùm. Dù thuộc nội thành nhưng chỗ chúng tôi ở là vùng giáp ranh với ngoại ô nên khung cảnh cũng chẳng khác gì thôn quê. Từ nhà An phải đi thêm gần một cây số nữa mới ra tới lộ cái, nơi nhà cửa chen nhau, xe cộ nhộn nhịp.

Tôi chưa tới nhà An lần nào nhưng nó khoe nhà nó rộng rãi, mát mẻ, lại đầy đủ "tiện nghi", nào là cát-xét nghe nhạc, quạt máy, tủ lạnh. Nó kể đủ thứ nhưng tôi chỉ mê mỗi cái tủ lạnh. Ngồi

học mệt mỗ, nóng nực mà có ngay nước đá bên cạnh thì hết sảy.

Về địa điểm hai đứa nhất trí bao nhiêu thì về giờ giấc học tập, tôi và An lại bất đồng bấy nhiêu. An cứ nằng nặc đòi học từ một giờ đến ba giờ, sau đó đi đá bóng với bọn trẻ trong xóm. Mặc dù nghe nói đá bóng là tôi mê tí nhưng tôi cứ nhất quyết đòi học từ ba giờ đến năm giờ. Cứ vậy, chẳng đứa nào chịu đứa nào.

An nheo mắt nhìn tôi:

- Bộ mày hết khoái đá bóng rồi hả?
- Khoái chớ!
- Khoái sao mày không chịu học từ một giờ đến ba giờ?

Tôi nhăn mặt:

- Học giờ đó nóng thấy mỗ!

An nghi ngờ:

- Xạo đi mày!
- Thiệt mà!
- Tao không tin. Mày mà sợ nóng! Tao thấy mày đi chơi buổi trưa hoài!

Tôi nhún vai:

- Mày không tin thì thôi!

An kéo áo tôi:

- Tao không tin. Mày nói thiệt đi!

Thằng An truy riết khiến tôi lưỡng lự, nửa muốn nói nửa muốn không. Chẳng lẽ nói thẳng ra là tôi sợ... cái lò thịt. Số là từ nhà tôi đến nhà nó có một đoạn đường khá vắng vẻ, ở đó có một lò mổ thịt, bỏ hoang từ sau ngày giải phóng. Lò thịt nằm lọt giữa các bụi cây um tùm, mái ngói đen xỉn, mục nát và thủng lỗ chỗ. Các cánh cửa không biết bị ai gỡ mất chỉ còn trơ lại bốn bức tường và các bệ mỗ xám xịt, loang lổ những hình thù kỳ quái. Sàn nhà lát gạch tàu, mỗi miếng khoảng bốn tấc vuông, trước đây màu đỏ, bây giờ rêu phủ xanh rờn và giữa các kẽ hở, cỏ dại mọc đầy. Khung cảnh hoang vu như vậy, ban ngày trông đã phát ớn, ban đêm lại thêm đom đóm bay chập chờn như ma trôi, trông càng dễ sợ.

Người ta đồn ở đó lắm ma, thậm chí xe xích lô cũng không dám chở khách đi ngang lò thịt vào giờ ngọ. Có lần tôi hỏi ba tôi về chuyện đó, ba tôi gạt phắt:

- Con đừng có tin ba chuyện nhảm nhí đó!

Má tôi cũng nói giống hệt như ba tôi.

Chỉ có bà tôi là nói khác:

- Có thật đó cháu ạ! Những người bị chết oan, hồn của họ không bao giờ tan đi cả.

Bà tôi còn dặn tôi:

- Khi đi ngang qua lò thịt, nếu cháu có nghe ai gọi tên mình thì nhớ đừng trả lời.

- Sao vậy, bà? - Tôi ngạc nhiên.

- Ma gọi đó! Nếu ma gọi mà mình trả lời thì nó bắt mất hồn.

Chưa nghe bà tôi nói, tôi đã sợ. Nghe bà dặn dò kỹ lưỡng, tôi càng sợ hơn. Buổi tối và ban trưa, không bao giờ tôi dám đi ngang qua lò thịt một mình. Khi lỡ gặp tình huống như vậy thì tôi nhắm mắt nhắm mũi chạy vù qua như bị ai đuổi sau lưng.

Chính vì nguyên nhân đó mà tôi không muốn đi học từ một giờ. Bởi như vậy, tôi sẽ phải đi ngang qua lò thịt vào "giờ ngọ", không khéo ma lại bắt mất hồn.

- Mà nói thiệt đi! - An lại giục.

Cuối cùng, tôi đành thú thiệt:

- Tao sợ đi ngang... lò thịt.

Nghe thoáng qua là An biết liền:

- Mà sợ ma chứ gì?

Tôi gật đầu, mặt đỏ bừng.

- Ha ha! - An cười to - Lớn rồi mà còn sợ ma!

Tôi khịt mũi:

- Ma ai mà chẳng sợ!

An nhún vai:

- Tao cóc tin! Làm gì có ma mà sợ!

- Có chớ sao không? - Tôi cãi. - Mà thấy ma lần nào chưa mà bảo có?

- À à... chưa! - Tôi ấp úng - Nhưng bà tao bảo có.

- Bà mà thấy ma rồi à?

- Ủ. Bà tao bảo hồi nhỏ bà tao thấy ma hai, ba lần.

An lại nhún vai:

- Bà mà tưởng tượng đó thôi!

Nghe nó nói tôi sầm mặt xuống. Thấy vậy, An làm lành:

- Vậy là bắt đầu từ chiều nay, mình học từ ba giờ hén!

Cái thằng nó vậy mà dễ thương hết biết! Tôi mừng rơn trong bụng nhưng ngoài mặt vẫn giả bộ lầm lì khiến An cứ lẻo đẹo theo xin lỗi hoài. Mãi tới lúc ra về tôi mới cười với nó một cái.

Chương 4

Có ma hay không? Thú thật là tôi không biết. Tôi chưa thấy ma bao giờ. Ở trường, các thầy cô bảo là không có, đó chỉ là chuyện mê tín dị đoan. Ba má tôi cũng nói vậy. Nhưng bà dì Sáu ở dưới quê thỉnh thoảng lên chơi thì bảo là có.

Bà tôi kể là hồi ở dưới quê, có lần cậu Tư tôi bị ma giấu. Cậu đi làm ruộng từ sáng đến tối không thấy về nhà. Cả nhà hoảng hốt đốt đuốc đi tìm. Tìm cả buổi, có người phát hiện ra cậu đang ngồi co rúm trong lùm tre. Bảo cậu chui ra, cậu loay hoay cả tiếng đồng hồ không làm sao chui ra được bởi xung quanh cành nhánh, gai góc đầy đặc. Rốt cuộc mọi người phải lấy rựa phát sạch gai góc cho cậu bò ra. Hỏi cậu chui vô đó làm chi, cậu trả lời không biết. Bà tôi nói là cậu bị ma dất.

Bà tôi còn kể có lần bà đang ngủ trưa trên võng, tự nhiên thấy cái võng đưa qua đưa lại. Mở mắt ra, bà thấy một thằng nhỏ đang cầm dây võng kéo lấy kéo để. Bà sợ hãi muốn la lên nhưng quai hàm cứng đờ, không làm sao mở miệng ra được. Đến khi bà nhắm trong đầu "Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát, cứu khổ cứu nạn" thì thằng nhỏ mới chịu biến mất.

Dì Sáu tôi kể chuyện còn rùng rợn hơn. Dì nói có lần nửa đêm dựng Sáu lên con sốt, dì phải đạp xe đi mời thầy thuốc. Muốn đến nhà thầy thuốc, phải đi ngang qua một cây cầu. Cây cầu này bắc qua một con suối vốn nổi tiếng là có nhiều ma, vì đã có nhiều người bị chết đuối ở đó. Mặc dù là người dạn dĩ, khi đạp xe đến gần cầu, dì cũng đâm ra hồi hộp, trống ngực đập thình thịch. Từ xa, thấy ở hai bên cầu có bốn cây thông cao vút, dì hơi lạ vì ban ngày đâu có mấy cây thông này. Nhưng vì đang nóng lòng lo cho tính mệnh dựng Sáu, dì chỉ ngạc nhiên một chút thôi nhưng vẫn đạp xe tới. Ai dè khi sắp đến cầu, tự nhiên một trong bốn cây thông đó đột ngột... ngổ xuống. Dì xanh ngắt mặt mày, vội vã quay xe lại. Về tới xóm, dì kể lại câu chuyện và nhờ thêm hai người đàn ông đi cùng. Lần này thì ba người chẳng thấy bóng dáng một cây thông nào ở hai bên cầu. Dì kết luận: ở dưới quê, ma nhiều lắm, trên thành phố này cũng có ma, nhưng ít hơn, vì ở trên này nhà cửa đông đúc, xe cộ ồn ào.

Tôi và nhỏ Ái ngồi nghe say sưa, vừa sờ sợ lại vừa thích. Chúng tôi cứ tưởng đó là chuyện thật, đâu có ngờ bà tôi và dì Sáu cũng chưa thấy ma lần nào, toàn là nghe thiên hạ kể, rồi khi kể lại với chúng tôi, bà tôi và dì tôi tự nhận là mình thấy để cho câu chuyện "đậm đà" hơn và có vẻ thật hơn.

Hôm nào nghe kể chuyện ma, tôi và nhỏ Ái chẳng đứa nào dám ra ngoài hè vào buổi tối. Nửa đêm mắc tiểu, tôi đứng vạch quần tè ngay vô góc nhà. Có lần má tôi bắt gặp, mắng tôi một trận nên thân:

- Lớn tòng ngồng rồi mà còn đái bậy, không biết xấu hổ! Sao không bước ra ngoài hè?
- Con sợ...
- Sợ cái gì?
- Sợ ma.

- Hừ, ma với quỷ! Ai nói với con vậy?

- Bà nói.

Bữa đó má tôi cần nhân bà:

- Mẹ kể ba cái chuyện bậy bạ đó làm chi cho con nít sợ!

Bà tôi tặc lưỡi:

- Tao nói là nói vậy!

Mặc dù "nói là nói vậy" nhưng bà tôi vẫn dặn tôi đừng bao giờ đi ngang lò thịt một mình.

Thằng An khác với tôi một trời một vực. Nó chẳng sợ gì cả. Nó nói với tôi là nó đi ngang lò thịt vào buổi tối hoài mà chẳng thấy gì. Nó mong được gặp ma một lần cho biết mà chẳng bao giờ gặp. Tôi kể lại với bà tôi, bà tôi bảo là vớ nó nặng, ma rất kỵ những người vớ nặng.

Lũ bạn trong lớp tôi không phải đứa nào cũng bạo gan như An. Khỏi đứa không dám đi ngang lò thịt một mình. Tụi nó cũng có những người bà, người di hết như bà tôi và di tôi vậy, cứ ngồi lại là kể chuyện rùng rợn, nghe phát rợn tóc gáy.

Một hôm, lớp tôi đang học đến chuyện Tấm Cám. Trong khi thầy Việt đang giảng bài thì ở dưới lớp nổi lên tiếng xì xào.

Nhỏ Trần Hương hỏi thằng Hưng nhí:

- Bụt có thật không Hưng?

Hưng nhí bị hỏi đột ngột, nó phân vân một giây rồi đáp:

- Bây giờ không có nhưng hồi xưa chắc có.

- Hồi xưa là hồi nào?

Hưng nhí ấp úng:

- Thì... hồi cô Tấm đó.

Thằng Quyền ngồi bên cạnh chen ngang:

- Mà không biết gì hết! Bây giờ vẫn có Bụt!

Hưng nhí vặc lại:

- Mà có thấy không?

Quyền khăng khăng:

- Không thấy nhưng mà vẫn có!

- Xạo! - Hưng nhí bĩu môi.

minh to con, thằng Quyền đấm cho Hưng nhí một cú:

- Mà nói ai xạo?

Hung nhí vừa xuýt xạo vừa dẩu môi:

- Tao nói mày đó!

Thấy thằng Quyền định đấm Hung nhí một cú nữa, tôi vọt miệng:

- mạnh hiếp yếu, không biết xấu!

Quyền quay lại nhìn tôi:

- Mà nói gì?

Trong khi tôi chưa kịp trả lời thì Nhuận kéo áo Quyền:

- Quay lên! Thầy nhìn kia!

Nhưng ngay lúc đó thầy Việt đã lên tiếng:

- Các em ở tổ 2 làm gì mà ồn ào thế?

Cả lớp đột nhiên im lặng như tờ. Mấy đứa trong tổ 2 chúng tôi cũng ngồi yên, không nhúc nhích.

- Quyền, có chuyện gì vậy? - Thầy Việt lại hỏi.

Quyền đứng lên:

- Thưa thầy, các bạn kêu em xạo a.

Có tiếng cười rúc rích ở góc lớp.

Thầy Việt bước lại:

- Ai bảo em xạo?

- Bạn Hưng ạ! - Quyền chỉ Hưng nhí.

Không đợi thầy gọi, Hung nhí đứng bật dậy:

- Thưa thầy, bạn ấy bảo bây giờ vẫn có Bụt ạ.

Thầy Việt mỉm cười:

- Chứ theo em thì sao?

Hung nhí gãi đầu:

- Thưa thầy, hồi trước có Bụt nhưng bây giờ thì không ạ.

Nhỏ Trâm Hương láu táu:

- Phải vậy không thầy?

Thầy Việt không đáp. Thầy bước lên bắng, nhìn cả lớp, hỏi:

- Theo các em thì bây giờ có Bụt không?

- Thưa không ạ! - Cả lớp đồng thanh đáp.

Hung nhí quay sang Quyền:

- Thấy chưa!

Mặt thằng Quyền đỏ tới mang tai, không biết vì tức hay vì ngượng.

- Vậy hồi xưa có Bụt không? - Thầy Việt lại hỏi.

Lần này thì có nhiều ý kiến trái ngược nhau. Đứa bảo có, đứa kêu không. Cả lớp cãi nhau âm ỉ.

- Thôi, các em giữ trật tự đi! - Cuối cùng thầy Việt phải can thiệp - Bụt không phải là nhân vật có thật. Chẳng qua đó chỉ là sản phẩm tưởng tượng của nhân dân, thể hiện nỗi mơ ước của con người, tượng trưng cho điều thiện, cho công lý...

Nghe thầy giảng một hồi, tôi thấy mọi chuyện trở nên rõ ràng, không mù mù mờ mờ như khi này.

Đến lượt thằng Quyền khĩa Hung nhí:

- Thấy chưa! Vậy mà mà bảo là hồi xưa có Bụt!

Hung nhí cười hì hì:

- Thì tao đoán vậy thôi.

Bên tổ 4, đột nhiên có tiếng nói:

- Bây giờ không có Bụt nhưng mà có ma.

Cả lớp nhao nhao lên.

- Hê hê, có ma! - Có đứa chọc.

- Đúng rồi, có ma! - Có đứa hùa theo.

Thầy Việt nhìn xuống:

- Em nào vừa mới nói đó?

Sau một hồi do dự, thằng Thoan đứng dậy:

- Thưa thầy, em ạ!

- Ai bảo với em là có ma?

- Thưa thầy, cô em ạ. Cô em bảo là chính mắt cô em thấy.

Thầy Việt chưa kịp nói gì thì thằng Quyền đã cười hê hê:

- Xạo ơi là xạo!

Không hiểu sao khi nghe thằng Quyền nói như vậy, tôi bỗng đứng bật dậy:

- Thưa thầy, bà em cũng bảo là có ma.

Tôi nghe tiếng thằng An ngồi bên cạnh cười hí hí nhưng tôi vẫn phớt lờ.

Thầy Việt mỉm cười, hỏi cả lớp:

- Những em nào bảo có ma?

Khoảng một phần ba số học sinh giơ tay, mặc cho số hai phần ba còn lại cười rần rần, chế giễu.

- Thôi các em bỏ tay xuống! - Thầy Việt nói - Bây giờ em nào đã thấy ma rồi thì giơ tay lên!

Cả lớp im re, kể cả số bảo có ma khi nãy.

Thầy Việt khẽ đằng hắng:

- Như vậy là chưa ai thấy ma cả, vậy mà lại bảo là có ma. Các em có thấy điều đó vô lý không?

Thằng Thoan vẫn không chịu thua, nó lại vọt miệng:

- Nhưng mà cô em thấy!

Thầy Việt nheo mắt nhìn nó:

- Cô em nói chơi thôi. Thầy không tin là cô em thấy, bởi vì làm gì có ma mà thấy! Trước đây, khi chưa đạt được những tiến bộ về khoa học kỹ thuật, con người cứ tưởng những hiện tượng bất thường trong thiên nhiên như sấm chớp, mưa gió, bão lụt là do thần thánh, ma quỷ gây ra. Vì vậy mà con người thời xưa thờ thần Sấm, thần Gió, v. v... Cái đó bây giờ chúng ta gọi là mê tín, nó chỉ tồn tại khi nào con người chưa cắt nghĩa được các hiện tượng chung quanh. Như các em hiện nay thì các em thừa biết mưa là do hơi nước gặp lạnh mà thành, chớp là do những tia điện chạm nhau trong không trung chứ đâu phải là một cái gì huyền bí, đúng không nào?

Thằng Nghiêm ở tổ 3, một trong những đứa giơ tay bảo có ma khi nãy, thắc mắc:

- Thưa thầy, ma khác với thần Sấm, thần Gió chứ ạ. Nếu không có ma sao người ta lại sợ!

Tôi phục Nghiêm quá xá. Nó dám tranh cãi với thầy Việt mà không khéo thầy lại bí nữa không chừng.

Nhưng thầy Việt chẳng tỏ vẻ gì là lúng túng. Thầy khoát tay bảo Nghiêm ngồi xuống:

- Cũng vậy thôi chứ chẳng có gì khác cả. Thuở còn lạc hậu, con người không hiểu vì sao khi chiêm bao lại có thể gặp gỡ và trò chuyện với người chết. Và vì không giải thích được điều đó, người ta nghĩ rằng có một thế giới khác ngoài thế giới con người đang sống, ở đó có người chết, tức là ma, vẫn đang hoạt động và có khả năng tiếp xúc với người sống. Bây giờ thì khoa học đã chứng minh rằng khi ta ngủ, ý thức của chúng ta vẫn tiếp tục hoạt động và giấc mơ chính là những hình ảnh do ý thức của chúng ta tạo ra chứ không phải ma quái gì cả, các em hiểu không?

- Thưa thầy hiểu ạ! - Cả lớp hô to.

Thằng Hưng nhí vừa hô vừa đập bàn "thùng thùng" có vẻ khoái chí lắm.

Ngay cả thằng Thoan cũng gật gù:

- Thầy nói đúng lắm ạ. Ông nội em mất đã ba năm rồi mà em cứ nằm mơ thấy ông hoài.

Như sợ mất phần, thằng Quyền vội lên tiếng:

- Em cũng thế ạ. Bà ngoại em mất lâu hơn ông nội bạn Thoan nhiều mà em cũng nằm mơ thấy ạ. Bà em còn cho em bánh nữa ạ.

"À, ạ, ạ!" Cái thằng thiệt vô duyên! Nằm chiêm bao thấy bà cho bánh mà cũng đem ra khoe! "Tôi nghĩ bụng và đang tìm cách chọc quê Quyền thì thầy Việt đã lên tiếng:

- Rõ ràng chuyện ma là chuyện hoang đường do con người bịa đặt ra. Do đó, chỉ có những người nhất gan, yếu bóng vía mới sợ ma, còn những người có tinh thần lành mạnh thì chẳng bao giờ tin vào những chuyện nhảm nhí đó cả.

Thằng An thúc vào hông tôi:

- Thấy chưa, tao có tinh thần lành mạnh hơn mày!

Lúc nào cũng tính bỏ học để đi theo anh Dự kiếm tiền mà lành mạnh! Tôi nghĩ trong đầu như vậy nhưng không nói ra, sợ nó giận. Không nghĩ được kế gì trả đũa, cuối cùng tôi khích:

- Mày ngon sao mày không vô lò thịt coi thử.

An hất mặt:

- Vô thì vô chứ tao sợ quái gì!

Tôi "gài" luôn:

- Đúng mười hai giờ trưa hả?

An hùng hổ:

- Ừ, đúng mười hai giờ trưa!

- Chùng nào mày thực hiện?

- Ngay trưa mai.

- Được rồi tao sẽ rủ thêm mấy đứa đi theo để làm chứng.

Thấy An hăng hái quá, tôi cũng hơi lo lo. Rủ ma bắt nó chắc tôi phải đi tù vì tội xúi bậy. Nhưng tôi sợ thầy Việt quả quyết là không có ma kia mà. Thầy Việt đã nói thì chắc là đúng rồi.

Tối đó, tôi lên mặt với nhỏ Ái:

- Tao hết sợ ma rồi ghen mày!

Nó nhìn tôi nghi ngờ:

- Anh mà hết sợ ma! Anh nhát gan như thỏ đế, ai mà không biết!

Tôi cốc nó một cái:

- Mày ngốc quá! Làm gì có ma trên đời mà sợ!

Nó trở mắt:

- Ai bảo anh vậy?

- Thầy Việt dạy văn lớp tao. Thầy bảo đó là chuyện nhảm nhí, hoang đường, ai nhát gan mới sợ.

Nó chun mũi:

- Thì trước đây ba má cũng bảo vậy sao anh lại không dám đi ra hè ban đêm?

- Hồi trước khác, bây giờ khác! Bây giờ tao hết sợ rồi!

Chợt nhớ đến lời thầy Việt, tôi đế thêm:

- Tao là người có tinh thần lành mạnh.

Nhỏ Ái nheo mắt:

- Anh hết nhát gan thật rồi hả?

Tôi gật đầu:

- Hết thật rồi.

- Vậy anh bước ra sau hè thử coi!

Chà, chà, con nhỏ nó chơi tôi một cú độc quá chừng! Tôi vừa nói chưa dứt hơi, nó đã bắt tôi chứng minh liền. Tôi nhìn ra khung cửa tối om và tự dưng thấy on ớn. Nhưng chẳng lẽ vừa ăn nói hiên ngang như vậy, bây giờ lại rút lui.

Nhỏ Ái hình như hiểu rõ tâm trạng tiến thoái lưỡng nang của tôi, bèn động lòng thương hại:

- Thôi anh không muốn ra thì thôi!

- Ra chớ! - Tôi nổi tự ái.

Nói xong, tôi bước lò dò ra cửa. Trời không hoàn toàn tối mịt. Tít đằng xa, sau những bụi chuối um tùm, đèn nhà hàng xóm nhấp nháy khi mờ khi tỏ. Nhưng tôi vẫn thấy không khí rờn rợn làm sao! Thật là lạ, cũng mảnh vườn này, ban ngày tôi chạy nhảy tha hồ chẳng sao, nhưng cứ hể đêm xuống, bóng tối tràn về thì tôi lại thấy những bụi chuối, gốc ổi, hàng dâm bụt bỗng mất đi cái vẻ hiền lành, vô hại bình thường mà trở nên âm u, huyền bí quá đỗi. Đường như vào buổi tối, khu vườn sau hè nhà tôi có cuộc sống riêng của nó, cái cuộc sống mà tôi không tài nào làm quen được.

Tới ngạch cửa, tôi ngoái đầu ra sau. Nhỏ Ái đang nhìn tôi lom lom, ánh mắt nửa tội nghiệp, có vẻ như nó muốn nhắc lại lời "tha thứ" khi nãy "thôi, anh không muốn ra thì thôi".

Ra chớ sao không! Thầy Việt chẳng đã nói không có ma là gì! Tôi tự trấn an mình và bước ra

ngoài hè.

Đột nhiên tôi rú lên một tiếng hãi hùng và quay mình chạy vô. Tôi phóng như một viên đạn, va phải nhỏ Ái khiến cả hai anh em té lăn kềnh dưới đất.

Nhỏ Ái ôm cứng lấy tôi, nó vừa hỏi vừa run lập cập:

- Cái gì vậy? Gì vậy hả anh?

Tôi lấp bắp, nói không ra tiếng:

- Nó, n... ó...

Mới nghe tới đó, nhỏ Ái đã đoán ra "nó" là ai rồi. Nó hét lên một tiếng và chạy vù lên nhà trên. Té ra nó nhát gan gấp mấy lần tôi mà cứ làm bộ ta đây có "tinh thần lành mạnh"! Tôi lồm cồm bò dậy chạy theo nó, không dám nghĩ đến chuyện thò tay khép cửa lại.

Nhưng tôi chưa kịp lên tới nhà trên thì gặp má tôi đi xuống. Má tôi chộp lấy vai tôi, hỏi với giọng hốt hoảng:

- Chuyện gì vậy con? Sao hai đứa hét om sòm và chạy trốn chết vậy?

Tôi chỉ tay ra cửa:

- Nó ở ngoài hè.

Má tôi lay mạnh vai tôi:

- Con muốn nói cái gì? Cái gì ở ngoài hè?

- Ma!

- Hừ, suốt ngày cứ ma với cỏ! - Má tôi nhăn cái mặt và đẩy tôi ra - Đầu đuôi mọi sự cũng là do bà mày!

Tôi vẫn chưa hoàn hồn:

- Ma thật mà! Con thấy rõ ràng. Nó đi lơ lửng trên mặt đất cả thước...

Má tôi nhíu mày một thoáng rồi gật gù:

- À, má hiểu rồi! Má biết con ma đó rồi! Có phải nó đây không?

Vừa nói, má tôi bước thẳng ra vườn. Tôi và nhỏ Ái - nó chạy xuống đứng sau lưng tôi tự hồi nào - trở mắt theo dõi. Má tôi tiến lại gần con ma. Con ma ẹo qua ẹo lại nhưng không chịu chạy. Má tôi liền thộp cổ nó và xách vô nhà trước sự kinh ngạc của nhỏ Ái và tôi.

Má tôi ném con ma lên bàn. Dưới ánh đèn, nó lộ nguyên hình là một... chiếc áo dài. Đó là chiếc áo má tôi thỉnh thoảng mặc đi làm. Chiều nay, sau khi giặt, má tôi phơi nó trên sợi dây kẽm ngoài vườn.

- Con trai gì mà chết nhát!

Má tôi vừa nói vừa bẹo tai tôi.

Nhỏ Ái không bỏ lỡ cơ hội chọc quê tôi:

- Nom anh có cái tai dài kìa!

Tôi nhăn mũi:

- Vậy chớ khi nãy đưa nào bỏ chạy trước?

Nó nghinh mặt:

- Thì em chạy trước. Ai biểu anh la hoảng lên chi!

Hừ, nói vậy mà cũng nói! Tôi có miệng, tôi muốn la lúc nào tôi la chứ!

o O o

o O o

So với tôi, rõ ràng là thằng An có "tinh thần lạnh mạnh" hơn nhiều. Hôm trước tôi mới khích, hôm sau nó làm liền.

Khoảng gần mười hai giờ trưa, nó, Hung nhí và tôi thả bộ đến lò thịt. Thằng Hung nhí cũng nhát gan như tôi. Thoạt đầu, khi tôi rủ nó đi làm chúng, nó không dám đi. Nó nói là nó đang bị cảm, sợ ra nắng. Đến khi nghe tôi bảo là tôi và nó chỉ đứng xa xa xem thằng An vô lò thịt một mình thôi thì nó gật đầu liền.

Ba đứa đi đến cách lò thịt chừng năm mươi mét thì tôi và Hung nhí đứng lại, còn An vẫn thản nhiên đi tiếp. Trông nó chẳng có vẻ gì là sợ hết.

Tôi và Hung nhí đứng đằng xa theo dõi, trống ngực đập thình thịch. Đến trước lò thịt, trước khi bước qua ngưỡng cửa, An còn quay đầu lại giơ tay vẫy hai đứa tôi. Cái thằng thiệt gan cùng mình!

Thằng An vô trong lò thịt lâu thiệt lâu. Tôi nắm chặt tay Hung nhí thì thầm:

- Sao mà?

- Sao cái gì?

- Nó có trở ra nữa không?

Hung nhí đáp, giọng run run:

- Tao không biết.

Tôi đâm hoảng:

- Làm sao bây giờ? Nó không trở ra thì sao?

Hung nhí tặc lưỡi:

- Tao không biết! Ai biểu mày thách nó chi!

Mặt tôi méo xệch:

- Hay là tụi mình vô kiểm nó đi!

Hung nhí lưỡng lự một thoáng rồi quyết định:

- Đi thì đi!

Nói xong, nó cúi xuống đất nhặt hai hòn đá và đưa cho tôi một hòn, dặn:

- Cầm cái này làm vũ khí. Có gì thì mình ném.

Nắm chặt hòn đá trong tay, tự nhiên tôi cảm thấy vững dạ hơn.

Nhưng hai đứa tôi chưa kịp nhúc nhích thì Hung nhí kêu lên:

- Nó ra kia!

Tôi ngẩng mặt lên và thấy An đang lò dò bước ra khỏi lò thịt, chậm rãi đi về phía chúng tôi. Sự xuất hiện của nó khiến tôi cảm thấy xúc động và mừng rỡ y như gặp lại người thân sau nhiều năm xa cách.

Không ai bảo ai, tôi và Hung nhí cùng chạy lại đón nó. Mỗi đứa cầm một cánh tay An, lắc lắc:

- Sao hả mày? Thấy gì không?

- Thấy!

Tôi há hốc miệng:

- Thấy gì?

An cười hì hì:

- Thấy tụi mày đứng ngoài run như cây sậy.

Tôi đỏ mặt:

- Súc mấy mà run!

Hung nhí lại kéo tay An:

- Không có ma ở trống hả?

An nhún vai:

- Không! Thầy Việt đã bảo không có ma kia mà!

- Chớ mày làm gì ở trống lâu quá vậy? Tao tưởng ma giấu mày rồi chớ.

An khuyển tay:

- Tao ngủ.

- Xạo.

- Thiệt! Tụi mày không tin thì thôi!

Tôi bán tin bán nghị. Nhưng nó ngủ hay không chuyện đó chẳng quan trọng gì. Chỉ mỗi chuyện nó dám đi một mình vô lò thịch giữa "giờ ngọ" đã đủ cho tôi phục nó sát đất rồi.

Qua ngày hôm sau, tin tức được truyền đi và An trở thành một nhân vật nổi tiếng trong lớp. Còn tôi, tôi rút ra kết luận: Thầy Việt nói đúng. Ma chỉ là chuyện hoang đường!

Chương 5

Thế là tôi với An đã học chung với nhau được hơn nửa tháng. Trong nửa tháng đó, tôi chỉ mới gặp má nó có một lần. Là chủ sạp vải, má nó suốt ngày ở ngoài chợ, lâu lâu mới "xẹt" về nhà một lần. Má nó người mập mập, hồng hào, trông lúc nào cũng tất bật.

Thấy tôi tới học chung với An, má nó khoái lắm:

- Ủ, hai đứa ngồi trong nhà mà học, đừng có chạy nhảy ngoài đường nghen!

Nói xong một câu, má nó đi mất.

An bình luận:

- Má tao vậy đó, suốt ngày lu bu ngoài chợ. Nhưng má tao chịu tao lắm.

Như để chứng minh cho lời nói của mình, nó rút từ trong túi áo ra tờ giấy bạc năm trăm đồng giơ lên trước mặt.

- Tiền ở đâu vậy? - Tôi hỏi.

- Đây là tiêu chuẩn hàng ngày của tao! - An giải thích với vẻ kiêu hãnh. - Trước khi ra chợ, bao giờ má tao cũng nhét vào túi tao một tờ như thế này!

- Mà xì sao hết?

- Hết tuốt! Nhưng từ nay, tao và mày sẽ xì chung!

Nghe vậy, tôi vừa cảm thấy thích thú, lại vừa ngưỡng ngượng. Tôi lắc đầu:

- Thôi...

Nhưng An không để tôi nói hết câu. Nó cắt ngang:

- Không có "thôi thôi" gì hết! Còn không, tao nghỉ chơi mày ra luôn!

o O o

Tôi gặp má An một lần nhưng anh Dự của nó tôi gặp tới bốn, năm lần. Anh Dự người hơi ốm, da ngăm đen, tóc để dài phủ gáy. Mặt anh xương xương, hàng ria mép rậm rì như hai con sâu. Anh lúc nào cũng mặc quần jean, áo pun, tay đeo đồng hồ Raddô mới tinh, lại thêm hai chiếc nhẫn vàng chói trên các ngón tay, miệng anh luôn luôn phì phèo thuốc lá thơm và trong túi áo lúc nào cũng có sẵn một gói "555". Hóa ra chính vì vậy mà thằng An cứ bị ám ảnh bởi ý nghĩ "tao đi theo anh Dự" hoài.

Chẳng hiểu cái tổ hợp nhựa nơi anh Dự làm việc hoạt động như thế nào mà tôi thấy anh ở nhà hoài. Lần nào tới đó học chung với An, tôi cũng đều gặp anh.

Hôm gặp lần đầu tiên, anh lặng lẽ quan sát tôi từ đầu đến chân. Ánh mắt lạnh lẽo của anh khiến

tôi vô cùng lúng túng. Anh hỏi:

- Em tên gì?

- Em tên Nghi! - Tôi đáp.

An xía vô:

- Nó là bạn thân nhất với em trong lớp đó. Nó đến học chung với em.

Ánh mắt của anh Dự có vẻ thân thiện hơn. Anh vỗ vai tôi:

- Vậy thì được!

Tôi không hiểu anh bảo được là được cái gì nhưng tôi không dám hỏi. Anh móc thuốc ra mời tôi:

- Em hút thuốc không?

Tôi lắc đầu. Trong lúc đó thằng An nhanh tay rút một điếu.

- Mà biết hút thuốc hả? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Tao hút hoài! - An vừa nói vừa ngậm điếu thuốc.

Tôi trở mắt nhìn nó bật quẹt, châm thuốc và nhả khói với vẻ sành sỏi. Tôi lấy làm lạ vì ở trường chẳng bao giờ tôi thấy nó hút thuốc. Chắc nó sợ bị phạt.

Đợi anh Dự đi khỏi, nó chìa điếu thuốc cho tôi:

- Mà kéo thử một hơi coi!

Tôi xua tay:

- Thôi, thôi tao không biết hút đâu!

Nó nài nỉ:

- Mà cứ hút thử đi! Ngon lắm!

Nhưng mặc cho nó nói, tôi vẫn cương quyết từ chối.

Thấy vậy, An không thêm mời tôi nữa. Nó ngồi gھnh chân lên ghế, hút ngon lành.

- Mà hút thuốc vậy, má mà có biết không? - Tôi tò mò hỏi.

- Biết chớ! Nhưng má tao la. Chỉ có anh Dự là thoải mái với tao thôi.

Cái chuyện thằng An ngủ một mình trong lò thịt hôm trước, hôm sau là tôi kể cho anh Dự nghe. Tôi kể như là kể một chuyện ly kỳ, nhằm quảng cáo cho thằng bạn có "tinh thần lành mạnh" của mình.

Tôi tưởng nghe xong anh Dự sẽ khen nó. Không dè ảnh trợn mắt, nạt lại hai đứa tôi:

- Sao tụi mà chơi ngu vậy? Đứa nào bày ra cái trò ngốc này?

Thấy ảnh nổi nóng, hai đứa tôi im re.

An Dự dần giọng:

- Đã có bao nhiêu người đi vô trong đó rồi không trở ra, tụi mày có biết không?

Tôi ấp úng:

- Em đâu có biết!

An phân trần:

- Nhưng em vô trông mà đâu có sao!

An Dự đập bàn:

- Mày còn cãi nữa hả? Tại mày chưa tới số thôi. Lần sau mà còn như vậy thì đừng hòng sống sót!

Trước khi bỏ đi, anh Dự còn chỉ tay vào hai đứa tôi:

- Từ giờ về sau, tao cấm hai đứa mày bước chân vô lò thịt, kéo có chuyện gì xảy ra người ta lại trách tao sao không bảo trước. Hừ, hết người ghẹo sao mà đi ghẹo ma!

Còn lại hai đứa, tôi ngó An:

- Sợ chưa mày?

An "hừ" một tiếng:

- Súc mấy mà sợ! Tao cóc tin có ma!

- Anh Dự bảo có kìa!

- Kệ ảnh!

Tự nhiên tôi cảm thấy khoái An dễ sợ. Chơi với một đứa bạn gan lì như nó thật là thích h!

o O o

o O o

Nhưng "tinh thần" của thằng An chỉ "lành mạnh" trong mỗi chuyện đó thôi, chứ còn trong chuyện học tập thì tinh thần nó chẳng lành mạnh tí nào.

Từ hôm bắt đầu học chung với nhau tới nay, hai đứa hầu như chẳng học được bao nhiêu.

Hôm đầu tiên, An học hành còn có vẻ nghiêm túc. Nó sắm một cuốn tập mới tinh, bao bìa đàn ông hoàng. Ở trang đầu tiên, nó còn nắn nót kẻ dòng chữ "vở học ở nhà" bằng mực đỏ, trông rất khí thế.

Hai đứa ngồi vào bàn. Tôi giờ thời khoá biểu ra coi, thấy ngày mai có môn số học, bèn kêu nó đem tập toán ra, ôn lại bài mới nhất: "Nhân và chia các số gần đúng".

Nó lật tập loạt soạt một hồi rồi trở mắt:

- Đâu phải bài "Nhân và chia"! Bài "Cộng và trừ" chứ!
- Cộng và trừ các số gần đúng là bài tuần trước!

Nó lại lật tới lật lui, xoay ngang xoay dọc cuốn tập cả buổi rồi lại ngược nhìn tôi:

- Cái bài đó nó trốn đâu mất tiêu rồi!
- Thôi đừng có giễu hề nữa. Đưa cuốn tập tao coi!

Tôi giật cuốn tập trên tay An và giở ra. Đúng là không có bài học vừa rồi. Bài sớm nhất trong tập nó là bài "Cộng và trừ các số gần đúng" học tuần trước.

Điều đó khiến tôi ngạc nhiên:

- Bài "Nhân và chia" đâu?

An chép miệng:

- Bữa đó tao nghỉ học.

Nó tính bịp tôi nhưng mà đâu có được. Tôi nghiêm mặt:

- Xạo đi mày! Bữa đó mày có đi học đàng hoàng.

An ngồi bên cạnh tôi nên hôm nào nó nghỉ học là tôi biết liền. Làm sao nó qua mặt tôi được! An cũng biết vậy, nên thấy tôi lật tẩy, nó cười giả lả:

- Bữa đó tao quên chép bài.
- Chép bài mà quên!

Tôi nguyệt nó một cái và tiếp tục kiểm tra cuốn tập toán của nó. Té ra nó không chỉ "quên" một bài mà "quên" tới ba, bốn bài. Dò cuốn tập toán thiếu gần phân nửa bài học trong chương trình của nó, tôi ngán ngẩm:

- Học như mày thì không biết bao giờ mới "cùng tiến" với người ta nổi.

An tỉnh bơ:

- Thì từ từ tao đuổi theo chứ lo gì!

Tôi bực mình, gắt:

- Mày thì lúc nào cũng từ từ!

Cuối cùng, tôi đành phải lấy cuốn sách "Số học và đại số" ra chỉ cho nó học.

Nhưng càng hướng dẫn cho An học, tôi càng kinh hoàng nhận ra trước nay nó chẳng bao giờ học bài. Đầu óc nó trống rỗng, không chứa lấy một chữ. Tôi giảng trước nó quên sau, giảng sau nó quên trước. Điều đó khiến tôi đăm nản. Tôi thở dài:

- Đầu mày giống cục đá quá!

Nó sờ đầu nhận xét:

- Mềm hơn cục đá chớ!

Đang bực mình nhưng nghe nó pha trò, tôi cũng phải phì cười.

Rốt cuộc tôi phải giảng lùi lại bài trước. An vẫn không hiểu nổi. Tôi lại lùi thêm một bài nữa. Nó vẫn ngơ ngác ngác ngác. Tôi thở hắt ra một cái và lùi tuốt tới bài đầu năm học, bài "Tỉ lệ thức".

Thằng An thấy tôi hết chỗ lùi rồi nên nó đành phải cố nghe tôi giảng bài. Để giúp cho nó phân biệt được ngoại tử và trung tử của một tỉ lệ thức, tôi phải mất gần nửa tiếng đồng hồ và tiêu tốn mất mấy lít mồ hôi chứ không phải ít.

An vừa học vừa nhăn nhó. Nếu nó là nhỏ Ái thì tôi đã cốc nó u đầu từ lâu rồi.

Nửa tiếng đồng hồ tiếp theo, tôi giảng cho An về cách hoán vị các số hạng. Lần này, đầu óc nó bớt chậm chạp hơn khi nãy, nó hiểu bài nhanh hơn. Tôi để ý thấy nếu An chịu học, tức là chịu chú ý, thì có lẽ nó chẳng kém ai. Nhưng nói chung là nó rất lơ là. Nhiều lúc tôi giảng muốn đứt hơi, xong hỏi nó:

- Mày hiểu rồi chứ?

Nó lắc đầu:

- Chưa.

Tôi đỏ mặt tía tai:

- Trời ơi, tao nói khô nước miếng vậy mà mày không hiểu! Chớ đầu óc mày nãy giờ để đâu?

Nó chỉ ra cửa sổ:

- Tao để ở ngoài kia. Nãy giờ tao mắc coi hai con gà đá lộn! - Chợt nó reo lên - Kia, kia! Nó lại đá nữa kia!

Tôi dòm ra. Có hai con gà đang đá nhau thật. Thế là trong thoáng mắt, tôi quên bồng cả chuyện dạy dỗ lẫn nổi tức tối trong lòng mà lại... noi gương thằng An, ngẩn người xem đá gà một cách say sưa.

Hai "thầy trò" vừa xem "đấu võ đài" vừa bình luận rôm rả:

- Con gà tía có cú song phi ác liệt!

- Nhưng con kia lẹ hơn. Nó tránh được hết.

- Chỉ được cái tránh đòn. Nó đâu tấn công được miếng nào!

- Cần quái gì tấn công! Nó dụ cho con gà tía hao sức.

- Sức mấy mà hao sức!

- Hao!

- Không hao!

Thằng An gân cổ cãi khiến tôi nổi sùng:

- Thôi đi học bài tiếp đi!

Nó nhe răng cười hi hi:

- Hết giờ rồi!

Tôi giật mình liếc đồng hồ trên tường. Đã năm giờ kém năm.

Trong khi tôi ngẩn người ra thì An hớn hở thu xếp tập vở. Nó nhận xét:

- Buổi đầu tiên học chừng đó là đủ rồi.

- Có chút xíu mà kêu đủ! - Tôi lầm bầm.

Nó cười nhả nhỏ:

- Phải để dành! Bữa nay mà đòi học hết, mai mốt lấy gì mà học!

Tôi ngồi im không trả lời. Nhưng đến khi An mở tủ lạnh lấy ra miếng đu đủ vàng lườm thì mặt mày tôi rạng rỡ hẳn lên:

- Ngon không mà?

- Hết sây!

Nó bê nửa trái đu đủ ra đặt giữa bàn khiến tôi cứ nhấp nhòm trên ghế.

Buổi học chung đầu tiên giữa tôi và An kết thúc một cách "ngọt ngào" như vậy.

Chương 6

Buổi học thứ hai giữa hai đứa tôi còn tệ hại hơn buổi học thứ nhất. Lần này thằng An "phá hoại" buổi học không phải bằng cách dụ tôi coi đá gà như bữa trước, mà bằng những câu đố.

Trước nay, tôi không biết An có cái tài vật này. Cái thằng, toán thì dốt đặc cái mai mà các câu đố mẹo không biết ở đâu nó lôi ra lắm thế!

Khi thấy tôi ngồi vào bàn, chuẩn bị lật tập ra, An khoát tay:

- Từ từ hãy học! Ngồi chơi chút xíu đã!

Tôi liếc nó:

- Chút xíu là bao lâu?

- Chừng mười, mười lăm phút thôi! Nghỉ khỏe thì học mới mau hiểu!

Trời ơi, sao bữa nay nó nói một câu dễ thương quá xá vậy không biết! Thực bụng thì tôi không tin nó lắm, nhưng ngẫm ra thấy nó nói cũng có lý. Mới chân ướt chân ráo bước vô nhà nó, học liền cũng mệt. Tôi duỗi người trên lưng ghế, miệng không quên nhắc nhở:

- Nghỉ đúng mười phút thôi nghen!

- Ừ mười phút.

Nói xong, An cũng ngả lưng lên ghế, hệt như tôi. Mắt nó nhìn lên trần nhà, có vẻ suy nghĩ lung lăm. Chẳng biết nó "nghỉ ngơi" thiệt hay đang âm mưu điều gì. Nhưng thôi, kệ nó. Phần tôi, tôi cứ nhắc chăm chăm:

- Còn bảy phút... còn năm phút... còn ba phút...

Đột ngột, An nhồm người dậy:

- Tao đố mày cái này nè!

Tôi nhướng mắt:

- Cái gì?

Nó nheo mắt, tinh quái:

- Tao chỉ đọc câu đố một lần thôi. Mà ráng nhớ kỹ nghe!

Tôi sửa lại ghế ngồi, lắng nghe.

- Có một chiếc xe buýt chở năm người. Khi xe ghé trạm thứ nhất, có 3 người xuống xe. Ghé trạm thứ hai, thêm một người xuống và 2 người lên. Ghé trạm kế tiếp, 2 người xuống, 4 người lên...

An cố tình đọc chậm rãi để cho tôi tính. Còn tôi thì vừa lẩm nhẩm trong miệng vừa bật các ngón tay để đếm số người còn lại trên xe, bụng nghĩ: "Bài toán dễ ợt vậy mà nó cũng đem ra đó".

-... Ghé một trạm nữa, không ai xuống nhưng có 2 người lên. Ghé trạm kế tiếp, 3 người xuống, không ai lên. Ghé trạm nữa...

An cứ thao thao đổ còn tôi vẫn tiếp tục đếm. Cuối cùng, nó hỏi:

- Đố mày từ này giờ, xe buýt ghé mấy trạm cả thầy?

Tôi chưng hửng. Tưởng nó hỏi số người, ai dè nó hỏi số trạm.

Trong khi tôi tức điên người vì bị lừa thì An ngồi cười hô hố một cách khoái chí.

Cười đã, An đằng hắng:

- Bây giờ tao đố mày câu khác nè!

Tôi cảnh giác:

- Cũng đố mẹo nữa hả?

An lắc đầu:

- Không, lần này tao đố đàng hoàng. Nhưng bởi đây là những câu đố đơn giản, do đó khi tao hỏi mày phải trả lời ngay tức khắc, hễ ngập ngừng là coi như thua.

- Được rồi! - Tôi gật đầu.

- Chuẩn bị nè! - An hắng giọng - Một bàn tay có mấy ngón?

- Năm ngón! - Tôi đáp như một cái máy.

- Hai bàn tay có mấy ngón?

- Mười ngón!

- Mười bàn tay mấy ngón?

- Trăm ngón!

An bật ngửa ra ghế, cười sằng sặc.

Tôi ngơ ngác:

- Thì đúng rồi chứ gì nữa!

Nó ngoáy mũi chọc quê tôi:

- Mười bàn tay mà có tới trăm ngón! Hê hê!

Tôi vẫn gân cổ:

- Chứ không trăm ngón thì...

Đang nói, tôi chợt phát hiện ra sai lầm của mình liền im bặt, mặt đỏ tới mang tai.

Lần thứ hai tôi rơi vào bẫy của An:

mười bàn tay chỉ có năm mươi ngón thôi!

Thấy điệu bộ của tôi, thằng An rất khoái chí. Nó hỏi:

- Sao? Không cãi bướng nữa chứ?

Đầu óc đang nghĩ cách trả đũa, tôi không màng đến thái độ khiêu khích của nó.

- Đây! - Tôi hào hứng hẳn lên khi nghĩ ra một câu đố hóc búa - Tới lượt tao đố mày! Sẵn sàng nghe chưa!

An nhấp nhòm trên ghế:

- Đố đi!

Tôi nháy mắt:

- Nghe kỹ nghen! Một người đi ra bờ sông câu cá. Ngày đầu ông ta câu được 6 con bị đứt đầu. Ngày thứ hai ông ta câu được 9 con bị đứt đuôi. Ngày thứ ba, câu được 8 con bị đứt đôi. Hỏi tổng cộng trong ba ngày ông ta câu được mấy con cá?

Tôi nhủ thầm:

Ông cho mày nghĩ nát óc luôn! Ai dè mới nghe xong câu hỏi, nó vọt miệng đáp liền:

- Dễ ợt! Không câu được con nào hết!

Nó nói trúng phóc làm tôi chung hửng. Hẳn là nó đã nghe câu đố này ở đâu rồi.

Nhưng tôi không chịu công nhận chiến thắng của An một cách dễ dàng:

- Tại sao lại không có con nào? Mày giải thích nghe coi!

- Thì con số 6 mà bỏ cái móc trên đầu tức thì thành con số 0, con số 9 bị đứt cái đuôi cũng là con số 0, con số 8 bị cắt đôi thành hai con số 0. Đúng chưa? Câu đố này xưa như trái đất, ai mà chẳng biết!

Nghe cái giọng khi dễ của An, tôi tức run cả người:

- Được rồi, - tôi hầm hè - Để tao đố mày câu khác!

Nói vậy nhưng tôi vẫn chưa nghĩ ra một câu đố nào đáng giá đủ sức đánh gục An. Những câu đố kiểu như "cái gì không sơn mà đỏ, không gõ mà kêu..." chắc nó thừa sức trả lời.

Thấy tôi ngồi im re, An nóng ruột:

- Sao? Đã nghĩ ra câu nào chưa?

Tôi khoát tay:

- Chờ một chút! Tao sắp nhớ ra rồi!

Thực ra trong đầu tôi vẫn chưa có một chữ nào. Đang lúng túng, đột nhiên tôi nhớ đến câu đố lúc trước bà tôi đố tôi và nhỏ Ái:

- Bên này cua ngon, bên kia cua ngon, đố mày là cái gì?

An nheo mắt:

- Cái gì hay con gì?

Tôi ấp úng:

- À... à... con gì?

An cười hì hì:

- Con ngựa chứ con gì! Cua ngon tức con ngựa. Những câu đố kiểu nói lái này tao biết hàng đống!

Nó làm tôi xuôi xị. Tôi ngả lưng vào thành ghế như một người bại trận, mất hết nhuệ khí.

Nhung An vẫn chưa chịu chấm dứt trò chơi. Nó chồm người tới trước:

- Giờ tới lượt tao...

Đang nói, nó chợt ngưng lại. Nó nhìn dáng điệu uể oải của tôi với vẻ dò xét:

- Sao? Đầu hàng rồi hả?

- Đố đi! - Tôi bực mình gắt.

- Nghe kỹ nè! - An nói, giọng hồ hởi - Hai vợ chồng dẫn một đứa con đi chơi. Tới một ngã tư đột nhiên đứa con nói: "Bốn chúng ta hôm nay đi chơi vui quá". Đố mày tại sao đứa con lại nói là "bốn chúng ta"?

Ra câu đố xong, nó ngồi thu chân trên ghế như một con mèo và nhìn tôi bằng ánh mắt tinh quái.

"Bốn chúng ta hôm nay đi chơi", tôi nhẩm câu đố trong đầu, loay hoay tìm cách giải.

Hai vợ chồng với một đứa con, tại sao lại hóa thành bốn người được. Tôi vừa nghĩ ngợi vừa nhăn nhó, hết như lúc an cơm, biết có một hạt sạn trong miệng mà chẳng biết cách nào để lura ra. Bí quá tôi đáp cầu may:

- Chắc là má nó mang bầu?

An lắc đầu:

- Không. Má nó bình thường!

- Hay là nó cộng cả ông cảnh sát giao thông?

- Trật luôn!

Trả lời hai lần đều sai, tôi càng bối rối. Lại thêm thằng An cứ lải nhải bên tai:

- Chịu thua chưa?

Nghe muốn nổi điên. Tôi nhướng mắt:

- Sức mấy mà thua!

- Không thua thì nói đi!

Tôi háng giọng:

- Tao biết cái mẹo của mày rồi. Thằng bé nó nhìn thấy cái bóng của mình chứ gì!

- Hi hi! Bóng đâu mà bóng!

Thằng An nhe răng cười. Nó có vẻ khoái chí trước sự bế tắc của tôi.

Lần này thì tôi nản chí thật sự:

- Thôi, tao chịu thua. Tại sao thằng bé lại nói là bốn người, mày cho biết đi!

An đưa tay xoa cằm:

- Có gì đâu! Bởi vì nó còn nhỏ, nó chưa biết đếm. Ba người mà nó đếm thành bốn!

Đang tựa lưng vào ghế, tôi bật người dậy, tức tối:

- Đẹp mày đi! Ngay từ đầu mày có bảo thằng bé không biết đếm đâu!

- Cần gì bảo! Tự mày phải đoán ra chứ!

Tôi bĩu môi:

- Đoán cái mốc xỉ! Không ai lại ra câu đố như mày cả!

An nghinh mặt:

Sao lại không?

Sự bướng bỉnh của nó làm tôi điên tiết. Chẳng biết làm gì, tôi thò tay cầm cuốn tập trên bàn với vẻ giận dữ:

- Thôi! Bắt đầu học đi!

Nghe đến chuyện học, An cụt hứng liền. Nó chép miệng:

- Thôi để tuần tới đi!

- Không tuần tới tuần lui gì hết! - Tôi gạt phắt.

- Nhưng bây giờ thì...

- Bây giờ thì sao? - Tôi liếc nó.

An chưa kịp trả lời tôi thì cái đồng hồ trên tường đã trả lời giùm nó:

- Boong! Boong! Boong! Boong! Boong!

Thế là đã năm giờ. Trong khi tôi nhăn nhó thì An tươi mặt hẳn lên:

- Thấy chưa!

- Thấy gì! Tại mày hết đó!

- Sao lại tại tao?

- Chứ gì nữa! Tại mày bày ra cái trò đó qua đó lại.

An nhe răng cười:

- Thì giải lao mà lại!

- Tưởng mười, mười lăm phút, ai dè kéo dài cả hai tiếng đồng hồ! - Tôi cần nhàn.

Phớt lờ sự cau có của tôi, An phấn khởi một cách lộ liễu:

- Không học bữa nay thì còn bữa khác, lo gì! Để tao lấy mấy trái xoài ra thưởng cho mày!

Trong một thoáng, tôi chợt hiểu mình bị mắc lừa. Cái thằng quỉ quái, không những nó lừa tôi trong những câu đó mà qua những câu đó, nó đã lừa tôi bỏ mất cả một buổi học chung!

Nhìn An đứng lom khom bên tủ lạnh, tôi vừa tức nó lại vừa giận mình. Thế là tối nay tôi phải bỏ chương trình ti-vi để học bài ở nhà mới kịp.

Nhưng không phải chỉ mình tôi mắc bẫy của An.

Có một hôm, tôi và An đang ngồi học, gọi là ngồi học nhưng thực ra lúc đó hai đứa đang chơi chơi để, thì bất thần thằng Nhuận và nhỏ Dạ Lan ghé vào. Chắc là tụi nó đi kiểm tra việc học chung của hai đứa tôi.

Nhác thấy bóng thằng Nhuận ngoài cổng, An vội rút chiếc hộp giấy trong đó hai con dế đang quần nhau vào ngăn bàn. Còn tôi thì vội vã lật cuốn tập trên bàn ra.

- Chà, hai ông tướng học tập nghiêm chỉnh quá hén!

Cái giọng eo éo của thằng Nhuận vang lên.

An kéo ghế mời hai vị khách quý ngồi.

- Tụi mày đi đâu đây? - Tôi liếc Nhuận, hỏi với giọng kém thân mật.

Nhuận chưa kịp đáp thì nhỏ Dạ Lan vọt miệng:

- Tụi tôi tính ghé xem hai bạn học như thế nào.

Con nhỏ này lúc nào cũng vậy, nghĩ gì nói nấy, chẳng e dè, nể sợ ai hết. Đụng vào nó như đụng vào bức tường thép. Và lại hành động của Nhuận và Dạ Lan hoàn toàn chính đáng. Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra các đôi bạn cùng tiến là trách nhiệm của Nhuận, tổ trưởng tổ học tập của

tôi và An.

Trong hoàn cảnh đó, tôi đành cười giả lả:

- Thì học bình thường thôi chứ có gì đâu!
- An và Nghi đang học bài gì vậy? - Nhuận đột ngột hỏi.
- Tụi tao học toán. Đang học tới bài này nè!

Vừa đáp, tôi vừa cúi xuống lật tập sột soạt.

Thực ra, từ nãy đến giờ, tôi và An chưa hề đụng tới bài vở. Tôi vừa bước chân qua khỏi ngưỡng cửa, thằng An đã chìa cái hộp giấy ra trước mắt tôi:

- Tao vừa tóm được hai con đế "ác chiến" lắm mà ời!

Nghe tới đế, tôi lập tức quên bẵng hết mọi thứ trên đời.

Tôi cúi đầu trên chiếc hộp, reo lên:

- A, có một con đế lửa!

An vỗ vai tôi:

- Tao nhường mà con đế lửa đó. Tao lấy con đế than. Đá thử chơi xem ai hơn ai!

Con đế than của An to hơn con đế lửa của tôi nhưng tôi không ngán. Khi lâm chiến, chưa chắc con nào lì hơn con nào. Riêng tôi, trước nay tôi vẫn "mê tín" đế lửa.

Thế là chẳng đứa nào nhắc đến chuyện học hành, tôi và An thò tay vào hộp bắt con đế mình ra. Tôi thò tay lên đầu bứt một sợi tóc, cột vào chân đế, quay vù vù. An cũng làm hệt như vậy. Thậm chí nó còn phun nước bọt phèo phèo vào con đế của nó. Làm như vậy để cho con đế nó "bốc" nó "hăng máu", tất cả bọn trẻ chúng tôi đều làm điều đó trước khi tiến các "võ sĩ" của mình ra đấu trường.

An một đầu, tôi một đầu, từ hai phía đối diện trong hộp giấy, chúng tôi lùa hai con đế ra chính giữa võ đài. Vừa đối diện với địch thủ, con đế than ra oai gáy một tràng dài. Không chịu thua, con đế lửa của tôi cũng phồng cánh, gáy một tràng đáp lễ. Đường như thấy nghi thức chào sân như vậy đã đủ, hai võ sĩ xông vào nhau, ẩu đả liền.

Tôi và An đứng ngoài vừa hò hét động viên vừa nhảy chồm chồm theo từng cú đòn diễn ra trong "võ đài".

Đúng ngay hồi gay căng nhất thì thằng Nhuận và nhỏ Dạ Lan tới. Thành thử bây giờ nghe Nhuận hỏi, tôi vừa lật tập giả bộ tìm kiếm để hoãn binh, vừa nghĩ cách đối phó.

Trong khi tôi đang loay hoay chưa tìm ra diệu kế thì An thỉnh linh vỗ vai Nhuận:

- À mà, hôm trước tao và Nghi đọc được một bài toán đố trên báo. Bài toán dễ thiệt dễ mà chẳng đứa nào giải ra...
- Toán hình học hay toán đại số?

- Chẳng phải toán hình học cũng chẳng phải toán đại số! Một bài toán thông thường thôi, giống như toán cấp một vậy.

Nhuận nhìn An nghi ngờ:

- Thiệt không?

- Thiệt mà.

- Mà còn nhớ đề toán không?

- Nhớ! - An vừa nói vừa xoay người trên ghế - Bài toán như thế này nè. Có ba người vào khách sạn thuê phòng. Họ thuê chung một phòng với giá 30 đồng. Như vậy, mỗi người chỉ phải trả góp 10 đồng. Tên bồi cầm 30 đồng khách đóng đến nộp cho ông chủ khách sạn. Nhưng ông chủ chỉ lấy 25 đồng và bảo tên bồi đem trả lại cho khách 5 đồng. Cầm lấy 5 đồng, tên bồi nghĩ hoài vẫn không biết làm sao chia đều cho ba người, cuối cùng, nó giấu đi 2 đồng, và với 3 đồng còn lại nó trả đều cho mỗi người khách một đồng...

Nói tới đây, tự nhiên thằng An im bật.

Thằng Nhuận và nhỏ Dạ Lan này giờ đang trở mắt nghe, thấy vậy liền giục:

- Rồi sao nữa?

n vỗ trán:

- Chờ một chút đi! Để tao nhớ lại phần sau coi!

Ngay từ đầu, tôi đã biết đây là mẹo của An. Nó cố tình làm cho Nhuận và Dạ Lan bị hút vào câu đố để quên đi chuyện kiểm tra việc học tập của tụi tôi. Cũng giống như chiến thuật nó áp dụng với tôi hôm trước. Cả lần này nữa, nó cũng lại thành công.

Nhìn vẻ mặt chăm chú, căng thẳng của Nhuận và Dạ Lan, tôi biết hai đứa đã quên mất mục tiêu "viếng thăm" của mình. Và tôi không nén được một tiếng thở phào nhẹ nhõm. Nếu biết từ này đến giờ, tôi và An chơi đá đố thay vì học, chẳng hiểu ngày mai vào lớp, tụi nó sẽ cho tôi "thưởng thức" những món gì. Có khi tụi nó lại báo với cô Nga, giáo viên chủ nhiệm nữa không chừng! Ai chứ thằng Nhuận thì nó chẳng từ một hành động nào.

Thằng An ậm ự một hồi, chờ cho hai vị khách thật sốt ruột mới chịu nói tiếp:

- À, tao nhớ rồi! Như vậy là mỗi người khách chỉ đóng có 9 đồng. Chín đồng nhân với 3 người khách thành 27 đồng, đúng chưa? Hăm bảy đồng cộng với hai đồng tên bồi giấu đi là 29 đồng cả thảy. Vậy còn 1 đồng nữa biến đi đâu?

Đúng là một bài toán mẹo hóc búa. Không chỉ có Nhuận và Dạ Lan mà ngay cả tôi cũng bị câu đố thu hút. Đồng thời tôi cũng rất ngạc nhiên về An. Với những trò chơi câu đố của mình, An tỏ ra có một đầu óc rất thích hợp với toán học. Rõ ràng là nó nhớ và rất thích thú với những chi tiết lắt léo, đòi hỏi phải vận dụng trí não đến mức tối đa. Vậy mà khi học hành nghiêm chỉnh, nó lại rất lười học toán. Nói chung là nó lười học tất cả các môn. Có lẽ hình ảnh của anh Dự đã ăn sâu vào suy nghĩ của nó, vì vậy nó chẳng tha thiết gì đến chuyện học tập. Nó đã từng nói với tôi như vậy. Mỗi lần nghĩ đến chuyện này, tôi vừa giận nó lại thương nó.

Nhuận ngồi thù người trên ghế. Nó nghĩ ngợi đến nhăn cả trán. Nhỏ Dạ Lan thì vừa nghĩ vừa lấy ngón tay vẽ ngang vẽ dọc trên mặt bàn, chốc chốc nó lại nhìn ra ngoài trời. Còn tôi cũng muốn điên cái đầu về đồng bạc bị mất.

Lâu thật lâu chẳng đưa nào lên tiếng.

Chợt nhỏ Dạ Lan chép miệng:

- Hay là đồng bạc bị thằng bồi đánh rơi?

Tôi "xi" một tiếng:

- Đánh rơi đâu mà đánh rơi!

Nhuận xen vào:

- Không phải đánh rơi đâu. Chắc là có cái mẹo gì đây. Bây giờ mình thử tính lại coi. Ba ông khách đóng 27 đồng, thêm 2 đồng trên người bồi là 29... là 29... Thiếu mất một đồng. Ủa, nhưng còn 25 đồng người chủ khách sạn lấy nữa chi, tổng cộng là 54 đồng...

Tôi cắt ngang:

- Không được. Mà tính nhầm rồi, 25 đồng người chủ khách sạn giữ nằm trong 27 đồng ba người khách đóng, đâu thể cộng thêm vào đó được.

- Ủ hén, - Nhuận gật gù - Nhưng như vậy thì một đồng kia ở đâu?

Nhỏ Dạ Lan vọt miệng:

- Bây giờ cứ tính mỗi người giữ bao nhiêu tiền thì ra chứ gì!

Sáng kiến của Dạ Lan như một tia chớp lóe lên trong đêm tối. Tôi vỗ tay đôm đốp, tán thưởng một cách lộ liễu:

- Đúng rồi! Đúng rồi!

Còn Nhuận thì reo lên:

- Thật là chí lý! Chúng mình điếm lại coi. Ông chủ khách sạn giữ 25 đồng, người bồi giữ 2 đồng...

- Còn mỗi người khách giữ 1 đồng. Ba người giữ 3 đồng! - Tôi tiếp lời.

Nhuận háng giọng:

- Như vậy là vừa đủ 30 đồng, đâu có mất đồng nào.

Dạ Lan ngơ ngác:

- Nhưng bài toán lại tính thiếu 1 đồng?

Nhuận nhú mày:

- Lạ thật!

Tự nhiên tôi chợt hiểu ra:

- Bài toán cộng sai! Bài toán cộng sai!

Nhuận dòm tôi:

- Sai chỗ nào?

- Đây nè! Ba người khách đóng 27 đồng, phải chưa? Trong 27 đồng đó, người chủ khách sạn lấy 25 đồng và người bồi lấy 2 đồng. Do đó không thể lấy 27 đồng cộng cho 2 đồng được, vì 2 đồng người bồi giữ đã nằm trong 27 đồng kia rồi. Đúng ra phải lấy 27 đồng cộng với 3 đồng còn lại nơi 3 người khách thì để toán lại cộng với 2 đồng của người bồi, do đó dẫn đến việc thiếu mất 1 đồng. Đúng không mà?

Tôi quay nhìn An, vẻ đắc thắng.

Từ nãy đến giờ, trong lúc tụi tôi vất óc suy nghĩ, An ngồi im lặng, không nói một câu. Bây giờ, thấy cái mọ của bài toán bị phanh phui, nó gãi đầu cười ruồi:

- Có lẽ đúng! Nhưng bài toán giải được là nhờ Dạ Lan chứ không phải nhờ mày đâu!

Giọng của nó cũng không giấu vẻ đắc thắng. Bởi vì lúc ấy Nhuận đã xô ghế đứng lên:

- Thôi tụi mày học tiếp đi! Tao và Dạ Lan còn phải đi kiểm tra mấy cặp khác!

Chỉ chờ có vậy, thằng An đứng dậy tiễn hai vị khách quý ra cửa bằng nụ cười toe toét.

Tôi ngồi trong nhà rụt cổ nhìn theo, miệng lẩm bẩm: Hú vía!

Chương 7

Thằng An có trăm nghìn cách để không chịu "cùng tiến" với tôi. Không chỉ bằng các câu đố, bằng những trò đá gà, đá dế, nó còn "dụ khi" tôi bỏ các buổi học chung bằng lắm trò hấp dẫn khác.

Còn tôi, lý trí thì cưỡng lại những sự rủ rê của An, nhưng tình cảm và hành động cứ bị cuốn hút theo những việc làm sai trái nhưng đầy quyến rũ của nó.

Nói cho đúng ra, An chỉ tỏ vẻ hào hứng với chuyện học tập một lần. Đó là lần anh Vĩnh nó về phép, kiểm tra bài vở của nó và dọa đưa nó đi cải tạo.

Nhưng nó chỉ hào hứng được có một ngày. Qua ngày hôm sau là mọi chuyện lại vào đâu vào đấy ngay.

Tôi và An bắt đầu học chung với nhau đã khá lâu nhưng kết quả thực sự chẳng đạt được bao nhiêu.

Thực ra, những buổi tôi ôm tập đến nhà nó gọi là "chơi chung" thì chính xác hơn là "học chung".

Bây giờ nó vẫn tiếp tục giở giọng "từ từ hãy học" nhưng tôi khó mà phản đối được. Bởi kèm theo cái điệp khúc lười biếng của mình, bao giờ nó cũng rủ:

- Bây giờ hai đứa mình đi xem phim đi!

Tôi từ chối yếu ớt:

- Thôi, học đi! Phim phiếc gì!

An vẫn không nản. Nó tiếp tục tấn công:

- Phim "Trộm mắt Phật" hay lắm mà.

- Phim "Trộm mắt Phật" thật hả?

- Ừ, phim nói về tên trộm thành Bátđũa đó!

Tôi háo hức:

- Phim đó đang chiếu ở rạp nào?

- Rạp Cây Gõ. Gần đây nè!

Thế là quên phắt đi chuyện học tập, tôi giục nó:

- Đi thì lẹ lên!

Nói xong tôi không khỏi áy náy về quyết định của mình. Tôi bèn nói thêm:

- Nhưng đi một lần này thôi nghe!

An tươi tỉnh:

- Ủ, một lần thôi! Lần khác mình xem phim khác!

Tôi nhăn nhó:

- Thôi đi, không có lần khác đâu!

Nói vậy nhưng tôi biết tôi "nói là nói vậy", giống kiểu nói của bà tôi, khi chấp nhận thua cuộc trước ba má tôi. Có lẽ thằng An cũng thừa biết điều đó nên nó không buồn lên tiếng trước thái độ của tôi.

Y vậy, lần sau, nó lại rủ rê. Nhưng lần này nó tỏ ra khéo léo hơn.

Vừa thấy mặt tôi, nó nhướng mắt lên:

- Màý đọc cuốn truyện "Người Vô Hình" chưa?

- Có phải cuốn truyện trong đó có anh chàng tàng hình vào ở trọ trong quán không?

- Đúng rồi! Cuốn sách có cái bìa xanh xanh đó.

- Ủ, tao đọc rồi! Tao mượn ở thư viện trường mình chứ đâu.

An khịt mũi:

- Người ta đang chiếu phim đó màý ạ.

- Phim gì?

- Phim "Người tàng hình" chứ phim gì! Tụi nó xem xong khen quá trời!

Tới đây, tôi đã biết thằng An muốn gì. Nhưng phim "Người tàng hình" quả là có một sức hút mạnh liệt. Tôi rất thích cuốn truyện đó, bây giờ tôi rất nôn nóng muốn xem những hành động của người tàng hình trong phim đó như thế nào.

Thế là hai đứa tót ra đường. Còn tôi, quả tình tôi không còn tâm trí nào nhớ đến lời nói quyết liệt của mình hôm trước.

Nhưng không phải bao giờ các rạp chiếu bóng cũng có phim hay. Những lúc đó, thằng An lôi kéo tôi bằng cách khác:

- Đi Sở thú chơi màý!

Tôi lắc đầu:

- Tháng trước tao đi rồi.

- Nhưng cách đây một tuần, con cạp cái trong sở thú mới đẻ một bầy con.

Tôi tròn mắt:

- Sao màý biết?

- Tao xem trên ti-vi.

- Người ta có quay mấy con cọp con không?

- Có chứ! - An mô tả bằng giọng sôi nổi - Tụi nó trông hiền khô à! Giống như mấy con mèo. Tụi nó nằm bú mẹ trông dễ thương ghê!

Đang nói tự nhiên nó hạ giọng:

- Đi coi đi!

Thế là chiều hôm đó hai đứa tôi tha thần trong Sở Thú đến tối mịt mới về.

Lần đó, thằng An phải lấy xe đạp chở tôi về nhà bởi tôi vẫn chưa dám đi ngang lò thịt một mình vào ban đêm.

Cứ như vậy, hết đi xem phim đến đi Sở Thú, hết đi ăn kem đến bóng đá, An dẫn tôi la cà rong chơi suốt, hai đứa học chung với nhau chẳng bao lâu...

An lại sẵn tiền, chúng tôi tha hồ tiêu xài. Điều đó tăng thêm sự thú vị trong những buổi đi rong. Thoạt đầu tôi còn áy náy và ngượng ngùng, nhưng càng về sau tôi càng quen dần, chẳng còn thấy lương tâm cắn rứt nữa.

Má An thì suốt ngày ở ngoài chợ, lo buôn bán, chẳng bao giờ để ý đến chuyện học hành của An. Thỉnh thoảng gặp tôi, má nó chỉ nói gọn một câu "bạn bè với nhau, cháu giúp nó giùm bác" rồi quày quả đi mất.

Anh Dự thường có mặt ở nhà. Anh nói tổ hợp nhựa nơi anh làm hiện nay đang thiếu vật liệu nên chẳng có công việc gì nhiều. Dù vậy tôi vẫn thấy anh ăn xài rất sang, chẳng tỏ vẻ gì túng bấn cả. Tính anh lằm lì ít nói, thoạt đầu tôi rất sợ nhưng rồi cũng quen dần.

Cũng như má An, anh Dự chẳng bao giờ quan tâm đến chuyện bài vở của em mình. Trừ cái chuyện vào lò thịt hôm nọ còn chẳng bao giờ tôi thấy anh rầy la An một chuyện gì. Anh để mặc nó muốn làm gì thì làm. Thỉnh thoảng xài hết tiền má đưa, An lại xin tiền anh Dự và chẳng bao giờ anh từ chối nó. Trong những lần nói chuyện với tôi, An thường tỏ ra rất tự hào về anh Dự.

Chính vì gia đình An như vậy nên hai đứa tôi lêu lổng thỏa thích.

Chỉ có ba tôi thỉnh thoảng hỏi han:

- Đạo này bạn An của con học hành ra sao rồi?

i đáp lấp lửng:

- Cũng bình thường thôi, ba!

- An chịu học rồi chứ?

- Dạ.

Nói dối là một việc vô cùng xấu hổ. Nói dối với ba lại càng xấu hổ hơn. Mỗi lần như vậy, lòng tôi thật dần vật, nhưng quả tình tôi không đủ can đảm để nói sự thật. Tôi chỉ biết tự nhủ thầm: lần tới mình sẽ giúp An học hành nghiêm túc! Nhưng cái lần tới đó chẳng tới bao giờ.

Bà tôi mỗi lần thấy tôi ôm tập vở chuẩn bị đến nhà An lại gật gù:

- Giúp bạn là một việc tốt, cháu ạ!

Nhưng bà vẫn không quên dặn với theo:

- Khi đi ngang lò thịt có ai gọi, cháu nhớ đừng trả lời nghe chưa!

- Bà cứ dặn hoài! Cháu nhớ rồi mà! - Tôi nhăn mặt đáp.

Trong chuyện này chỉ có nhỏ Ái là tỏ vẻ nghi ngờ. Nó thường nhìn tôi dò xét:

- Anh có học chung với anh An thật không đó?

Tôi hất hàm:

- Sao lại không? Chẳng lẽ tao giả bộ à?

Nó rụt vai:

- Em nghi lắm.

Tôi giờ nắm đấm trước mặt nó:

- Nghi cái gì? Tao cóc cho một cái bây giờ!

- Hôm trước em thấy anh và anh An đèo xe đạp đi chơi ngoài phố.

Tôi giật bắn người:

- Đùng có xạo! Mà thấy hồi nào?

- Thứ năm tuần trước.

Chết rồi! - Tôi nhủ thầm - Chiều thứ năm tuần trước, đúng là hai đứa tôi có đi rong ở công viên Phú Lâm. Không hiểu tại sao nhỏ Ái thấy được! Đúng là xui tận mạng!

Biết không thể nào giấu được, tôi chống chế:

- À, hôm đó học xong rồi tụi tao chạy lòng vòng một chút cho mát đó mà!

Nhỏ Ái không can vắn gì nữa nhưng nhìn ánh mắt của nó, tôi biết là nó vẫn chưa hết ngờ vực. Nhưng chả sao, nó là em tôi, vả lại lát nữa nó sẽ quên ngay mọi chuyện. Nó còn bao nhiêu công việc nhà phải làm.

Kẻ tôi ón nhất vẫn là thằng Nhuận. Nhưng từ hôm đó đến nay, Nhuận không "viếng thăm" tụi tôi thêm một lần nào nữa. Có lẽ nó định ninh tụi tôi và An đã đi vào nề nếp.

Nhưng để che mắt được ban cán sự lớp và mấy đứa bạn trong tổ không phải là chuyện đơn giản. Tôi và An phải bàn cãi với nhau mấy ngày trời mới tìm ra mưu kế.

Theo mưu kế của tụi tôi, hôm nào có các tiết học "dễ chịu" như môn địa của cô Nga, môn sử của cô Hồng Lăng, môn sinh vật của thầy Lưu chẳng hạn, thì thằng An cố gò mình học bài cho

thiệt thuộc. Tới lớp, khi kiểm tra bài cũ, đợi thầy cô hỏi "em nào thuộc bài?" thì An xung phong giơ tay liền.

Nó đã làm như vậy hai ba lần. Lần nào cũng thành công rực rỡ. Vì đã chuẩn bị trước, nó trả bài ro ro, nhuyễn như cháo. Hành động anh hùng của An khiến cả lớp trở mắt. Các thầy cô cũng ngạc nhiên tột bậc. Ai đời một học sinh chẳng bao giờ thèm ngó ngang đến bài vở, coi điểm một điểm hai là bạn bè thân thiết của mình, bỗng vụt một cái trở thành một đứa gương mẫu, giơ tay xin lên bảng trả bài, bảo ai không bằng hoàng cho được! Thành Vương, nhỏ Tuyết Vân và thành Nhuận nhìn An ánh mắt đầy thiện cảm. Tất nhiên, tôi cũng được hưởng lây vinh quang của nó. Trước mặt tụi bạn, hai đứa tôi đúng là một cặp cùng tiến mẫu mực, đáng cho các cặp khác học tập.

Sau vài lần như vậy, các thầy cô không màng "hỏi han sức khỏe" An nữa. Trong một thời gian dài, chẳng bao giờ nó bị kéo lên trả bài. Và chúng tôi cũng chỉ đợi có vậy. Sau vài màn biểu diễn ngoạn mục, thành An chẳng phải gò mình học bài nữa. Nó lại trở lại là cái thành An "từ từ hãy học" trước đây.

Nhưng cái mưu mẹo trên chỉ có thể đối phó được các môn học lý thuyết. Còn với các môn có thực hành kiểm tra như toán, văn, vật lý, hóa học, sinh ngữ... thì tôi chỉ có mỗi cách "hộ trợ" An là cho nó... cốp-pi.

Đối với các học sinh lười, cốp-pi đã trở thành một nghề. Và vì là một nghề, kỹ thuật sao chép đã được nâng lên đến mức điêu luyện. Chỉ cần thành bạn hớ hênh trong một tích tắc, đứa ngồi bên cạnh đã thu thập đầy đủ những con số và dữ kiện cần thiết cho bài làm của mình, không sai một mảy may.

Hướng hồ gì ở đây, hai đứa tôi lại đồng lõa với nhau. Mỗi lần làm bài tập, An cũng giả bộ hí hoáy tính toán để che mắt thiên hạ. Đợi đến khi cả lớp chú tâm làm bài, không ai để ý xung quanh, tôi sẽ sẹ nhấc tay lên cho nó "chụp hình" bài làm của tôi. Mà cái thành này, làm bài thì dốt mà liếc bài làm của người khác thì nó lại tỏ ra thông minh, nhanh nhạy quá cỡ. Đảo mắt qua một cái là nó ghi lại trúng phóc, thật là tài!

Chúng tôi cứ "cùng tiến" với nhau như vậy một thời gian, chẳng có ai phát hiện.

Mãi đến khi xảy ra chuyện sau đây thì mọi sự mới đổ bể.

Số là hôm đó chúng tôi học đại số. Cô Quỳnh Hoa ra một bài toán về giải phương trình:

"Một đàn ngỗng trời đang bay, chợt một con ngỗng khác bay qua kêu: "Chào trăm bạn! " Con ngỗng đầu đàn đáp: "Chúng tôi không đúng một trăm. Số chúng tôi hiện có phải cộng thêm với số hiện có và một nửa số hiện có và một phần tư số hiện có, lại cộng thêm cả bạn vào nữa thì mới đúng một trăm". Hỏi đàn ngỗng có bao nhiêu con? "

Đây là một bài toán cổ, có trong sách giáo khoa. Thành An tất nhiên là mù tịt. Nó chỉ giỏi các câu đố mẹo có nhiều yếu tố đánh lừa, chứ bài toán "nghiêm chỉnh" trong chương trình học đòi hỏi phải thực hiện các phép tính, phải giải các phương trình thì nó mít đặc.

Ngay cả tôi, một trong những học sinh khá toán của lớp cũng phải hoảng trước cái đề lạ lùng này. Nhất là cô Quỳnh Hoa chỉ giới hạn làm bài trong hai mươi phút.

Trong khi tôi tính tới tính lui, tẩy tẩy xóa xóa trên giấy nháp thì thằng An ngồi cắn viết chờ thời.

Phải gần hết hai mươi phút quy định tôi mới giải được bài toán. Đúng lúc đó, cô Quỳnh Hoa đập thước xuống bàn một cái "cốp" ra hiệu nộp bài. An quỳnh quáng. Nó chỉ kịp chép vội vàng cái đáp số của tôi rồi mang lên nộp.

Đó là một sơ suất lớn mà ngay lúc đó vì hấp tấp, tôi và An không đưa nào kịp nhận ra. Trong lớp thiếu gì đứa không giải được bài toán nên không nộp bài. An hoàn toàn có thể làm như vậy nhưng không hiểu ma xui quỷ khiến như thế nào, nó lại chép nhoáng nhoàng mỗi một cái đáp số rồi mang tờ giấy lên dấm dúi vào giữa sấp bài của tụi bạn đang để trên bàn cô.

Cô Quỳnh Hoa chấm bài rồi phát ra ngay tại lớp. Trong bốn chục học sinh chỉ có năm bài làm đúng, trong đó có bài của An. Thật ra, học sinh lớp tôi trình độ không đến nỗi kém như vậy. Nhưng vì thời gian làm bài bị khống chế nên nhiều đứa mà mò mãi chưa xong. Trong số ít ỏi những đứa tìm ra đáp số bài toán, khổ thay, lại có An.

Là một học sinh dốt đặc về toán mặc dù gần đây An có "tiến bộ" chút chút, nhưng để giải một bài toán "tâm cỡ" như vậy, rõ ràng là An chưa đủ sức. Chỉ mỗi hiện tượng đó đủ để gây ra nghi ngờ. Hướng chi, bài làm của nó không trình bày phép giải mà chỉ có trần trụi một cái đáp số, dù rằng An cũng hơi khôn ngoan khi viết thành một hàng: $x = 99. (4/11) = 36$ thay vì viết 36 gọn lỏn.

Nhưng điều đó vẫn không làm cô Quỳnh Hoa thoả mãn. Cô cầm xấp bài trên tay, nói:

- Cả lớp chỉ có năm em giải được bài toán này. Trong đó cô rất ngạc nhiên về sự tiến bộ của em An. Tuy nhiên bài làm của An chưa trình bày đầy đủ phép giải. Bây giờ cô đề nghị An lên bảng giải lại bài toán cho các bạn cùng xem!

Cô gọi nó lên bảng mà tôi có cảm giác kêu nó ra tòa. Khổ nỗi, nó mà ra tòa thì tôi cũng đi tù. Tôi liếc An, thì thầm:

- Phên này tụi mình lãnh đủ!

Nó tỉnh bơ còn pha trò:

- Lãnh dư chứ lãnh đủ gì!

ói xong, nó bước ra khỏi chỗ ngồi, tiến lên bảng.

Cầm viên phấn từ tay cô Quỳnh Hoa, An bắt đầu đứng... suy nghĩ.

Nó đứng lâu thật lâu, chân đổi hai ba lần. Nó còn bặm môi, trợn mắt, y như đang suy nghĩ ghê lắm. Biết nó giở trò "ăn vạ" dưới lớp bắt đầu có tiếng cười khúc khích.

Cô Quỳnh Hoa cũng không còn lạ gì An. Tuy nhiên cô vẫn hỏi bằng giọng nghiêm nghị:

- Sao em đứng lâu thế?

Đúng như tôi nghĩ, An trả lời bằng một câu "bài bản":

- Thưa cô, em đang nghĩ ạ! Cô đợi em nghĩ thêm một chút nữa thôi!

Nhưng cô Quỳnh Hoa không bị mắc bẫy. Cô nói:

- Có gì đâu mà phải suy nghĩ! Em chỉ trình bày lại cách giải em vừa làm kia mà!

An gãi cổ:

- Khi này em làm được, còn bây giờ em quên bém mắt rồi ạ! Tính em sao dạo này hay quên quá!

Tôi ngồi dưới theo dõi cuộc đối đáp, nửa tức cười nửa ngán ngẩm, nghĩ bụng: Giờ này mà nó còn pha trò được, thiệt hết biết!

Đúng lúc đó, nhỏ Tuyết Vân và thằng Nhuận quay đầu lại dòm tôi bằng ánh mắt nghi hoặc. Tôi phớt lờ, không thèm nhìn tụi nó.

Ở trên bảng cô Quỳnh Hoa lại hỏi:

- Thôi bây giờ em trả lời cho cô biết: con số 99 ở đâu ra?

Tất nhiên là An không thể biết xuất xứ của số 99. Nhưng nó có biệt tài là không chịu bó tay trước bất cứ hoàn cảnh khó khăn nào. Trước các câu hỏi, dù biết hay không nó cứ trả lời đại, trúng trật đã có... trời lo. Lần này cũng vậy, nó đáp:

- Thừa cô, em lấy 100 trừ 1 còn lại 99 ạ!

Rõ ràng là An pha trò. Nhưng trớ trêu một cái, trong bài toán tôi giải, số 99 đúng là do 100 trừ 1 mà thành.

Cô Quỳnh Hoa hỏi tiếp:

- Thế số 100 từ đâu ra?

An lưỡng lự một chút rồi đáp câu may:

- Đó là số 100 trong đề toán ạ!

Lại đúng!

- Còn con số 1?

An nhắm mắt nói liêu:

- Đó là con ngỗng trời bay ngang ạ!

Một lần nữa, An lại trả lời đúng, y như có phép màu. Tôi theo dõi "số phận" của nó y như đang xem phim trinh thám, trán toát mồ hôi, trống ngực đập thình thịch.

Cô Quỳnh Hoa lại truy, nhưng lần này giọng cô có vẻ hài lòng:

- Cô hỏi em một câu chót nữa thôi: Thế con số 11 từ đâu mà có?

Với câu này tôi biết chắc rằng An sẽ bị lộ tẩy. Nhưng nó, nó không hề biết điều đó và lại giở mủng cũ:

- Thưa cô, em lấy 10 cộng 1 ạ!

Thực ra thì số 11 này do các con số $8x + 2x + x$ thành $11x$, sau đó ẩn số x được chuyển sang về bên kia của đẳng thức, chỉ còn lại con số 11. Nói cho chính xác ra thì con số 11 không đứng riêng rẽ mà nó là tử số của phân số $11/4$.

Có tài thánh, thằng An cũng không hiểu được những ngoắt ngoéo đó. Cho nên lần này vận may không đứng về phía nó nữa.

Cô Quỳnh Hoa mỉm cười:

- Thật là lạ! Con số 10 ở đâu ra thế?

Tới đây, thằng An thấy nguy, biết mình đã đặt một chân xuống hố. Nó đành lao theo luôn:

- Dạ ở trong đầu em ra ạ!

Cả lớp cười rần rần, Thằng Quyền cười to nhất. Nó còn hét tướng:

- Thưa cô, đáp số của bạn An không phải ở trong đầu mà ở trong bài làm của bạn Nghi ra đó ạ!

Trong khi An lủi thủi đi xuống thì tôi chồm qua lưng Hung nhí thoi thằng Quyền một quả thật mạnh. Nó quay lại định đánh trả nhưng thằng Nhuận đã kịp giữ tay nó lại:

- Không được đánh nhau trong lớp!

Nói xong Nhuận nhìn tôi:

- Còn mà, mà giúp đỡ An như vậy đó hả!

Ngày ngày hôm sau, mấy đứa trong tổ tôi, với sự tham gia của nhỏ Tuyết Vân trong tư cách lớp phó học tập, tổ chức một buổi kiểm tra trình độ của An.

Mọi chuyện thế là vỡ lở. Cả bọn vô cùng kinh ngạc khi phát hiện ra những điểm số mà An đạt được trong các bài kiểm tra hoàn toàn là nhờ có-pi mà có.

Và tệ hại hơn nữa, qua đó, tụi bạn cũng bắt đầu biết được trong thời gian qua tôi và An đã "học chung" với nhau như thế nào.

Chương 8

Chuyện bê bối của tôi và An được đưa ra công khai trước lớp trong tiết sinh hoạt chủ nhiệm đầu tuần. Như thường lệ, cô Nga không điều hành cuộc sinh hoạt. Mọi việc do ban cán sự lớp chủ trì.

Cái bàn trên cùng của tổ một được kéo ra giữa lớp, ngồi trên đó, mặt quay xuống dưới là thằng Vương, lớp trưởng, nhỏ Tuyết Vân, lớp phó học tập và nhỏ Thúy Ái, lớp phó trật tự.

Mở đầu buổi sinh hoạt, Vương báo cáo tình hình thi đua của lớp về các mặt học tập, trật tự, lao động... căn cứ vào điểm số do các tổ báo lên vào cuối tuần trước. Sau đó, các tổ trưởng lần lượt đứng lên nhận xét về các mặt mạnh yếu của tổ mình và đề ra biện pháp khắc phục những thiếu sót. Cuối cùng, cô Nga, giáo viên chủ nhiệm, nêu lên một số gợi ý có tính cách hướng dẫn.

Phần thứ hai, ban cán sự lớp phổ biến những việc cần làm trong tuần tới, dựa vào bảng công tác tuần treo ở văn phòng ban giám hiệu. Chẳng hạn về học tập, tuần tới các lớp phải đăng ký tiết tốt ba buổi, phải đảm bảo ôn bài đầu giờ một trăm phần trăm số học sinh có mặt. Về trật tự kỷ luật, nhắc nhở học sinh không được đánh đáo ăn tiền, không chạy xe trong sân trường, khi có tiết trống, không được lai vãng các lớp khác... Và, bao giờ cũng vậy, phần cuối của chương trình sinh hoạt kiểm điểm những vấn đề nổi cộm trong tuần. Hôm nay, đó là "vụ án" tôi và An.

Tuyết Vân lên tiếng trước:

- Trước đây, cô Nga đã phân công bạn Nghi kèm cặp, giúp đỡ cho bạn An trong học tập. Nhưng trong thời gian qua, bạn Nghi đã không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Hai bạn thường xuyên bỏ học, rủ nhau đi chơi. Đã vậy, đến lớp bạn Nghi còn cố tình cho bạn An cốp-pi để đánh lừa mọi người. Theo tôi, đó là một hành động cần phê phán.

Tiếp theo là cái giọng éo éo của thằng Nhuận:

- Sự thiếu trách nhiệm trong việc giúp đỡ bạn của Nghi đã được đưa ra phân đội đóng góp một lần rồi nhưng rõ ràng bạn Nghi không hề sửa chữa.

Tới phiên thằng Vương "kết án" tôi:

- Nếu sự gian lận không bị phát hiện trong giờ toán vừa rồi thì chẳng hiểu bạn Nghi sẽ "qua mặt" chúng ta đến bao giờ!

Tôi ngồi nghe, cứng họng không nói được một câu. Thằng An ngồi cạnh tôi cũng im thin thít. Nhưng "hình phạt" chưa phải đã hết. Sau đó, đến lượt một số đứa trong lớp có ý kiến. Chẳng có ý kiến nào bênh vực cho hai đứa tôi.

Thằng Quyền tức tối từ lâu, nó nói oang oang:

- Như vậy là bạn Nghi hại bạn. Bạn An từ đó đến nay chẳng tiến bộ được một chút xíu nào.

Đứa nào nói tôi còn nhịn được chứ còn thằng Quyền "phang" tôi, tôi không thể ngồi im.

- Tôi không đồng ý! - Tôi đứng phắt dậy, sừng cò - Đâu phải chỉ một mình bạn An không tiến bộ! Trong lớp thiếu gì bạn học yếu mà đến giờ này cũng đâu nhúc nhích được chút nào! Tại sao không kiểm điểm các cặp kia?

Thấy tôi nổi nóng, vả lại những điều tôi nói không phải không có lý, Quyền im re. Ban cán sự lớp cũng lộ vẻ lúng túng. Nhỏ Tuyết Vân chớp mắt nhìn cô Nga.

- Nghi nói vậy không được! - Cô Nga háng giọng, can thiệp - Các đôi bạn khác có thể học chung với nhau chưa có kết quả. Nhưng đó là do phương pháp học tập chưa tốt. Còn trường hợp Nghi và An, vấn đề là thiếu tinh thần trách nhiệm. Chưa nói đến kết quả học tập, chỉ riêng chuyện Nghi và An thường bỏ học đi chơi, rồi chuyện Nghi cho bạn cóp-pi, đủ đáng bị phê phán rồi.

Cô Nga nói chậm rãi, rành mạch và những điều cô nói tôi không chối vào đâu được. Mỗi lời nói của cô như những cây đinh đóng chặt tôi vào ghế. Đúng lúc đó thằng An đột nhiên đứng dậy:

- Thưa cô! Từ trước đến nay, chỉ có em rủ rê bạn Nghi bỏ học chứ bạn Nghi chưa khi nào có ý đó ạ!

Hóa ra, An muốn "giải vây" cho tôi. Điều đó khiến tôi xúc động, suýt chút nữa tôi đã nấc lên. Nhưng cô Nga dường như chẳng xúc động tí nào. Cô nói:

- Về phần em, cả lớp sẽ góp ý sau. Còn về phần Nghi, dù không chủ động nhưng đã nghe theo sự rủ rê của em để đưa đến những hậu quả hôm nay thì rất đáng bị kiểm điểm, không oan chút nào đâu!

- Thấy sự nhận lỗi thật thà của mình không xoay chuyển gì được tình thế, An không còn đầu óc nào nghĩ đến chuyện pha trò như mọi bữa.

Kết thúc phiên tòa, cô Nga "tuyên án":

- Kể từ ngày hôm nay, lớp sẽ phân công bạn khác giúp đỡ An thay cho Nghi!

Quyết định của cô Nga khiến tôi rụng rời cả tay chân. Nếu hồi đầu năm, tôi chờ đợi điều đó bao nhiêu thì bây giờ tôi lại sợ nó xảy ra bấy nhiêu. Bởi vì dù sao, trong thời gian qua hai đứa tôi đã gắn bó nhau với biết bao nhiêu "kỷ niệm", đã trở thành một đôi bạn thân từ lúc nào không hay. Vả lại, ngoài chuyện xúi tôi bỏ học, An là một người bạn tốt đối với tôi. Nó lại có những đức tính quý báu như dũng cảm, hài hước, không sợ ma... Bên cạnh một người bạn như nó, tôi cảm thấy thoải mái và an tâm vô cùng. Do đó, bây giờ "giao" nó lại cho một người khác, tôi cảm thấy một sự mất mát tình cảm không thể nào bù đắp được. Nói tóm lại, tôi biết rằng tôi sẽ rất đau khổ nếu không được "cùng tiến" với nó.

Dường như An cũng có những ray rứt tương tự nên khi nghe cô Nga nói vậy, nó vội đứng lên:

- Thưa cô, em xin cô đừng bắt em phải xa bạn Nghi ạ! Em hứa với cô từ nay về sau em sẽ không rủ bạn Nghi bỏ học nữa, em sẽ cố gắng học tập đàng hoàng ạ!

Lần đầu tiên, tôi nghe giọng An đượm vẻ buồn buồn. Điều đó khiến tôi đâm ra mủi lòng và tự nhiên nghe cay cay nơi mắt. Trước tình cảnh "buồn thảm" đó, cả lớp cũng ngồi im, không ai nói một câu.

Cô Nga mỉm cười nhìn tôi:

- Còn Nghi? Em thấy thế nào?

Nghe cô nói vậy, tôi có cảm giác mọi chuyện sẽ sáng sủa. Không ngần ngại, tôi đứng bật dậy:

- Em cũng vậy ạ! Em hứa sẽ giúp đỡ bạn An tận tình. Chúng em sẽ không bỏ học đi chơi nữa đâu ạ! Nếu có đi chơi....

ô Nga ngạc nhiên:

- Em nói sao?

Tôi ấp úng:

- Dạ, nếu có đi chơi thì phải học xong bài vở mới đi ạ!

Thằng Vương vốn nghiêm nghị xưa nay, nghe tôi nói bỗng dung nó phì cười khiến cả lớp cười theo. Tôi đâu phải đùa ưa pha trò như thằng An mà không hiểu sao lúc đó tôi lại nói một câu vô duyên vậy không biết!

Trong một thoáng, không khí lớp học trở lại như cũ. Đúng lúc đó, tiếng trống đổi tiết vang lên "tùng, tùng, tùng. "

Trưa đó, trên đường về, tôi nói với An:

- Lần này phải học đàng hoàng nghe mà?

Nó ậm ừ trong miệng.

Tôi nhìn nó dò xét:

- Đã hứa thì phải giữ lời!

- Giữ thì giữ!

Tôi gắt:

- Thôi đi! Đừng có giễu!

An khoát tay qua vai tôi:

- Tao nói thật đó! Tao không muốn cô Nga tách hai đứa mình ra!

Những lời nó nói gợi tôi nhớ đến thái độ đầy cảm động của nó trong lớp lúc ban sáng. Tôi khịt mũi:

- Thì tao cũng vậy! Nhưng cái chính còn vì sự lợi ích của việc học...

Tôi chưa nói hết câu, thằng An đã cắt ngang:

- Tao chẳng thấy ích lợi quái gì hết!

Nghe cái giọng ngang phè của nó, tôi biết đầu óc nó vẫn chưa có chuyển biến gì hết. Nó vẫn còn sùng bái lối sống không-học-hành-mà-vẫn-giàu-sang của anh Dự nó. Nhưng tôi chẳng hơi sức đâu, và cũng chẳng đủ lý lẽ, để cãi nhau với An. Miễn nó chịu học là được rồi, dẫu là học chỉ

để bảo vệ tình bạn thắm thiết giữa tôi và nó.

Buổi học đầu tiên sau khi bị kiểm điểm ra thật nghiêm túc.

Thằng An ngồi khoanh tay trên bàn, cuốn tập nháp giở ra trước mặt đầy vẻ sẵn sàng. Nó không còn giọng "Rạp Cây Gõ có phim hay lắm" hoặc đòi nghỉ giải lao để chơi trò câu đố nữa.

Thấy nó mầu mực quá, tôi cũng hào hứng lây. Giở thời khóa biểu ra coi, thấy ngày mai có tiết ngữ pháp, tôi kêu nó đem tập ngữ pháp ra để tôi kiểm tra.

Mặc dù biết An mất căn bản trầm trọng, tôi vẫn luôn bị bất ngờ và nhanh chóng chán nản trước sự "dốt đặc cán mai" của nó. Hỏi nó vài ba câu, sự hào hứng ban đầu của tôi lập tức biến mất.

Khi ôn tập về các từ loại đã học, An lẩn lộn lung tung, nó không thể nào hiểu được tại sao "xanh" là tính từ mà "màu xanh" lại là danh từ. Tôi giảng giải rất cả cổ, nó cứ đực mặt ra:

- Tao thấy hai từ đó cũng giống hệt nhau chứ có khác gì đâu?

- Sao lại không khác! Ví dụ người ta có thể nói màu xanh trải dài trên cánh đồng nhưng không thể nói xanh trải dài trên cánh dài trên cánh đồng, nghe nó chướng tai lắm!

An gật gù:

- Ủ, tao cũng nghe nó kỳ kỳ làm sao!

Mặt tôi tươi lên:

- Đó, vậy là mày hiểu rồi đó!

Nó lắc đầu:

- Tao có hiểu gì đâu!

Tôi nổi sùng:

- Mày không hiểu cái gì?

Nó nuốt nước bọt:

- Tại sao màu xanh là danh từ?

- Thì nó là danh từ chứ sao!

- Nhưng mà tại sao?

Tôi nghĩ ngợi một thoáng rồi đáp:

- Bởi vì nó có thể làm chủ ngữ trong câu.

Nói xong, tôi hiểu lời giải thích của mình chẳng ăn thua gì. Sự khác nhau giữa các loại từ, thằng An còn phân biệt không xong, nói gì đến các thứ rắc rối như chủ ngữ, vị ngữ.

Không thèm nhắc đến "xanh" với "màu xanh" nữa, tôi hỏi tiếp:

- Thế mà phân biệt được tính từ với động từ chưa?

- Rồi.

- Thiệt không?

- Thiệt chớ!

An khẳng định hùng hồn nhưng thật bụng tôi không tin lắm. Tôi dò bài:

- Động từ là gì?

Nó đáp ngay:

- Động từ là những từ chỉ hoạt động và trạng thái.

Tôi gật đầu:

- Còn tính từ?

- Là những từ chỉ đặc điểm, tính chất, tình trạng.

Tôi ngạc nhiên:

- Mà học hỏi nào vậy?

Nó nhe răng cười:

- Hỏi này.

- Hỏi nào?

- Thì mới đây! Lúc lật tập ra, tao liếc sơ sơ!

Tôi thở dài náo ruột.

Thằng An nhìn tôi lom lom:

- Mà còn hỏi gì nữa không?

Hỏi cái giọng đó, dám nó tính chuồn đi chơi! Nghĩ vậy, tôi quắc mắt:

- Nữa!

- Thì hỏi đi!

Tôi "hùm" trong miệng:

- Cao là từ gì?

- Tính từ.

- Đúng rồi! Ăn là từ gì?

- Động từ.

- Giới!

- Tính từ.

Giới là tôi khen nó giỏi. Nó tưởng tôi hỏi nên nó trả lời giới là tính từ. Tôi cười thâm trong bụng nhưng không nói. Dù sao thì nó cũng đáp đúng.

- Học tập?

- Động từ.

- Dễ thương?

- Tính từ.

- Nhớ nhung?

- Tính từ.

Tôi nhún vai:

- Sai rồi! Nghĩ ngợi?

An phân vân:

- Hình như là... động từ!

- Không có hình như gì hết! Nghĩ ngợi là từ gì?

Thấy tôi làm gắt, tự nhiên nó đổi "tông: "

- Tính từ.

Tôi chép miệng:

- Trật rồi ông ơi! Nhớ nhung và nghĩ ngợi đều là động từ hết ráo!

An bút tóc:

- Làm sao tao biết nó là động từ! Nó có sự chuyển động nào đâu!

Hóa ra An chỉ có thể biết là động từ với những từ nào chỉ sự chuyển động cụ thể như ăn, uống, chạy, nhảy, leo, trèo, cắn, xé... còn những động từ chỉ trạng thái thì nó chào thua.

Tôi giảng tới giảng lui một hồi, nó vẫn không tài nào phân biệt được tính từ và động từ chỉ trạng thái.

Rốt cuộc tôi phải lật sách ngữ pháp ra, coi phần đặc điểm của các loại từ.

Coi xong, tôi khều nó:

- Đây nè! Động từ thì có thể đứng sau các từ hãy, đừng, chớ... còn tính từ thì thường đứng sau các từ rất, hơi, cực kỳ..., hiểu chưa?

- Chưa.

- Có gì mà chưa hiểu! Ví dụ như từ nghĩ ngợi. Người ta có thể nói hãy nghĩ ngợi hoặc đừng nghĩ ngợi, chứ không ai nói rất nghĩ ngợi. Do đó, nghĩ ngợi là động từ chứ không thể là tính từ được.

An sáng mắt lên:

- À, à... hiểu rồi!

- Hiểu sao?

- Thì hiểu như mày vừa nói đó!

Tôi hất hàm:

- Vậy mày cho ví dụ thử coi!

Nó bặm môi suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Ví dụ như học tập rất mệt. Mệt là tính từ vì nó đứng sau từ rất.

Tôi tỏ vẻ hài lòng:

Đúng rồi! Giờ mày hãy cho một ví dụ về động từ!

Tôi vừa dứt câu, nó đáp liền:

- Hãy đi chơi, đừng học nữa! Đi chơi và học là động từ vì chúng đứng sau từ hãy và từ đừng, đúng không?

- Đúng rồi! Nói chung là đầu óc mày cũng không đến nỗi mít đặc lắm!

Đang nói, tôi chợt giật mình:

- Này, này! Mày nói cái gì mà hãy đi chơi, đừng học nữa hả?

An cười hì hì:

- Thì tao cho ví dụ.

Tôi nhăn mặt:

- Ví dụ cái khỉ mốc! Bộ mày tính rủ tao đi chơi nữa hả?

Nó nói tỉnh bơ:

- Đâu có! Tao chỉ tính rủ mày giải lao chút thôi.

Tôi gạt phắt:

- Thôi dẹp mày đi! Bộ mày muốn tụi mình bị lôi ra kiểm điểm trước lớp nữa hả?

An rụt vai:

- Làm gì mà kiểm điểm! Thì mình học xong mình có quyền đi chơi chứ!

Tôi lắc đầu nguây nguậy:

- Không được đâu! Mới học được có nửa tiếng đồng hồ mà xong!

An vẫn bướng bỉnh:

- Nhưng mà tao hiểu bài rồi!

- Hiểu cái cốc khô!

Nó gân cổ:

- Sao lại không hiểu! Tao chẳng phân biệt được động từ với tính từ là gì!

Nó nói nghe cũng có lý. Lòng tôi đã xiu xiu. Nhưng dù sao tôi cũng không chịu đầu hàng một cách dễ dàng:

- Nhưng còn các từ loại khác mà đã phân biệt được đâu. Nào là số từ, đại từ, phó từ...

An kéo dài giọng:

- Thôi đi mà ời! Mỗi ngày học một thứ may ra tao còn nhớ được, chứ mà dồn một đống vô trong đầu tao, qua ngày sau là tao quên hết ráo.

Thấy điệu bộ của An, tôi biết nó nói thật. Tôi xếp tập lại, thở dài:

- Mà nói vậy thì thôi! Hôm sau học tiếp!

Chỉ đợi có vậy, nó cười toe:

- Bây giờ tao và mà đi chơi hén?

- Đi đâu? - Tôi hỏi lại, giọng hờ hững.

Không thèm để ý đến vẻ uể oải của tôi, An hí hửng:

- Đi đá bóng đi!

Hai chữ đá bóng khiến tôi bật nhanh dậy, vẻ mệt mỏi biến mất:

- Ra sân bóng của phường hả?

- Ừ.

Sân bóng của phường nằm không xa nhà An. Đó là một cái sân xấu kinh khủng, dáng xiên xẹo, không ra hình chữ nhật cũng không ra hình bình hành. Bốn góc sân cỏ mọc cao lút ống quyển. Mặt sân thì lồi lõm, chạy nhảy một hồi tróc hết móng chân. Vậy mà cứ chiều chiều độ hai giờ là trẻ con trong xóm đã kéo ra chơi đá bóng và quần thảo mãi đến tối mới chịu về.

Đội bóng thì nhiều mà sân bóng chỉ có một nên không đội nào được quyền chơi trên toàn mặt sân.

Cái sân bóng lớn được chia ra thành nhiều sân bóng nhỏ nằm chen lấn bên nhau. Các cầu thủ vừa đá vừa la hét, bụi tung mù mịt. Có khi trái bóng bên này văng tuốt qua trận đấu bên kia khiến một số cầu thủ bên kia tưởng nhầm lại chen vào tranh giành. Thế là cãi cọ, rượt đuổi om

sòm, tạo nên một khung cảnh hỗn loạn chưa từng thấy.

Khi tôi và An ra tới nơi thì các trận đấu đã bắt đầu từ lâu. Chẳng lẽ ngồi châu rìa ngoài sân chờ đợi, thằng An hét chỗ vào:

- Cho tụi tao đá với nghen! Mỗi bên thêm một đứa!

Đang đuổi theo bóng nhưng nghe tiếng An, một vài đứa ngoái đầu lại. Một đứa khoát tay:

- Vào đi! Vào đi!

Đứa khoát tay chính là thằng Phước, cùng tổ học tập với hai đứa tôi. Nó ngồi bàn trên, ngay trước mặt An, mê bóng đá nhất hạng.

Tôi vừa nhận ra nó thì nó cũng vừa nhận ra hai đứa tôi. Nó trở mắt:

- Ủa, sao tụi mày ở đây?

Tôi giả bộ ngó lơ chỗ khác. Còn An thì sùng sộ:

- Không ở đây chứ ở đâu?

Phước thè lưỡi:

- Tao tưởng tụi mày đang học bài chung chứ! Hôm trước tụi mày hứa với cô Nga rồi mà!

An vặn lại:

- Chứ còn mày, sao mày lại đi đá bóng?

Phước nhún vai:

- Nhỏ Trầm Hương học chung với tao nó về quê ăn giỗ rồi!

Thấy tình hình ngày càng xấu đi, tôi vót vát:

- Tụi tao mới học xong định ra đá bóng một lát rồi chạy về học tiếp!

Tôi biết giải thích kiểu đó con nít còn không tin nữa là thằng Phước nhưng tôi chẳng còn cách nào khác.

Phước chưa kịp nói gì thì trái bóng lăn tới chỗ nó, thế là nó vội vàng quay mình đuổi theo bóng, bỏ mặc hai đứa tôi đứng trơ ra đó.

Tôi nhìn An:

- Sao mày?

- Sao cái gì?

Tôi đằng hắng:

- Bây giờ vô đá hay quay về?

Nó vung tay:

- Vô đá chứ về làm gì! Tao cóc sợ! Đàng nào nó cũng thấy tội mình rồi!

Tôi tự trấn an:

- Nhưng chắc gì nó méc cô!

- Cho nó méc!

Nói xong, An chạy vô sân. Nó vừa chạy vừa la:

- Tao vô phe bên này nghen!

Thế là tôi đành chạy vô theo, tất nhiên là về phe ngược lại.

Không hiểu thằng An thế nào chứ thú thật là hôm đó, tôi đá bóng chẳng có một chút hứng thú nào. Trong bụng lo ngay ngáy, tôi giữ chân hậu vệ mà cứ để tiền đạo đối phương lọt qua hoài khiến thằng gôn đứng phía sau phải la chí chóc: "Con mắt mày để ở đâu rồi, Nghi ơi? "

Chương 9

Thằng Phước méc cô thật. Đứng ra thì nó báo với thằng Nhuận và thằng Nhuận báo lại với cô Nga.

Nhỏ Dạ Lan dọa tôi:

- Lần này thì chết nhé!

Tôi thanh minh:

- Chết gì! Hôm đó tụi tao học bài xong rồi mới đi chứ bộ!

Nhuận lừ mắt:

- Xong gì mà xong! Thằng Phước bảo mới ba giờ rưỡi, tụi mày đã tót ra sân bóng rồi.

Hết đường chối cãi, tôi im re, trong bụng giận mình kinh khủng.

Tôi và An đang có nguy cơ bị lôi ra kiểm điểm lần nữa thì xảy ra một chuyện.

Có một buổi tối, má tôi đi làm về trễ. Trong nhà hết thức ăn, má tôi sai tôi chạy đến quán di Thảm mua hột vịt. Muốn đến quán di Thảm phải đi ngang qua lò thịt. Mới nghĩ đến chuyện đó, tôi đã thấy lạnh cả sống lưng.

Sợ thì sợ nhưng tôi không dám nói ra miệng. Bởi ba má tôi chúa ghét chuyện ma quỷ. Tôi chỉ có cách từ chối khéo:

- Má kêu nhỏ Ái đi mua đi!

Má tôi nạt:

- Mày lớn mày phải đi chứ sao lại sai em!

Tôi chống chế:

- Con còn phải học bài.

Má tôi phẩy tay:

- Thôi đi, đừng có làm biếng! Lát nữa học! Chạy đi mua hột vịt có năm phút chứ lâu la gì!

Nhỏ Ái rất thông minh. Nó hiểu ngay tâm trạng của tôi, bèn lên tiếng:

- Thôi, anh với em cùng đi!

Tôi nhìn nó bằng ánh mắt biết ơn:

- Ừ, để anh đi lấy xe đạp chở em đi!

Bình thường, tôi thường "mày mày, tao tao" với nó, tự nhiên lúc này tôi "anh anh, em em" ngọt

xót.

Lúc đó khoảng tám giờ tối, trời ló trăng non. Ánh trăng lờ mờ rọi dọc con đường ngang qua lò thịt càng làm khung cảnh tăng thêm vẻ rùng rợn.

Tôi nhắm mắt nhắm mũi dẫn bàn đạp, không dám liếc nganh liếc dọc. Nhỏ Ái ngồi phía sau ôm cứng lấy tôi. Nó cũng chúa nhất.

Hai anh em cứ thế lù lũi phóng xe.

Phải đến khi ánh điện nhà dì Thắm nhấp nháy trước mắt, tôi mới dám thở mạnh.

Lướt đi không thấy gì "ghê gớm", lướt về tôi đã thấy bớt sợ. Lúc chạy ngang lò thịt, tự nhiên tôi không cưỡng nổi ý muốn liếc thử "nó" một cái, xem có thấy "gì" không.

Thế là tôi hé mắt trông ngang.

Và tim tôi bỗng dung thót lại như ai bóp. Rõ ràng trước mắt tôi, một bóng đen vừa lướt ngang qua bụi cây cạnh lò thịt. Tôi chớp mắt một cái, bóng đen đã biến mất.

Quên mất lời bà dặn, tôi tính kêu lên nhưng hai hàm răng cứng đờ. Thế là hồn vía lên mây, tôi cong lưng đạp như bị.... ma đuổi.

Vì tôi bất ngờ "sang số", nhỏ Ái bật ngựa ra sau suýt nữa té khỏi yên xe. Nó la chói lói:

- Anh chạy gì kỳ vậy? Té em bây giờ!

Mặc, nó la phần nó, tôi đạp phần tôi.

Hai tay ghì chặt ghi-đông, tôi nghiêng răng đạp phăng phăng, chẳng còn tâm trí nào tránh mấy cái ổ gà. Chiếc xe nhẩy chồm chồm như một con ngựa bất kham.

Nhỏ Ái vẫn tiếp tục la lối:

- Bể hết hột vịt bây giờ!

Thấy tôi không thềm giảm tốc độ, nó lại la:

- Anh làm gì chạy như điên vậy? Em về méc má cho coi!

Rồi thấy chẳng ăn thua gì, nó một tay ôm chặt hông tôi, một tay giữ khư khư mấy cái hột vịt, miệng thút thít khóc.

Về đến nhà rồi, tôi vẫn chưa hoàn hồn. Vội vàng bật chống xe đánh "tách" một cái, tôi phóng vù qua cửa. Chiếc xe mất thăng bằng, ngã đánh rầm.

Má tôi bước ra:

- Tụi mày làm cái gì âm âm vậy?

Rồi thấy nhỏ Ái đang sụt sịt, má tôi hỏi liền:

- Sao khóc vậy con?

Trong lúc tôi đang lui cui đỡ chiếc xe lên thì nhỏ Ái kể tội tôi:

- Ảnh chạy xe ẩu quá chừng, con sém té mấy lần. May mà không bể hột vịt!

Má tôi cốc tôi một cái:

- Hư này! Đã bảo bao nhiêu lần rồi mà không nghe! Có ngày té lọi cẳng cho coi!

Rồi quay qua nhỏ Ái, má tôi dỗ:

- Thôi nín đi! Có vậy mà cũng khóc!

Tôi đi theo nhỏ Ái, tay xoa xoa đầu ngay chỗ vừa bị cốc vừa rồi. Nổi hoảng hốt vẫn chưa rời bỏ tôi.

Đợi cho má tôi xuống bếp, tôi khêu nhỏ Ái:

- Nè, nè! Tao nói cái này cho nghe nè!

Thấy tôi thì thầm, nó cũng thì thầm theo:

- Gì vậy?

Tôi kể miệng sát tai nó:

- Khi nãy tao thấy ma.

Nhỏ Ái xô tôi ra:

- Thôi đi! Đừng có xạo!

Tôi nghiêm mặt:

- Thật mà! Tao thấy rõ ràng!

Nó hỏi lại, giọng không tin:

- Ở đâu?

Tôi lại hạ giọng:

- Ở lò thịt! "Nó" lấp ló ở trong bụi cây!

Nhỏ Ái xanh mặt nhưng nó cố làm ra vẻ cứng:

- Thôi đi! Anh đừng có dọa em!

Tôi nhún vai:

- Tao xạo mà làm gì! Khi nãy mà không thấy tao chạy muốn vắt giò lên cổ sao!

Đến đây, nhỏ Ái tin tôi nói thật. Nó đưa tay ôm mặt, miệng lắp bắp:

- Eo ôi! Em sợ quá!

Từ khi vào nhà đến giờ, tôi đã bớt hoảng. Bây giờ về sợ hãi của nhỏ Ái khiến tôi thấp thỏm trở

lại. Ánh sáng và không khí quen thuộc trong nhà không thể nào xua tan được cảm giác tệ hại đó.

Tôi đứng sát vào nhỏ Ái, vừa trấn an nó vừa trấn an mình:

- Mình ở trong nhà mà sợ gì!
- Biết đâu "nó" nấp ngoài cửa! - Nhỏ Ái lo lắng.

Tôi lăm lét nhìn ra cửa:

- Chắc không có đâu!
- Sao anh biết?
- Tao đoán chừng vậy thôi.

Giọng điệu lùng khùng của tôi chẳng giúp nhỏ Ái an tâm được chút nào. Nó nắm chặt tay tôi:

- Làm sao bây giờ?

Tôi chợt nhớ ra:

- Lại hỏi bà thử coi!

Bà không có dưới nhà.

- Chắc bà ở trên gác!

Tôi nói và cùng nhỏ Ái trèo lên căn gác gỗ. Quả nhiên, bà tôi đang ngồi loay hoay vá quần vá áo trên đó.

Thấy tôi và nhỏ Ái thò đầu lên, bà ngừng tay, hỏi:

- Sao các cháu không ngồi học bài mà chạy lên đây?

Thay cho câu trả lời, hai đứa tôi chạy lại ngồi gần kề bên bà. Tôi nói nhỏ:

- Bà ơi, cháu vừa thấy... ma bà ạ!

Bà tôi vội vàng nhắm mắt:

- Mô phật! Cháu thấy ở đâu?
- Ở lò thịt bà ạ!

Bà tôi rầy:

- Vào giờ này cháu đi ngang qua đó làm gì?
- Má cháu sai cháu đi mua hột vịt mà lại!

Bà tôi nhúu mày vẻ không bằng lòng:

- Được rồi, bà sẽ nói má cháu đừng sai các cháu đi đêm nữa. Buổi tối đi ra ngoài không nên!

Nhỏ Ái này giờ vẫn chưa hết lo âu.

Nó hỏi:

- Giờ có sao không bà?
- Có sao cái gì?
- Ma ấy mà! "Nó" có rượt theo mình không?
- Sao cháu lại hỏi vậy?

Nhỏ Ái rùng mình:

- Cháu sợ "nó" nấp ngoài cửa.

Bà tôi lắc đầu:

Không có đâu! Oan hồn thường lảng vảng quanh chỗ nó ở, ít khi nào đi xa!

Nghe vậy, hai đứa tôi thở phào nhẹ nhõm. Nhỏ Ái lại cẩn thận hỏi:

- Bây giờ thì tụi cháu phải làm gì đây hở bà?

Bà tôi cười:

- Thì đi học bài đi chứ làm gì!

Đang nói, bà tôi vội nghiêm mặt lại:

- Nhưng hai cháu nhớ đừng kể cho ai nghe chuyện này đấy.
- Dạ, tụi cháu không nói đâu!

Nói xong, tôi và nhỏ Ái trèo xuống khỏi thang gác.

Ngồi vào bàn xong, nhỏ Ái từ từ lấy lại bình tĩnh và bắt đầu kể tôi:

- Vậy mà anh bảo thầy Việt nói không có ma!

Tôi lúng túng:

- Thì thầy Việt nói vậy, tao có biết đâu.
- Chẳng lẽ thầy Việt nói sai?
- Tao chẳng biết! Ngay cả ba má mình cũng bảo là không có ma.

Nhỏ Ái thở ra:

- Chắc tại ba má chưa thấy ma bao giờ.

Ngẫm nghĩ một hồi, nó đề nghị:

- Hay là anh kể cho ba má biết đi!

Tôi gạt ngang:

- Thôi đi! Đừng xúi dại! Mà muốn tao bị ăn đòn hả?

Nó nheo mắt:

- Lớn rồi mà sợ ăn đòn!

Tôi nổi nóng:

- Mà ngon thì mà đi nói đi!

- Thôi, em chẳng dám đâu!

Nó rụt cổ lại y con rùa. Thật chưa thấy ai nhát như nó, chỉ được mỗi cái tài xúi bẩy người khác!

Tối đó vừa chui vào giường là tôi với nhỏ Ái kéo chăn trùm kín mít, ngay cái mũi để thở cũng không dám để hở ra ngoài.

Sáng hôm sau tới lớp, quên phất lời bà tôi dặn, tôi đem chuyện gặp ma kể cho tụi bạn nghe.

Hung nhí bông thông một tiếng:

- Xạo!

- Thiệt mà!

- Hôm trước thằng An vô trông có thấy gì đâu!

- Nhưng mà tao thấy.

Nhỏ Trâm Hương nhận xét:

- Hay là Nghi bị hoa mắt?

Tôi tức mình:

- Chẳng hoa mắt gì hết! Tao thấy rõ ràng. "Nó" đi lơ lửng cách mặt đất cả thước.

Thật ra lúc đó tôi chỉ thấy một cái bóng mờ mờ, nhưng vì tụi bạn không tin nên tôi phải bịa thêm cái màn "lơ lửng" cho nó có sức thuyết phục.

Hung nhí trở mắt:

- Như Mai-ca vậy hả?

Tôi gạt đầu:

- Ủ, y hệt Mai-ca.

Nó tỏ vẻ băn khoăn:

- Hay đó là người từ hành tinh khác đến?

Trâm Hương bĩu môi:

- Đến đâu không đến, lại đến lò thịt!

Tôi phản đối giả thuyết của Hung nhí:

- Không phải đâu! Nếu là người từ hành tinh khác đến thì cả thành phố phải sáng lòe như trong phim Mai-ca vậy chứ!

- Ủ hén!

Hung nhí gục gặc đầu rồi lại thắc mắc ngay:

- Như vậy chẳng lẽ đó là ma?

Tôi gắt:

- Thì tao đã bảo là ma mà lại!

Thình lình Hung nhí đổi giọng:

- Làm gì có ma! Thầy Việt đã bảo rồi! Chắc là mây bịa!

Trầm Hương hòa theo:

- Đó là chuyện nhảm nhí, hoang đường!

Đúng là đùa a dua, nó lặp lại y lời thầy Việt nói bữa trước.

- Tụi mày không tin thì thôi!

Tôi nổi giận buông thông một câu rồi bỏ đi.

Chỉ có An là tin lời tôi. Nó đúng là thằng bạn tốt.

Nghe tôi kể xong, nó hỏi:

- Lúc đó là mấy giờ?

Tôi nhíu mày:

- Tao không nhớ. Khoảng bảy, tám giờ gì đó.

- Mà thấy "nó" đi ra hay đi vô lò thịt?

Tôi cố nhớ:

- Hình như là... đi vô.

Ngẫm nghĩ một lát, An chép miệng:

- Lạ quá!

Tôi ngạc nhiên:

- Lạ cái gì?

- Cách đây năm, sáu bữa tao cũng thấy một bóng người quanh quần ở lò thịt.

Tôi hỏi hộp:

- Ban ngày hay ban đêm?

- Cũng ban đêm.

Tôi thấp giọng:

- Thì đúng là "nó" rồi chứ gì nữa!

An nhìn tôi:

- Ma hả?

- Ừa.

An bặm môi:

- Tao nghĩ là không phải! Tao không tin có ma!

Tôi khịt mũi:

- Chứ theo mà, "nó" là ai?

An đáp gọn lỏn:

- Người ta.

Tôi trở mắt:

- Giờ đó ai tới lò thịt làm gì?

- Tao không biết.

Tôi "xi" một tiếng:

- Không biết mà cũng nói!

Không để ý sự châm chọc của tôi, An nói với vẻ trầm ngâm:

- Chắc là có gì ám muội.

Tôi nhún vai:

- Mà chỉ giỏi tưởng tượng!

An không đáp. Lát sau, nó vỗ vai tôi:

- Tối nay tao với mày đi rình thử coi!

Tôi sững sốt:

- Rình ở lò thịt hả?

- Ừ.

- Thôi đi, đừng có điên!

An nheo mắt:

- Mà sợ hãi?

Tôi thú nhận:

- Ủ, tao sợ.

- Sợ gì! Tao cùng đi với mà mà!

- Nhưng mà tao vẫn sợ. Rủi "nó" là ma thật thì chết!

An lớn tiếng:

- Tao đã bảo là không phải ma mà!

Tôi vẫn ngại:

- Nhưng nếu như "nó" là ma thì sao? Ai biết được chuyện đó!

Thấy không lay chuyển được tôi, An đổi chiến thuật:

- Mà đem theo bịch nước tiểu.

- Chi vậy?

- Có vậy mà cũng không biết! Ma thường sợ những thứ ô ứ. Nếu "nó" là ma thật, mà tung bịch nước tiểu ra, "nó" chạy mất.

Đúng rồi! Tôi sực nhớ có lần bà tôi cũng nói như vậy. Đi đêm gặp ma, cởi quần tè một bãi, ma biến liền. Đúng là một thứ vũ khí lợi hại. Tuy vậy, tôi vẫn chưa yên tâm:

- Tao vẫn thấy sờ sợ làm sao! Hay là mình rủ thêm Hưng nhí?

An giờ hai tay lên trời:

- Ối trời! Cái thằng nhát như thỏ, đi theo chỉ tổ vương cẳng!

Quả thật, Hưng nhí còn nhát gan hơn tôi gấp bội mặc dù nó luôn miệng bảo là không có ma. Hôm trước, tôi năn nỉ đến gãy lưỡi mới rủ được nó đi giám sát thằng An chui vô lò thịch. Lại phải cam kết "đứng xa xa", nó mới chịu đi. Nhưng dù sao tối nay đi rình ở lò thịch, có nó bên cạnh cũng đỡ sợ hơn là chỉ có tôi và An.

Thấy Tôi có vẻ ngần ngại, An lại nói:

- Mỗi đứa đem theo một con dao cho chắc ăn.

Tôi gật đầu:

- Ủ, tao sẽ đem theo giàn ná.

Thấy tôi bắt đầu tỏ ra hăng hái, An sáng mắt lên:

- Còn tao, tao sẽ đem theo cây đèn pin.

Thế là mọi chuyện đã được quyết định. Tôi không hiểu tại sao rốt cuộc tôi lại bị lôi cuốn vào "trò phiêu lưu" này của An. Có lẽ cái "tinh thần lành mạnh" của nó đã tạo nơi tôi một cảm giác an tâm và tin cậy.

Trước khi chia tay, An dặn:

- Tối nay khoảng tám giờ, mày ra trước cổng đợi tao nghen!

- Ừ.

Tôi trả lời nó mà lòng còn phân vân: Có nên rút lui lại quyết định của mình hay không?

Chương 10

Suốt buổi chiều, tôi cứ nôn nao trong bụng, nửa muốn kể cho nhỏ Ái nghe kế hoạch tôi và An để khoe khoang cái "tinh thần lành mạnh" của mình, nửa sợ nó nói ra cho ai biết thì hỏng chuyện. Nghĩ lợi nghĩ hại một hồi, tôi đành bấu bụng làm thinh.

Nhưng tôi không tài nào ngồi yên được một chỗ. Với tâm trạng hồi hộp, tôi cứ đi tới đi lui trong nhà, trong bụng thầm mong cho trời chóng tối lại vừa muốn buổi chiều kéo dài lê thê không bao giờ dứt.

Buổi tối, ngồi vào bàn ăn và qua loa hai chén com, bụng tôi đã thấy no.

Thấy tôi buông đũa sớm, má tôi ngạc nhiên:

- Sao bữa nay con ăn ít vậy?

- Tự nhiên con thấy no.

Má tôi nhìn tôi dò hỏi:

- Hồi chiều ăn bậy cái gì rồi phải không?

- Con có ăn gì đâu!

Nói xong, tôi vội vàng rời bàn đi uống nước, sợ ngồi lại đối đáp một hồi mọi chuyện lộ ra hết.

Trong khi cả nhà còn ngồi ăn com, tôi đi lấy giàn ná thun và bao sợi nhét vào túi quần. Xong, tôi xuống nhà dưới tìm con dao nhỏ bằng i-nốc má tôi vẫn để trên giàn bếp. Tôi lặn nó vào thắt lưng, bên ngoài có vạt áo che khuất, có trời mới phát hiện được.

Trang bị xong "vũ khí", tôi tính chuẩn ngay. Nhưng nhìn lên đồng hồ, thấy mới có bảy giờ rưỡi, tôi đành phải nán lại.

Trong lúc đó, nhỏ Ái từ nhà dưới đi lên. Nó vừa phụ rửa chén với má tôi. Thấy tôi đứng xớ rớ trước nhà, nó quệt hai tay vô ống quần, hỏi:

- Anh định làm gì đó?

Tôi giật mình:

- Tao có định làm gì đâu!

- Vậy anh giảng bài giùm em đi!

Tôi nhăn mặt:

- Bài gì?

- Toán!

- Mà giải không được hả?

- Giải không được em mới nhờ anh chứ!

Tôi khoát tay:

- Phải tự làm cho quen chứ cái gì cũng nhờ người khác chùng nào mà mới khá nổi.

Nó lắc mái tóc:

- Hôm đó em nghỉ nên không hiểu bài.

Tôi lại gất:

- Học hành gì mà nghỉ hoài.

- Em ốm chứ bộ!

Đang thấp thỏm vì sợ trễ giờ; thấy nó có lý do chính đáng để nhờ cậy, tôi càng nổi sùng:

- Ốm, ốm! Lúc nào cũng ốm!

Thấy tôi càu nhàu, nhỏ Ái quay mặt đi:

- Anh không muốn giảng thì thôi.

Biết nó lầy, tôi cũng hơi thương thương, bèn nói:

- Thôi để mai anh giảng cho.

- Chứ bây giờ anh làm gì?

- Anh phải đi đàng này chút xíu.

Nói xong, tôi chạy vù ra đường, sợ nó hỏi lời thôi. Đúng là nó hỏi lời thôi thật. Ra tới cổng, tôi còn nghe nó nói:

- Giờ này mà anh còn đi đâu?

Vừa ra khỏi cổng, tôi gặp ngay thằng An. Chẳng biết nó tới từ lúc nào.

- Mà tới hồi nào sớm vậy? - Tôi hỏi.

- Mới tới.

An đáp và chạm khế vào tay tôi, giục:

- Đi!

Tự dung tôi bỗng trù trù:

- Chưa tới tám giờ mà.

- Thì tám giờ hay tám giờ kém mười lăm thì ăn nhằm gì! Bộ mà sợ rồi hả?

Thấy nó nói trúng tim đen, tôi đỏ bừng mặt. May mà trời tối nên An không nhìn thấy. Nhưng

cũng có thể nó đã đoán ra.

Tôi chép miệng:

- Đâu có.

Nó kéo tay tôi:

- Không có thì đi!

Thế là tôi bước theo An. Hai đứa lầm lũi đi về phía lò thịch. Trời có trăng nên không tối lắm. Thỉnh thoảng vẫn có người đi ngang nhưng điều đó không làm cho khung cảnh bớt lặng lẽ một chút nào. Những bụi cây đằng sau và bên hông lò thịch in trên nền trời trắng nhờ những bóng đen âm u, ma quái, nhìn muốn rợn tóc gáy. Nhớ đến những câu chuyện người ta thường đồn đãi về lò thịch rùng rợn này, chân tôi bỗng dưng bước không muốn nổi. Tôi níu chặt tay An khiến nó quay lại:

- Bình tĩnh đi! Không có gì đáng sợ đâu!

Nó nói y như nó đi guốc trong bụng tôi.

Tôi ấp úng:

- Tao không sợ nhưng cũng hơi.... ớn ớn.

- Ớn ớn mẹ gì! Đi với tao mà đừng lo.

Vừa nói nó vừa bóp tay tôi như muốn san sẻ cho tôi sự bạo dạn của nó. Tôi hơi tỉnh tỉnh được một chút, bất thần tôi sực nhớ ra một chuyện liền kêu lên:

- Chết rồi!

An hốt hoảng:

- Gì vậy?

- Tao quên đi tiểu.

An "hừ" một tiếng:

- Có vậy mà cũng nói! Tè vô bụi cây kia kìa!

Tôi thở dài:

- Tao quên là quên đi tiểu vô bịch ni-lông kia!

An hiểu ra, nó cười khi:

- Lo gì! tao có đem phòng hờ cho mày một bịch "vũ khí" đây nè!

Nó móc túi lấy ra một bịch ni-lông nặng nặng dúi vào tay tôi. Tôi hất ra:

- Thôi, thôi, mày giữ đi! Dơ thấy mồ!

- Có phải nước tiểu đâu mà dơ!

Tôi tròn mắt:

- Ủa, chứ cái gì?

An tỉnh bơ:

- Nước lạnh.

Tôi xịu mặt:

- Mà lúc nào cũng giỡn được! Tao về đây!

An hoảng hồn nắm chặt tay tôi:

- Đùng, đùng!

Tôi vùng vằng:

- Chứ không có "vũ khí" lấy gì trị "nó"?

- Mà có đem dao theo đó không?

- Có.

- Vậy là được rồi!

- "Nó" đâu có sợ dao?

- Sao lại không sợ! Mà cứ yên chí, nếu "nó" xuất hiện, mà cứ việc chuẩn. Để tao chiến đấu cho!

An lôi tôi đi. Tôi không đòi về nữa nhưng để cho yên tâm, tôi lạng lẽ rút dao ra cầm tay.

Lò thịt đã ở ngay trước mắt, sừng sững, bất động đầy đe dọa. An kéo tôi vào một lùm cây rậm rạp cạnh lò thịt. Tôi định lên tiếng hỏi nhưng An "suyt" khẽ, ra dấu yên lặng. Hai đứa ngồi chồm hổm trong bụi cây, mặt quay về hướng cửa hông lò thịt, im lìm quan sát.

n một tay cầm dao một tay cầm đèn pin, ngồi yên không nhúc nhích, lù lù như một con báo rình mồi. còn tôi thì như con chồn đèn, mắt láo liên đảo đảo, tim đập thình thình trong ngực như trống lân.

Thời gian lặng lẽ trôi qua. Chốc chốc, tôi lại giật bắn người vì những tiếng sột soạt ở gần đầu dây vọng lại. Tôi không làm sao xua đuổi được ý nghĩ đó là những bước chân của "nó". "Nó" đang rình rập sau lưng hai đứa tôi với nụ cười hung ác và bí hiểm trên môi. Và bất thần, "nó" sẽ tóm gáy hai đứa tôi và thế là... tiêu đời. bị ám ảnh bởi ý nghĩ kinh khiếp đó, thỉnh thoảng tôi lại quay đầu dòm ra sau, cảnh giác.

Thình lình, An thúc cùi chỏ vào sườn tôi một cái đau điếng. Tôi mở to mắt nhìn ra phía trước và bỗng nghe một luồng điện chạy dọc sống lưng. Cái bóng mờ phía trước lại xuất hiện. Từ trong lò thịt, "nó" đi ra, lại đi về phía bụi cây hai đứa tôi đang nấp.

Thoạt đầu tôi định quan sát xem "nó" có chân hay không. Nếu không có chân thì "nó" đích thị là ma. Nhưng nỗi sợ hãi khiến tôi nhắm tịt lại, trong bụng cứ lo ngay ngáy về chuyện thiếu bịch "vũ khí phòng thân".

Lâu thật lâu, không thấy động tĩnh gì, tôi mới dám mở mắt ra. Cái bóng khi nãy đã biến đi đằng nào.

Tôi liếc An. Nó vẫn ngồi bất động mắt chăm chú nhìn về phía trước, mặt đầy vẻ căng thẳng.

Không nín được, tôi hỏi thăm vào tai nó:

- "Nó" đâu rồi?

An cũng trả lời thăm:

- Đi rồi.

- Đi đâu?

- Tao không biết.

- "Nó" không thấy tụi mình hả?

- Không! Nó đi ngang trước mặt mình khoảng năm mét.

Tôi lại hỏi:

- "Nó" có chân không?

An không hiểu ý tôi:

- Chân gì?

- Chân chứ chân gì! "Nó" đi bằng chân hay bay là trên mặt đất?

- Đi bằng chân chứ...

Đang nói, An bỗng thắc mắc:

- Bộ từ nãy đến giờ mày không thấy gì sao?

- Không! - Tôi trả lời với vẻ ngượng ngập - Tao nhắm tịt mắt lại.

An "hừ" khẽ trong miệng.

- Bây giờ mình chui ra chứ! - Tôi nói.

- Chờ cho nó đi xa đã.

Hai đứa lại ngồi im, chờ đợi. Bây giờ tôi đã bớt sợ. "Nó" đi sát rạt bên cạnh mà không phát hiện ra hai đứa tôi nấp ở đây chứng tỏ "nó" cũng chẳng ghê gớm gì. Vả lại, theo lời An mô tả thì có lẽ "nó" là người ta thật. Mà người ta thì dù sao cũng không đáng hãi bằng ma.

Một lát sau, An kêu tôi:

- Ra đi!

Hai đứa lồm cồm chui ra khỏi bụi. An đi trước, tôi đi sau, hai đứa lom khom đi lại chỗ cái bóng xuất hiện khi nãy. An bấm đèn pin rọi trên mặt đất. Nó kêu khế:

- Có dấu chân sờ sờ ra đây nè!

Quả thật, những lần ngang cửa đế dép hẳn rõ lên mặt đất. Tôi lảm bảm:

- Vậy là người ta thật.

- Thì tao đã bảo là người ta mà! - An nói - Bây giờ tụi mình vô lò thịt đi!

- Vô làm gì?

- Xem thử có gì ở trong.

Tôi chợt dạ:

- Rủi có gì thì sao?

- Có gì là có gì? Tên khi nãy đi rồi kia mà!

- Biết đâu còn ai nấp trong đó.

An khoát tay:

- Chắc không có đâu! Vả lại mình đi hai đứa, lại có dao mà sợ gì!

Nó nói nghe cùng xuôi tai. Hơn nữa, tôi cũng háo hức muốn khám phá sự bí ẩn của lò thịt, nơi đang cất giấu những sự kiện kỳ lạ, kích thích trí tò mò của tôi.

Thế là bất chấp những nguy hiểm vô hình, hai đứa tôi rón rén đặt chân qua ngưỡng cửa lò thịt. Mặc dù chuyện ma quái đã không còn ám ảnh tôi, nhưng khung cảnh điều tàn, hoang vắng cộng thêm mùi thuốc mốc meo của lò thịt bỏ hoang vẫn khiến tôi cảm thấy rờn rợn thế nào. Tim tôi lúc nãy đã trở lại bình thường bây giờ lại đập rộn lên.

An quét đèn pin khắp bốn bức tường loang lổ. Những hăm lò, nhưng bệ mỗ nham nhở rêu ngói tù lù dọc tường và hai góc nhà toát lên vẻ gớm ghiếc và thù địch.

Nhưng ngoài dáng vẻ đe dọa thâm trầm, lò thịt chẳng có gì khả nghi. Tuy vậy hai đứa tôi vẫn lặng lẽ đi nép vào nhau, thận trọng dò dẫm từng bước một.

Sau khi lia đèn pin dọc tường không thấy gì, An rọi xuống nền nhà. Gọi là nền nhà nhưng thật ra nó giống một khu vườn lát gạch hơn. Cỏ dại thi nhau chui lên từ những chỗ giáp mí giữa các viên gạch hoặc từ các kẽ nứt của những viên gạch bể, càng ngày càng um tùm, rậm rạp như muốn che khuất cái nền nhà xỉn màu, loang lổ những vạt rêu lưu cữu.

Đang di chuyển, đột nhiên An đứng lại. Ánh đèn pin trên tay nó rọi tới rọi lui trên bốn viên gạch ở góc nhà.

Tôi nhìn theo ánh đèn và nhận ngay ra sự khác lạ.

Các đám rêu trên những viên gạch này hẳn rõ những vết xước như có vật gì chạm phải. Cỏ dại mọc từ các kẽ hở của những viên gạch này cũng tỏ vẻ bất thường. Một số cọng cỏ bị dập, một số khác bị gãy ngang.

An thì thầm:

- Mà thấy gì chưa Nghi?

Tôi đáp khẽ:

- Thấy rồi.

Lạ quá hả mà?

- Ừ.

Sau một hồi im lặng, An hỏi tôi:

- Mà đoán ra điều gì chưa?

Tôi bối rối:

- Chắc đây là cái hầm bí mật!

Không ngờ An gật đầu:

- Tao cũng nghĩ vậy. Bây giờ tao rọi đèn, mà nạy thử một viên gạch lên coi!

Thế là An đứng bên cạnh soi đèn, còn tôi chân ngồi chân quỳ, hai tay hí hoáy nạy viên gạch lên.

Phải thú thật là tôi vô cùng thích thú và phấn khởi trong khi hi hục khui hầm bí mật. Nhớ đến những câu chuyện kỳ thú trong "Nghìn lẻ một đêm", tôi tưởng tượng dưới căn hầm tôi đang "khai quật" đầy ắp những đồng tiền vàng óng ánh, những chuỗi kim cương, ngọc bích lấp lánh trăm nghìn màu sắc khác nhau.

- Được rồi.

Tôi mừng rỡ thốt lên khi viên gạch bắt đầu nhúc nhích dưới tay tôi và sắp sửa bị bẩy lên.

Ngay lúc đó, thỉnh linh một tiếng "cách" vang lên và tôi thấy đầu mình tê điếng. Trước khi chìm vào hôn mê, tôi biết rằng mình đã bị tấn công từ phía sau.

Chương 11

Tôi tỉnh dậy giữa bóng tối đen kịt. Tôi phải nhấp nháy mắt hai, ba lần để biết đích xác tôi không nằm mơ.

Cùng với bóng tối là một sự im lặng đầy chết chóc. Nỗi kinh hoàng nhanh chóng lan tràn khắp cơ thể tôi. Ngực tôi tức thở như bị đá đè, còn ruột gan thì quặn thắt lại vì sợ. Tôi há miệng tính kêu lên nhưng phát hiện ra miệng mình bị nhét đầy giẻ. Tiếng kêu của tôi biến thành tiếng ú ớ nghèn nghẹt trong cổ họng.

Cùng lúc, tôi nhận ra hai tay tôi bị trói chặt vào người. Cả hai chân cũng vậy.

Tôi cố sức vùng vẫy nhưng chẳng ăn thua gì. Tôi đành phải ở trong tư thế nửa nằm nửa ngồi như cũ. Mùi đất ẩm và gắt xộc vào mũi khiến tôi muốn nôn mửa.

Dần dần, tôi trấn tĩnh lại và cố đoán xem mình đang ở đâu. Dù sao tôi cũng không thể nhớ ngay được mọi chuyện nhất là cái cảm giác đau buốt sau ót làm tôi không tài nào tập trung được những ý nghĩ lúc nào cũng chực rời ra.

Rõ ràng tôi bị ai đó đánh vào đầu khi tôi đang loay hoay nạy viên gạch dưới nền nhà trong lò thịt. Tên hung thủ là ai? Chắc là một tên đồng bọn với tên đã đi ra ngoài. Hắn nấp ở một xó xỉnh nào đó trong lò thịt nhưng tôi và An lại không phát hiện được. Hắn âm thầm theo dõi hai đứa tôi và khi thấy bí mật của chúng có nguy cơ bị lộ, hắn đã ra tay hành động. Như vậy hẳn đây là một băng cướp hoặc trộm cắp và lò thịt chính là sào huyệt của bọn chúng. Cũng có thể đây là một ổ gián điệp của địch cũng nên.

Đang nghĩ ngợi miên man, tôi bỗng giật bắn khi nhớ đến An. Chẳng biết số phận của nó hiện nay ra sao. Khi này, lăn qua lăn lại mấy vòng trong "nhà giam", tôi biết rằng chỉ có một mình tôi bị nhốt ở đây. Còn An chẳng biết bị giam giữ ở đâu.

Tôi chợt nghe nhói trong tim khi nghĩ rằng có thể An đã bị giết chết. Chuyện đó rất có khả năng xảy ra. Bởi An không phải là đứa yếu bóng vía như tôi. Nó bạo dạn, lại to con, gặp bọn cướp, có khi nó vung dao chống cự lại không chùng. Và vì vậy có thể nó đã bị sát hại. Nghĩ đến đó, mặc dù không thể khóc thành tiếng, những giọt nước mắt đã ứa ra nóng bỏng trên đôi má tôi. Tôi nhớ lại những kỷ niệm giữa hai đứa trong thời gian qua, những kỷ niệm vui buồn lẫn lộn. Tôi bỗng thấy thương An vô hạn và tôi tự trách mình đã không tận tình giúp đỡ An trong học tập. Nhưng hối hận thì đã muộn. Có thể An chẳng còn trên cõi đời này nữa.

Nhưng biết đâu An còn sống. Biết đâu nó đã chạy thoát khỏi tên khốn kiếp kia. Niềm hy vọng như một tia chớp lóe lên trong óc tôi. Nhưng rồi tia chớp đó vụt tắt ngấm. Bởi vì nếu An chạy thoát mà tôi vẫn còn bị giam giữ ở đây thì hai đứa cũng không gặp lại nhau được.

Tôi lan man nghĩ đến số phận mình. Nếu bọn kia không quay lại thả tôi ra, nếu bọn chúng vô tình hoặc cố ý quên sự có mặt của tôi ở đây hẳn tôi sẽ chết, chết dần mòn vì sợ hãi, vì bóng tối, vì thiếu dưỡng khí hoặc vì đói khát. Tôi chợt kinh hoàng với ý nghĩ đen tối đó. Lần đầu tiên tôi ý thức được tình cảnh nguy kịch của mình. Tôi cố trấn tĩnh suy nghĩ cách thoát thân nhưng vẫn

không tài nào tìm ra một mưu kế sáng sủa trong khi đó ruột gan tôi cứ co thắt từng chập.

Đột nhiên tôi lắng tai nghe. Hình như có tiếng rì rầm phát ra từ trên đầu tôi. Tiếng rì rầm thoát đầu vắng vắng từ xa, về sau gần lại, rõ dần và tôi nhận ra tiếng hai người đang nói chuyện. Rõ ràng là có hai người đi về phía tôi bị nhốt, họ vừa đi vừa trò chuyện. Tiếng trò chuyện mỗi lúc một gay gắt.

Tôi giật mình khi nhận ra giọng nói của An. Hóa ra nó còn sống. Và đích thị nó đang tìm cách cứu tôi. Nó nói với người kia:

- Anh thả bạn em ra đi!
- Không được! - Tiếng người kia dùng đục, tôi nghe quen quen nhưng chưa nhận ra ai.
- Anh nhốt như vậy nó ngạt thở chết sao?
- Nó không chết đâu mà lo! - Giọng người kia vẫn lạnh lẽo.

Im lặng một lát.

- Anh ác lắm! - Giọng An ảm ức.
- Kệ tao.
- Anh định nhốt nó đến bao giờ?
- Lát nữa tao đi, mày xuống thả nó ra.

Tôi chợt nhận ra giọng người đang nói chuyện với An và tôi như không tin vào chính tai mình. Đó là anh Dự. Điều đó thật là quá sức tưởng tượng của tôi. Hóa ra anh ở trong băng của bọn kia và có lẽ chính anh là người đã nện vào đầu tôi. Hèn gì trước đây anh tỏ ra không hài lòng về chuyện thả An vào "thám hiểm" trong lò thịt.

Tiếng anh Dự lại vang lên:

- Gặp thằng Nghi, mày không được hó hé nghe chưa!
- Không hó hé gì là sao?
- Mày đừng có giả vờ! Mày phải nói là sau khi nó bị đánh, mày hoảng hồn chạy ra ngoài. Chờ một tiếng đồng hồ sau thấy êm êm, mày mới vào cứu nó. Và mày chẳng gặp một ai hết.

Tiếng An lầm bầm:

- Đồ nói láo!
- Mày bảo ai nói láo? - Giọng anh Dự hàm hè.
- Anh chứ ai! - An gầm lên.

ô tưởng anh Dự sẽ đánh An. Nhưng giọng anh cố kiềm chế:

- Kệ tao.

Dường như bây giờ anh cảm thấy không còn uy quyền trước mặt An nữa.

Giọng An vẫn chua chát:

- Anh nói láo đủ thứ!

Anh Dự im lặng.

- Tổ hợp nhựa của anh đây hả? - An chì chiết.

Anh Dự vẫn không trả lời.

An thút thít khóc. Nó nói với vẻ tức tối:

- Em về méc má cho coi!

Giọng anh Dự rít lên:

- Mà mà hử chuyện ra với ai là tao "thịt" mà liền!

- Em thách anh đó!

- Đừng có thách! Khôn hồn thì câm mồm! - Giọng anh Dự đầy vẻ đe dọa.

- Anh thả bạn em ra đi! - An lại năn nỉ.

- Thì tao đã bảo là lát nữa.

- Nhưng mà nó chết mất.

Anh Dự gằn giọng:

- Chết sao được mà chết!

- Khi nãy anh đánh nó một cú mạnh quá trời! - Giọng An có vẻ trách móc.

Anh Dự khịt mũi:

- Tao đánh nhẹ nhẹ thôi.

Đang nói, tự nhiên giọng anh Dự đậm ra hốt hoảng:

- Mà nghe thấy gì không?

Anh Dự hỏi An nhưng tôi cũng đóng tai nghe ngóng. Nhưng tôi chẳng nghe thấy gì. Bây giờ thì tôi đã biết tôi bị nhốt dưới căn hầm do chính tôi và An phát hiện khi nãy. Căn hầm bị cách với bên ngoài bằng một lớp đất nên những tiếng động từ xa khó mà vọng tới.

Tôi nghe tiếng An.

- Hình như mọi người đi tìm tụi em.

Giọng anh Dự rõ ràng thiếu bình tĩnh:

- Người ta sắp tới đây rồi đó. Tao với mày chuẩn lẹ lên.

An trù trù:

- Nhưng còn bạn em?

Anh Dự gắt:

- Thì cứ để nó đấy Khi nào người ta rút đi, mà quay lại lôi nó lên.

- Không được! Nó chết mất!

- Tao đã bảo...

An ngắt lời:

- Không bảo gì hết! Anh đi đi, em ở lại đây.

- Mà ở lại làm gì? Rủi mọi người bắt gặp thì sao?

- Không sao cả! Em bảo là đi em với Nghi đi chơi. Tới đây tự nhiên Nghi biến mất. Thế là em đi tìm.

- Mà nói vậy ai mà tin được. Rồi mà định chỉ căn hầm này cho người ta cứu nó ra chắc?

- Chứ sao nữa!

Tiếng anh Dự rít qua kẽ răng:

- Không được! Không thể để lộ căn hầm của tụi tao được!

Giọng An buống bình:

- Kệ anh.

- Thế thì tao nhất cả mà luôn.

- Tôi thách anh!

- Khởi thách!

Anh Dự vừa nói xong, tôi nghe một tiếng "huych". Có lẽ anh vật An xuống đất. Tôi điếng hồn. Tưởng anh nói chơi ai dè anh làm thật.

Nghe âm âm trên đầu, đất cát rơi rào rào khắp người, tôi biết hai anh em đang vật lộn, vùng vẫy tứ chiếng phía trên. Hình như An đang chống cự kịch liệt. Tôi hồi hộp theo dõi trận đấu bằng tai, trong bụng thầm mong An thắng.

Thình lình, anh Dự la lên:

- Tao bẻ răng mà bây giờ, đồ chó!

Đang thấp thỏm, tôi cũng đâm tức cười. Chắc An đang giở đòn "cẩu xực" để sát thương đối thủ.

- Anh mới là đồ chó! - Tiếng An gầm gừ.

Liền đó, tôi nghe một tiếng "bốp" và sau đó tiếng An im bật. Có lẽ nó đã bị nhét giẻ vào mồm,

hết như tôi.

Tiếng vũng vầy yếu dần, yếu dần. Tôi hiểu là An đã bị khống chế.

Nấp hầm trên đầu tôi bắt đầu rứt rịch. Tiếng các viên gạch bị xô dịch. Ánh đèn pin nháng lên khiến tôi vội vàng nhắm mắt lại.

Rồi một thân người rơi phịch xuống cạnh tôi. Thế là An cũng cùng chung một số phận như mình, tôi buồn bã nghĩ thầm.

Trước khi đập nắp hầm lại, anh Dự nói vọng xuống:

- Tạm thời mày ở đó với bạn mày, lát nữa tao trở lại.

Phải thú thật là thấy An bị nhốt, tôi vừa buồn lại vừa vui, mặc dù tôi biết như vậy là không đúng. Nhưng rõ ràng là từ khi có nó bên cạnh, tôi cảm thấy nỗi sợ hãi và lo lắng giảm đi rất nhiều, dù nó cũng đang bị trói gô lại như tôi. Căn hầm lạnh lẽo tự nhiên ấm áp hẳn lên.

Không thể trò chuyện hay sờ soạng gì được, tôi lẩn người đụng An một cái thay cho lời "chào hỏi".

Đáp lại, An "đụng" tôi hai, ba cái liền, tỏ vẻ mừng rỡ. Tôi biết nó mừng vì thấy tôi còn sống, chưa có "ngạt thở chết" như nó vẫn lo.

Nhưng hai đứa tôi chẳng trao đổi được gì ngoài chuyện "đụng" nhau. "Đụng" qua "đụng" lại một hồi cũng chán, hai đứa bèn ngồi yên, thấp thỏm chờ đợi.

Lúc này, chúng tôi đã nghe những tiếng rầm rì phía trên. Hẳn mọi người đã vào trong lò thịt.

- An ơi! Con ở đâu?

- Nghi ơi Nghi!

Chúng tôi nghe văng vẳng những tiếng kêu. Hình như đó là tiếng của má An và má tôi. Tôi nghe nhói trong ngực, không biết làm sao đáp lại những tiếng kêu thảm thiết kia. Giờ này có lẽ đã khuya lắm. Nếu không, mọi người chẳng cất công đi tìm như vậy.

Chợt có tiếng nói ngay trên đầu chúng tôi:

- Chẳng hiểu hai thằng nhỏ biến đi đâu. Rõ ràng có người thấy tụi nó đi về hướng lò thịt mà.

Tôi nhận ra đó là tiếng bác Pha, tổ trưởng tổ dân phố. Có tiếng ba tôi đáp:

- Lúc tám giờ tôi đã không thấy nó đâu. Bây giờ là mười hai giờ hơn rồi. Chẳng biết chuyện gì đã xảy ra cho tụi nó! Khổ thật.

Tiếng hai người nhỏ dần rồi không nghe thấy nữa. Họ đã rời đi chỗ khác. Tôi cảm thấy một nỗi tuyệt vọng pha lẫn hờn giận dâng lên trong lòng. Đã đứng ngay trên nắp hầm mà không chú ý gì hết! Tôi nghĩ thầm, với tất cả cay đắng và ảm ức.

An "đụng" nhẹ vào người tôi như để chia sẻ sự không may đó.

Thình lình có tiếng kêu phát ra ngay phía trên:

- Ôi, xem mấy viên gạch kia!

Tôi mừng rỡ nhận ra tiếng chú Thuần, thợ hớt tóc ở kế nhà tôi. Có lẽ chú phát hiện ra những dấu vết mà tôi và An đã thấy. Có tiếng chân rậm rịch của nhiều người đổ xô lại.

Tiếng bác Pha reo lên:

- Ủa hén! Nạy thử lên coi!

Tiếng lịch kịch nổi lên.

Tôi ngược mắt lên, nín thở theo dõi.

Một lát sau nắp hầm đã được mở. Ba, bốn vệt đèn pin quét xuống hầm. Cùng lúc là những tiếng reo:

- Hai đứa nhỏ đây nè!

Một luồng sáng dừng ngay trên mặt tôi khiến tôi chớp mắt hai, ba cái.

Chú Thuần mừng rỡ.

- Còn sống! Còn sống!

Và chú nhảy xuống hầm bế hai đứa tôi lên.

Giẻ trong miệng tôi và An được lôi ra. Những sợi dây trói quanh người nhanh chóng được cắt đứt.

Má tôi ôm chầm lấy tôi, lo âu hỏi:

- Sao vậy con? Ai nhốt tụi con vậy?

Tôi lưỡng lự một thoáng rồi lắc đầu liếc sang An:

- Con không biết!

ng kia, má thằng An cũng đang hỏi nó rối rít.

Nhưng cũng như tôi, An giấu nhem mọi chuyện.

Nó nói:

- Tụi con đi ngang qua đây, thấy trong lò thịt có bóng người, liền bước vào xem thử ai đang làm gì. Không dè bước qua khỏi cửa, tụi con bị vật xuống, nhét giẻ vào miệng và bị trói lại, nhốt xuống hầm. Tối quá, tụi con chẳng biết ai vô ai!

Lúc này, hai con dao và cây đèn pin của tụi tôi đã bị anh Dự lấy đi nên không ai nghi ngờ gì lời kể của thằng An.

Sau khi đưa hai đứa tôi ra khỏi hầm, chú Thuần còn leo xuống đó dò xét một lần nữa. Khi trở lên, chú chép miệng:

- Chẳng có gì ngoài cái lỗ thông hơi!

Mọi người còn đi lục lạo khắp các ngõ ngách trong lò thịt một hồi nữa mới chịu rút.

Trên đường về, ba tôi nói:

- Chắc đây là sào huyệt của bọn làm ăn phi pháp.

Bác Pha gật gù:

- Có thể là nơi bọn chúng giấu "hàng".

Ngày mai tôi sẽ báo công an.

Trong khi mọi người trao đổi thì tôi lẻo đẻo theo sau như một tên tội phạm, không dám hó hé một tiếng.

Chương 12

Sau câu chuyện tà trời đó, tôi bị ba má tôi "nạ" một trận nên thân.

Ba tôi nói:

- Lần sau muốn làm gì con phải xin phép đàng hoàng! Không có đi đứng lung tung như vậy nữa!

Má tôi chép miệng:

- Con thật là dại dột! Nếu thấy trong lò thịt có gì khả nghi con phải báo cho người lớn chứ ai đòi lại xông vào trong đó đêm hôm như vậy.

Tôi chỉ biết ngồi cúi đầu im lặng.

Cũng may là tôi giấu cục u trên đầu. Nếu má tôi biết chẳng hiểu sự thể còn xoay ra đến đâu nữa.

Chỉ có nhỏ Ái là chẳng lên án tôi. Nó chỉ trách:

- Vậy mà bữa đó anh giấu em!

- Tao sợ mày méc má.

Nó ngẫm nghĩ một hồi rồi thừa nhận:

- Ừ, nếu lúc đó em biết, em đã méc má rồi.

Tôi cao giọng:

- Thấy chưa! Tao không nói cho mày biết là đúng.

Nhưng nhỏ Ái phớt lờ chuyện đó, nó tò mò hỏi:

- Bộ anh hết sợ ma rồi hả?

Tôi ưỡn ngực:

- Tao sợ ma hồi nào!

Nó cười hí hí:

- Anh nói dóc!

Tôi quay mặt đi:

- Mày không tin thì thôi! Tao không nói chuyện với mày nữa!

Nó nín tay tôi:

- Thì bây giờ em tin. Anh kể chuyện cho em nghe đi!

Tôi làm mặt lạnh:

- Chuyện gì đâu mà kể!
- Chuyện anh với anh An vô lò thịt đó.

Tôi nhún vai:

- Thì cũng giống như hằng ngày đi vô lớp học vậy thôi!
- Xi! Nói vậy mà cũng nói!

Thấy nó vùng vằng, tôi cười làm lành:

- Thôi để tao kể đầu đuôi cho mày nghe!

Thế là tôi hào hứng kể lại kỳ công của tôi và An, một phần vì nhỏ Ái muốn nghe, một phần tôi cũng muốn khoe khoang sự dũng cảm của mình. Tất nhiên trong khi tường thuật lại mọi diễn biến, tôi không quên thêm mắm thêm muối cho cuộc phiêu lưu của mình thêm ly kỳ, rùng rợn.

Nhỏ Ái ngồi há hốc mồm ra nghe, mắt ánh lên sự hồi hộp pha lẫn thán phục. Thấy vậy, tôi ngửa miệng ba hoa:

- Thấy tao và An bước vào, ba bốn tên cướp xông lại...
- Làm gì tới ba, bốn tên lận!
- Ừ, đông lắm.
- Rồi tụi anh bỏ chạy hả?

Tôi vung tay:

- Sức mấy mà chạy! Tao liền rút dao ra đâm lia lịa.
- Dao đâu mà đâm?
- Tao đem theo chứ đâu! Con dao i-nốc đó!

Nhỏ Ái "à" một tiếng:

- Hèn gì sáng nay má tìm con dao gọt khoai mà không thấy!

Tự nhiên nó xen vào khiến tôi xụi lơ:

- Mày đừng có méc má nghe!

Nhỏ Ái tỏ vẻ hiểu biết:

- Em không có méc đâu! Anh kể tiếp đi! Rồi sao nữa?

Thấy nó hứa hẹn ngon lành, tôi bình tĩnh ba hoa tiếp:

- Một tên bị tao đâm bị thương, tên khác xông lại từ phía sau đâm vô gáy tao.

Nhỏ Ái ôm mặt:

- Eo ôi, ghê quá!

Tôi phì cười:

- Có gì đâu mà ghê! Nghe tiếng gió rít bên tai, tao liền ngã sấp người xuống, hai tay chống đất lấy thế còn hai chân tung ngược lại phía sau. Thế là "păng", con dao trên tay tên kia bị tao đá văng mất tiêu.

Nhỏ Ái vỗ tay:

- Trời ơi, anh giỏi quá! Cứ y như trong phim vậy!

Tôi tặc lưỡi:

- Thì nhờ tao xem phim nhiều nên mới đánh ác vậy đó chứ!

- Rồi sao nữa? - Nó lại giục.

- Không kịp nghĩ ngợi, tôi bịa luôn:

- Thấy vậy, lại một tên nữa chạy lại cứu bồ, nó phang cây sắt lên đầu tao.

Nhỏ Ái chen ngang:

- Anh lại ngã sấp người xuống, hai tay chống đất...

Tôi vội vã xoa tay:

- Không, không! Ai lại giở mùng cũ, nó biết hết.

- Chứ anh làm sao?

Chưa nghĩ được miếng đòn nào, tôi lúng túng:

- Tao chẳng làm sao hết. Tao đưa đầu chịu trận!

Nhỏ Ái lại nhăn mặt sợ hãi:

- Rồi có sao không?

Tôi cười:

- Chẳng sao cả! Nó đánh trúng đầu tao một cái "bốp", cây gậy gãy đôi!

- Xạo!

- Thật mà! Tại tao gồng đầu lên.

Nhỏ Ái vẫn không tin:

- Gậy sắt mà gãy?

Tôi ấp úng:

- Tao nói lộn! Gậy gỗ!

Nó khăng khăng:

- Gậy gỗ cũng không gãy!

Tôi đành thở dài:

- Hình như là gỗ... mục!

Nó cười hích hích:

- Anh chỉ giỏi bịa!

- Bịa thì thôi!

Nói xong, tôi bỏ đi.

Nhỏ Ái hoảng hồn, nó năn nỉ rối rít:

- Thôi, thôi, anh không bịa!

Nhưng mặc nó, tôi vẫn không ngồi lại.

Tôi sợ ngồi lại bịa một hồi, "bể mánh" hết trội.

Bà tôi thì rầy tôi là không chịu nghe lời bà. Bà bảo tôi không nên đi ra khỏi nhà vào ban đêm mà tôi cứ đi. Bà nhìn vấn đề này theo kiểu của bà:

- Đích thị là cháu bị ma giấu!

Tôi cãi:

- Không phải đâu bà ơi!

Bà tôi vẫn cả quyết:

- Ma giấu đó cháu! Ma nó hay giấu người trong lùm trong bụi rồi nhét đất nhét lá vô miệng. Xưa nay người ta bị hoài!

- Nhưng ở đây là nhét giẻ.

- Giẻ cũng vậy thôi! Gặp giẻ nó nhét nấy.

Tôi buồn cười trong bụng, nhưng không nói ra. Tôi tìm cách bắt bẻ bà:

- Nhưng nó còn trói cả tay chân cháu lại. Ma thì đâu có trói người?

Bà tôi nhìn lên trần nhà:

- Để bà nhớ coi! Hình như thỉnh thoảng nó vẫn... trói.

Tôi nhìn bà bằng ánh mắt láu lỉnh:

- Cháu vật nhau với nó nữa bà ạ. Cháu còn kéo tuột lưng quần của nó nữa.

- Này, này, - Bà tôi la lên - Cháu đừng có ăn nói báng bổ như vậy chứ! Nó vắn cổ cháu bây giờ!

Tôi cười khúc khích:

- Cháu chẳng sợ! Bạn cháu còn cắn cả vào đùi của nó nữa. Nó la trời âm ỉ.

Bà tôi lắc đầu nguây nguậy:

- Cháu đừng có nói vậy, không nên!

Tôi tiếp tục gheo bà:

- Thật mà! Đau quá, nó kêu: "Tao bẻ răng mày bây giờ, đồ chó! " Cháu nghe rõ ràng.

Bà tôi bắt đầu ngao ngán:

- Cháu ăn nói lung tung quá! Đời nào ma lại kêu lên như vậy!

Tôi cười:

- Nhưng đây đâu có phải là ma! Đây là bọn cướp kia mà!

Bà một mực khăng khăng:

- Không phải đâu! Ma đấy cháu!

- Chỉ có bà bảo là ma, còn tất thấy mọi người đều bảo là bọn cướp.

- Thì cháu đi mà nói chuyện với mọi người! Nhưng nếu có là bọn cướp đi nữa thì cháu cũng không nên đi đêm ngang qua lò thịt như vậy!

Bà tôi nói giọng giận dữ. Lần đầu tiên tôi thấy bà ở trong tình trạng như vậy. Có lẽ cũng vì đây là lần tiên tôi tỏ ra không tin những câu chuyện thần bí của bà. Riêng tôi, tôi cũng hiểu rằng sẽ không bao giờ tôi còn chịu ảnh hưởng bởi những niềm tin huyền hoặc đó nữa.

Tất nhiên, tôi hoàn toàn có thể thuyết phục bà thay đổi ý kiến về câu chuyện xảy ra ở lò thịt. Tôi biết cuối cùng bà sẽ thở dài "tao nói là nói vậy" nếu tôi tiết lộ sự có mặt của anh Dự trong câu chuyện này.

Nhưng vì An, vì tình bạn giữa tôi với nó mà tôi cứ băn khoăn hoài về việc nên hay không nên tố cáo anh Dự với mọi người. Tôi định bụng sẽ nói chuyện với An xem thử ý kiến nó thế nào. Sáng nay thấy mặt nó lăm lăm lì lì như đưa đám, tôi chả tiện mở miệng.

Nhưng lăm lì là về phần An, còn đám bạn trong lớp thì lại rất đổi xôn xao về cuộc mạo hiểm của hai đứa tôi.

Thoạt đầu tụi nó bu quanh An dò hỏi. Nhưng rồi thấy thằng An mặt mày băng giá, tụi nó dạt hết, chạy qua tôi. Thế là tôi trở thành trung tâm của cuộc "phỏng vấn".

Được vây quanh bởi những đôi mắt tò mò và háo hức, tự nhiên tôi thấy mình quan trọng hẳn lên. Thật chỉ còn thiếu cái mi-crô và ống kính của máy quay phim nữa thôi!

Nếu là bình thường, tôi không bao giờ bỏ qua một cơ hội như thế để tha hồ bốc phét. Nhưng lúc

này nhìn vẻ mặt của An, biết nó đang râu rĩ tôi chẳng có chút hào hứng nào để ba hoa.

Tôi trả lời nhăm nhẩn khiến tụi bạn phát cáu.

Thằng Quyền cà khịa:

- Mà mày mắc chúng cà lăm hồi nào vậy?

Tôi không thèm đáp. Nó lại khiêu khích:

- Hay là mày sợ bọn cướp trả thù?

Tôi cười khẩy:

- Tao cóc sợ! Nếu sợ tao đã không vào lò thịt!

Thằng Phước thắc mắc:

- Vậy sao mày không chịu kể?

- Tao không thích thế thôi!

Nói xong, tôi lảng đi chỗ khác.

Hung nhí theo tôi tò tò. Nó trách móc, vẻ tiếc rẻ:

- Sao bữa đó mày không rủ tao đi với?

- Mày nhát gan thấy mô!

Nó phản ứng:

- Tao mà nhát? Hôm trước tao chẳng đi với tụi mày tới lò thịt là gì!

Tôi bình luận:

- Đi ban ngày khác xa với đi ban đêm.

Nó hùng hổ:

- Ban nào tao cũng đi hết.

- Thôi được, lần sau đi nữa tao sẽ rủ mày đi!

Để rút ra khỏi Hung nhí, tôi đành phải hứa với nó như vậy, mặc dù tôi biết cái "lần sau" đó sẽ không bao giờ xảy ra.

Nhưng Hung nhí có vẻ khoái chí lắm, nó sáng mắt lên:

- Nhớ nghe!

- Ừ.

Tôi đi tìm thằng An muốn mỏi con mắt. Tôi mới thấy nó thấp thoáng đâu đây, bây giờ nó biến đi đâu mất tiêu.

Mãi một hồi lâu, tôi mới tìm thấy nó ngồi thu lu ngoài vỉa hè sau lưng lớp học. Mặt nó buồn xo.

Ngồi xuống cạnh nó, tôi thận trọng hỏi:

- Có chuyện gì vậy mà?

Nó không nhìn tôi:

- Anh Dự bị bắt rồi!

Tôi bàng hoàng:

- Ảnh bị bắt hồi nào?

- Sáng nay, lúc năm giờ.

- Bộ "người ta" biết rồi hả?

Nó háng giọng:

- Mà hỏi buồn cười. Không biết sao bắt?

Thấy bị hớ, tôi ngồi im re. Nó nói tiếp:

- Công an theo dõi lâu rồi. Nguyên "băng" bị tóm, cả thầy bốn tên.

Tôi định hỏi An về những hoạt động cụ thể của "băng" anh Dự nhưng lại ngại ngùng không dám mở miệng.

An đi guốc trong bụng tôi, nó vừa nói vừa nhăn mặt:

- Theo công an, đây là một "băng" trộm cướp chuyên nghiệp, hoạt động lâu rồi. Vụ đánh cắp mấy chục cái đồng hồ tại trung tâm thương nghiệp quận cách đây một tháng là do "băng" này tổ chức. Còn căn hầm ở lò thịt là nơi giấu hàng trước khi đem tiêu thụ.

Tôi nhìn An bằng ánh mắt thông cảm như muốn chia sẻ nỗi bất hạnh của nó. Nó nói những điều vừa rồi với một vẻ ghê tởm không giấu diếm, vừa cay đắng, vừa phẫn uất, nghe thật nhức nhối, xót xa. Có lẽ nó đau khổ ghê lắm, nhất là trước nay nó vẫn coi anh Dự như một mẫu người đáng noi theo. Bây giờ cái thần tượng ấy bị sụp đổ thảm hại khiến nó bị hụt hẫng, chơi với đến tội nghiệp.

Tôi đặt tay lên vai An, bùi ngùi hỏi:

- Trước đây má mà biết chuyện đó không?

- Đến sáng nay má tao mới biết. Bả khóc quá trời!

Tôi lại ngồi im, mặc dù trong thâm tâm tôi rất muốn động viên, an ủi An vài lời. Nói điều gì cho có ý nghĩa trong lúc này thật là khó. Con người có tính cách khô hài, ưa pha trò như An một khi đã buồn bã thì thật không dễ gì vực dậy. Thường ngày tôi với nó vẫn trò chuyện, vui đùa một cách tự nhiên sao bây giờ cái "tự nhiên" đó trốn đi đâu mất.

Hai đứa ngồi lặng lẽ bên nhau cho đến khi có tiếng trống vào lớp. Nhưng từ lúc đó, cái không

khí nặng nề đeo bám tôi và An trong suốt buổi học cho đến tận lúc ra về.

Ngày hôm sau, An không đi học.

Trưa đó, tôi định chạy qua nhà nó nhưng ăn cơm xong, ba tôi chở tôi đi thăm cô Sáu tôi đang ốm đến tối mịt mới về.

Qua ngày hôm sau nữa, An vẫn không tới trường.

Sáng sớm vô lớp không thấy nó, tôi đã nghi. Nhưng tôi cố nghĩ là nó đi trễ. Hết mười lăm phút ôn bài đầu giờ, vẫn không thấy nó xuất hiện, tôi biết chắc nó lại nghỉ học.

Không biết chuyện gì đã xảy ra với An, lòng tôi như lửa đốt. Tôi ngồi học mà người cứ nhấp nha nhấp nhồm.

Giờ ra chơi, Nhuận hỏi tôi:

- Sao thằng An nghỉ học vậy?
- Tao không biết.
- Chiều mà ghé nó thử coi!
- Ừ, tao cũng định như vậy.

Buổi chiều, khoảng một giờ, tôi qua nhà An.

Nó ở nhà một mình. Má nó bán hàng ngoài chợ, buổi trưa ăn cơm luôn ngoài đó.

An đang lui cui bên chậu cá vàng, thấy tôi tới, nó ngược mắt lên nhưng không nói gì.

Tôi bước lại gần:

- Mà mới mua chậu cá hả?
- Ừ.

Tôi ngắm nghía mấy con cá một hồi rồi nhận xét:

- Không có cá ông tiên. Cá ông tiên sống dai lắm!
- Cá ông tiên đen thùi lùi, tao không thích.

Tôi lại góp ý:

- Mà kiếm rong bỏ vào làm nhà cho cá ở.
- Ừ, lát chiều tao chạy đi xin.

An thò tay tính bắt mấy con cá nhưng vì nước đầy nó mò hoài vẫn không bắt được.

- Mà bắt chúng chi vậy? - Tôi hỏi.
- Tao thay nước.

- Sao mà không đổ nước ra trước?

- Bất vậy vui hơn.

Cuối cùng, nó cũng tóm được mấy con cá quỉ quái kia.

Đã mấy lần tôi định hỏi An về chuyện nghỉ học nhưng thấy nó muốn lờ, tôi đâm ra ngần ngại.

- Sao mà không mua cá lia thia về nuôi?

Tôi hỏi một câu chẳng ăn nhập gì với ý nghĩ trong đầu.

An không đáp, nó lặng lẽ đổ nước vào chậu.

Tôi lại nói:

- Lúc trước mà thích chơi cá đá lắm mà!

- Bây giờ tao hết thích rồi.

Nó nói với giọng trầm trầm.

Mấy phút trôi qua, hai đứa chẳng nói thêm với nhau một lời nào. Để xua tan bầu không khí ảm đạm, tôi rủ nó:

- Lát nữa tụi mình đi đá bóng đi!

An lắc đầu:

- Tao không đi đâu!

Tôi liếc nó:

- Mà ồm hả?

Nó lại lắc đầu.

Tôi quyết định đi thẳng vào vấn đề:

- Vậy sao mấy hôm nay mà không đi học?

Nó nói gọn lỏn:

- Tao nghỉ luôn.

Tôi bàng hoàng cả người:

- Mà nói chơi hay nói thiệt đó?

- Nói thiệt!

- Thôi đi! Đừng có điên!

Nó nhếch môi:

- Điên gì! Thích thì nghỉ thế thôi!

- Má mày không nói gì sao?
- Tao đi học hay ở nhà, má tao chẳng bao giờ để ý.
- Nhưng tại sao lại phải nghỉ học?

Thoạt đầu An không muốn nói, nhưng sau một thoáng đắn đo, nó thú thật:

- Tao xấu hổ với tụi bạn trong trường.

Tôi hiểu ra:

- Chuyện anh Dự bị bắt chửi gì?
- Ừ.
- Nhưng mà đâu có ai biết!

An buồn bã:

- Trước sau gì mọi người cũng biết.

Tự nhiên tôi thấy thương An vô cùng. Nghĩ đến hoàn cảnh tệ hại mà nó rơi vào, nghĩ đến nỗi buồn chán nó đang mang trong lòng, tôi nghe cay xè nơi mắt.

Thấy mắt tôi đỏ đỏ, An gắt:

- Việc gì mà mày phải khóc!

Tôi nổi cáu vặt lại:

- Chứ việc gì mà mày phải nghỉ học! Chuyện anh Dự có liên can gì đến mày?
- Sao lại không liên can?
- Ảnh làm bậy chứ mày đâu có làm bậy!
- Nhưng tao là em ảnh.
- Em thì em chứ! Ai làm nấy chịu!

An nói trống trống như tự nói với mình:

- Em kẻ cắp!

Giọng nó rầu rầu, nghe như một tiếng than.

Suốt buổi chiều, tôi quanh quẩn bên An và tìm mọi cách thuyết phục nó thay đổi ý kiến nhưng chẳng ăn thua gì. Nó cứ một mực đòi nghỉ học. Trước thái độ quyết liệt của nó, cho đến lúc ra về, lòng tôi vẫn còn giận dỗi.

Cuối cùng, không biết làm sao, tôi đành "xin ý kiến" của ba tôi.

Ba tôi rất đỗi ngạc nhiên khi nghe tôi thuật lại mọi chuyện:

- Hóa ra kẻ nhốt tụi con là anh của An?

Tôi gật đầu:

Ba tôi xoa cằm:

- Con báo với ban chỉ huy Đội để các bạn tìm cách động viên An.

Tôi lắc đầu:

- Không được đâu, ba! An rất ngại bạn bè biết chuyện này.

Ba tôi nhíu mày:

- Hay là con báo với giáo viên chủ nhiệm!

Có lẽ không có cách nào khác! Tôi nghĩ bụng. Thực ra, tôi đã nghĩ đến chuyện gặp cô Nga nhưng trong bụng còn trù trù vì tôi sợ cô "hỏi thăm" chuyện tôi với An bỏ học đi đá bóng bữa trước.

Nhưng khi gặp tôi, cô không nhắc gì đến chuyện đó. Sau khi nghe tôi nói, cô hỏi:

- Em đã nói chuyện này với bạn nào trong lớp chưa?

- Dạ chưa.

Cô gật đầu:

- Ừ, em giữ kín như vậy là tốt. Chiều nay cô sẽ ghé nhà An. Theo cô, chẳng việc gì An phải bỏ học.

Chiều đó, tôi cùng cô Nga đến nhà An. Nhưng nó đi vắng. Nhà đóng cửa im ỉm.

- Chiều mai, cô và em ghé lại nhà An lần nữa!

Khi chia tay, cô Nga bảo tôi như vậy.

Nhưng tôi và cô Nga chưa kịp ghé An thì sáng hôm sau nó đã lò dò tới lớp.

Tôi cúi người nhìn chiếc cặp trên tay nó:

- Mày đem sách đi trả hả?

Nó lắc đầu:

- Tao đi học!

Gương mặt thoáng vẻ tươi tỉnh của nó làm tôi ngạc nhiên:

- Bộ anh Dự được tha về rồi hả?

An nhún vai:

- Còn khuya!

Tôi không nén được sự tò mò:

- Vậy tại sao mà lại...

Đang nói, chợt nhận ra sự vụng về trong câu hỏi của mình tôi liền im bặt.

Nhưng An chẳng để ý chuyện đó. Nó mỉm cười không đáp. Dường như nó muốn giấu tôi sự bí mật của nó. Tuy nhiên tôi chẳng lấy thế làm buồn. Hễ nó đi học lại là tôi vui rồi.

Mãi đến khi vào lớp, tôi mới biết nguyên nhân khiến An thay đổi quyết định khi thằng Quyền quay xuống khoe:

- Tối hôm qua, tao thấy anh mà trên ti-vi!

Thoạt nghe, tôi giật thót.

Nhưng Hưng nhí đã kịp bổ sung:

- Anh nó là "người tốt việc tốt" đó!

- Ai chẳng biết là "người tốt việc tốt"! Anh nó là kiện tướng lao động của thanh niên xung phong!

Thằng An ngồi nghe, mặt đỏ lên một cách ngượng ngập.

Hóa ra anh Vĩnh nó đã "cứu" nó. Niềm tự hào về ông anh này ít ra cũng giảm nhẹ được nỗi hổ thẹn về ông anh kia. Tôi mừng cho An. Dù sao nỗi đau của nó cũng xoa dịu. Chỉ có điều trớ trêu là anh Vĩnh của nó, người anh mà trước đây đối với nó "có cũng như không", không bao giờ ngờ được những việc làm của mình lại có "giá trị thuyết phục" đối với em mình như vậy, điều mà tôi năn nỉ đến gãy lưỡi cũng không xong.

Trưa đó, tôi đưa An về tới tận nhà nó.

Dọc đường, chúng tôi chẳng trò chuyện gì nhiều nhưng nhìn vẻ mặt bình tĩnh của An, tôi biết rằng sóng gió đã qua đi.

Trước khi chia tay, An đột ngột bảo tôi:

- Chiều mai mà ghé qua học với tao!

Tôi trố mắt:

- Ngày mai đâu phải thứ năm!

An cười:

- Thì cần gì phải thứ năm! Bây giờ tao muốn học để đuổi kịp bạn bè!

Tôi nheo mắt:

- Mà không xạo đấy chứ!

An đáp về cả quyết:

- Tất nhiên.

Thật ra tôi hỏi chọc nó chơi chứ trong thâm tâm tôi biết lần này An nói thật. Qua những chuyện vừa rồi, những suy nghĩ của An bắt đầu thay đổi. Điều đó đối với tôi hoàn toàn dễ hiểu.

Và tôi tin rằng một khi An đã chịu học, nó sẽ không thua kém bất cứ ai. Càng nghĩ tôi càng mừng cho An.

Tôi cũng mừng cho tôi nữa.

Bây giờ tôi có thể đi ngang qua lò thịt mà không hề sợ hãi. Như ngay lúc này đây, một mình tôi trên đường về nhà.

Thành phố Hồ Chí Minh 1988

Nguyễn Nhật Ánh